

BUSINESS FORUM MAGAZINE

# VIETNAM Business Forum

THE VIETNAM CHAMBER OF COMMERCE AND INDUSTRY - **VCCI**

VOL.07, NO.3+4+5 (1523), FEB 1 – MAR 14, 2026  
ISSN 1859-0632

## Hiện thực hóa khát vọng Việt Nam hùng cường

REALIZING VIETNAM'S ASPIRATION  
FOR NATIONAL PROSPERITY



*Lunar  
New  
Year*

# 2026

BILINGUAL



CHÚC MỪNG NĂM MỚI

2026

HAPPY NEW YEAR







TỔNG CÔNG TY TÂN CẢNG SÀI GÒN  
SAIGON NEWPORT CORPORATION

## TRỤ CỘT KINH DOANH Business Pillars



**KHAI THÁC CẢNG**  
PORT OPERATIONS



**DỊCH VỤ LOGISTICS**  
LOGISTICS SERVICES



**VẬN TẢI VÀ CÁC NGÀNH KINH TẾ BIỂN**  
SHIPPING AND SEA SERVICES



**ĐẦU TƯ KINH DOANH KHU CÔNG NGHIỆP,  
KHU THƯƠNG MẠI TỰ DO**  
INDUSTRIAL PARK,  
FREE TRADE ZONE INVESTMENT



**DỊCH VỤ DU LỊCH BIỂN, ĐẢO  
VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO**  
ISLAND TOURISMS AND RENEWABLE  
ENERGY DEVELOPMENT

## CÁC CƠ SỞ CỦA TỔNG CÔNG TY TÂN CẢNG SÀI GÒN Saigon Newport Corporation's Premises



We have news  
Don't miss it





Tết VISSAN  
Tết trao  
yêu thương





Chào Mừng  
Xuân  
Tết  
BÍNH NGỌ



## TIẾT KIỂM TỶ PHÚ

### TIẾT KIỂM HÔM NAY, VẬN MAY TỶ PHÚ

Thời gian chương trình: 06/11/2025 – 28/02/2026

Happy  
New  
Year  
2026

Mừng xuân Bính Ngọ 2026, HDBank kính gửi lời chúc may mắn đến Quý khách hàng trên toàn quốc với chương trình ưu đãi quay số trúng thưởng **"Tiết kiệm Tỷ phú"**: Chỉ cần gửi tiết kiệm từ 50 triệu đồng, bạn có cơ hội trúng giải đặc biệt **3 TỶ ĐỒNG** cùng xe SH, Smart TV và hàng ngàn quà tặng giá trị. Đặc biệt, nhân đôi mã dự thưởng, gấp đôi cơ hội trúng khi gửi Online trên App Đi HDBank.

**Tiết kiệm hôm nay, Vận may tỷ phú! Cơ hội từ nay đến 28/02/2026!**



Thể lệ chi tiết  
chương trình

Để biết thêm chi tiết, vui lòng đến HDBank gần nhất hoặc liên hệ  
Hotline 24/7: 1900 6060.  
HDBank - Cam kết Lợi ích Cao Nhất!



1900 6060



www.hdbank.com.vn



2026



**ADVENZA**  
NƠI ĐAM ĐUONG XE  
TYRES

**RADIAL CASUMINA**  
LỚP ÔTÔ BỐ THÉP - TBR

**ADVANCE Euromina**  
CHUYÊN GIA LỚP XE GA

QUÉT MÃ QR  
ĐỂ CÓ THÊM THÔNG TIN



Zalo  
CASUMINA



Facebook  
CASUMINA



Ứng dụng  
VINACHEMMART





# Tăng trưởng Xanh Toàn Diện



**SCG** thúc đẩy các giải pháp bền vững trên nhiều lĩnh vực,  
đồng hành cùng Việt Nam hướng tới Net Zero.



[www.scgvietnam.vn](http://www.scgvietnam.vn)



SCG Vietnam



@SCG\_Vietnam



SCG Vietnam





# CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN XỔ SỐ KIẾN THIẾT TÂY NINH

Địa chỉ: 315A Trần Hưng Đạo, Khu phố 22, Phường Tân Ninh, Tỉnh Tây Ninh

Điện thoại: (+84) 0276 3822 327 Email: [lienhe@xosotayninh.com.vn](mailto:lienhe@xosotayninh.com.vn)

Website: [www.xosotayninh.com.vn](http://www.xosotayninh.com.vn)

Chúc  
Hưng  
Năm  
Mới



Kính chúc Quý khách hàng năm mới An khang - Thịnh vượng

**VÉ SỐ TÂY NINH - ÍCH NƯỚC LỢI NHÀ**





**CÔNG TY YẾN SÀO KHÁNH HÒA**  
**THƯƠNG HIỆU QUỐC GIA**

**Sanvinest®**

**TINH CHẤT YẾN SÀO KHÁNH HÒA**



 +84.258.3818222

 yensaokh@yensaokhanhhoa.com.vn

 www.facebook.com/yensaokhanhhoa.com.vn







Thương hiệu Hội chợ Quốc tế Đồ gỗ và Mỹ nghệ xuất khẩu thường niên  
Lâu Đời có **Quy Mô Lớn Nhất** tại Việt Nam (Từ năm 2008 đến nay)  
(Được chứng nhận bởi Tổ Chức Kỷ Lục Việt Nam - Tháng 8, 2025)



HỘI CHỢ QUỐC TẾ SẢN PHẨM  
NỘI NGOẠI THẤT & MỸ NGHỆ  
**VIETNAM**  
INTERNATIONAL FURNITURE  
& HOME ACCESSORIES FAIR



**VIFA** 20  
**EXPO** 26  
17<sup>th</sup>

8 » 11 THÁNG 03

**WTC EXPO**

P. Bình Dương

**SKY EXPO**

P. Trung Mỹ Tây

TP. HỒ CHÍ MINH  
(Miễn phí đưa rước)



GIỜ MỞ CỬA

08

10:00 - 18:00

09

10

9:00 - 18:00

11

9:00 - 17:00



Business  
attire



No children  
under 1.3m

Đăng ký tham quan!



vifaexpo.com

Ban Tổ Chức



Tài Trợ Kim Cương



Tài Trợ Bạch Kim



Tài Trợ Hỗ Trợ



Đơn Vị Hỗ Trợ



Tài Trợ Vàng





### HỘI NHẬP / INTEGRATION

- 04 Hiện thực hóa khát vọng Việt Nam hùng cường
- 06 Realizing Vietnam's Aspiration for National Prosperity
- 08 Ngoại giao kinh tế tạo đà mới cho khát vọng quốc gia hùng cường
- 11 Economic Diplomacy: Creating New Momentum for Vietnam's Prosperity
- 12 Sứ mệnh đặc biệt của VCCI
- 14 Special Mission of VCCI

### KINH DOANH / BUSINESS

- 16 FDI năm 2026: Động lực tăng trưởng từ dòng vốn chất lượng
- 18 FDI 2026: Growth Momentum from Quality Investment
- 20 Xuất khẩu 2026: Áp lực chuẩn hóa trong bối cảnh bảo hộ thương mại gia tăng
- 22 Exports 2026: Standardization Pressure amid Rising Protectionism
- 24 Việt Nam cần thúc đẩy nhu cầu trong nước để bù đắp suy giảm cầu từ bên ngoài
- 26 Vietnam Needs to Expand Domestic Demand as External Demand Weakens
- 28 Môi trường kinh doanh Việt Nam bước vào giai đoạn chuyển mình mạnh mẽ
- 30 Vietnam in New Phase of Business Environment Transformation
- 32 Việt Nam trước chu kỳ tăng trưởng mới: Góc nhìn từ các đối tác và doanh nghiệp
- 33 Vietnam Ahead of New Growth Phase: Perspectives from Partners and Enterprises

- 38 Ngành Nông nghiệp và Môi trường: Tạo nền tảng cho phát triển bền vững
- 40 Agriculture and Environment Sector: Laying Foundation for Sustainable Development
- 42 Khai mở tư duy, quyết liệt hành động - đón vận hội mới
- 43 Unlocking Mindsets, Acting Decisively to Embrace New Era
- 45 Khởi thông nguồn lực, tạo đà cho doanh nghiệp tăng tốc chuyển đổi kép
- 47 Unlocking Resources to Accelerate Enterprises in Green, Digital Transition
- 48 Thu hút FDI từ Nhật Bản: Cần chính sách ổn định, nhân lực tinh, nội địa hóa sâu
- 49 Attracting Japanese Investment: Stable Policies, Skilled Talent, Deeper Localization Needed
- 51 Thị trường chứng khoán 2026: Đón cơ hội mới từ chu kỳ nâng hạng và tái định giá
- 52 Bất động sản Việt Nam 2026: Điều tiết để tái lập cân bằng
- 54 Ngành ngân hàng: Chủ động, linh hoạt chính sách tiền tệ, giữ ổn định vĩ mô và hỗ trợ tăng trưởng
- 56 Banking Industry: Proactive, Flexible Monetary Policy to Support Macroeconomic Stability and Growth

### DOANH NGHIỆP / ENTERPRISE

- 58 Casumina: Kiên định chiến lược phát triển bền vững, nâng tầm thương hiệu cao su Việt Nam
- 60 Casumina: Steadfast in Sustainable Development Strategy, Elevating Vietnam Rubber Brand



- 62 ABBANK Business - nền tảng ngân hàng số giúp doanh nghiệp SME quản trị tài chính hiệu quả
- 64 Nhà xưởng duy trì tỷ lệ lấp đầy cao, tăng nguồn cung mới
- 65 Factory Facilities Sustain High Occupancy as New Supply Expands
- 66 Tập đoàn SCG: Tự cường - đổi mới - hội nhập trong kỷ nguyên tăng trưởng xanh
- 67 SCG: Self-Reliance, Innovation, and Integration in the Green Growth Era
- 69 Khu công nghiệp Bắc Đồng Phú mở rộng: Điểm đến hấp dẫn của dòng vốn đầu tư chất lượng cao
- 70 Expanded Bac Dong Phu Industrial Park: Attractive Hub for High-Quality Investment
- 72 Antraco: Bứt tốc sau khó khăn - hướng tới tăng trưởng bền vững

## PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG / SUSTAINABLE DEVELOPMENT

- 74 Áp lực xanh hóa và cơ hội tăng trưởng ngành giấy
- 77 An Giang: Đẩy mạnh phát triển khu công nghiệp - khu kinh tế
- 78 An Giang: Advancing IP and EZ Development
- 80 Mùa Xuân của những cánh sao vàng

## VĂN HÓA - DU LỊCH / CULTURE & TOURISM

- 82 Du lịch Việt Nam: Tái định vị giá trị để bứt phá trong giai đoạn mới
- 84 Hình tượng con ngựa trong văn hóa Việt: Từ truyền thống đến kỷ nguyên mới



*Chúc mừng năm mới*

## *Bạn đọc thân mến!*

Chúng ta chuẩn bị bước vào một mùa Xuân mới - Xuân Bính Ngọ 2026, Vietnam Business Forum trân trọng gửi tới Quý độc giả, cộng đồng doanh nghiệp và các đối tác trong và ngoài nước lời chúc mừng năm mới an khang, thịnh vượng và thành công!

Năm 2025 khép lại với nhiều dấu ấn quan trọng trong tiến trình phát triển của đất nước. Trong bối cảnh kinh tế thế giới tiếp tục biến động phức tạp, Việt Nam vẫn duy trì được ổn định kinh tế vĩ mô, giữ vững các cân đối lớn với tốc độ tăng trưởng GDP đạt 8,02%. Quy mô nền kinh tế tiếp tục được mở rộng, niềm tin của cộng đồng doanh nghiệp và nhà đầu tư từng bước được củng cố.

Trong dòng chảy chung đó, ngoại giao kinh tế đã phát huy vai trò tiên phong trong việc mở rộng không gian phát triển, thu hút nguồn lực bên ngoài, hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận thị trường, công nghệ và chuỗi giá trị toàn cầu. Cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam, với tinh thần chủ động, linh hoạt và kiên cường, đã nỗ lực vượt qua khó khăn, từng bước thích ứng với các yêu cầu mới về chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và phát triển bền vững.

Bước sang năm 2026, Việt Nam đứng trước một dấu mốc đặc biệt. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng vừa kết thúc thành công, mở ra kỷ nguyên phát triển mới với tầm nhìn chiến lược đến năm 2045 và quyết tâm chính trị ở mức cao nhất. Những định hướng lớn về phát triển nhanh và bền vững, xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ gắn với hội nhập quốc tế sâu rộng, cùng yêu cầu chuyển mạnh từ chủ trương sang hành động, từ “nói” sang “làm”, đang đặt ra sứ mệnh và trách nhiệm mới cho toàn xã hội, trong đó cộng đồng doanh nghiệp giữ vai trò đặc biệt quan trọng.

Ấn phẩm chào Xuân của Vietnam Business Forum năm nay được thực hiện với tinh thần đó. Ấn phẩm tập trung phản ánh những vấn đề lớn của nền kinh tế trong giai đoạn bản lề: vai trò của ngoại giao kinh tế và ngoại giao khoa học - công nghệ; xu hướng thu hút dòng vốn FDI chất lượng cao; yêu cầu cải cách thể chế, cải thiện môi trường đầu tư - kinh doanh; cũng như những cơ hội và thách thức đặt ra đối với doanh nghiệp Việt Nam khi tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu.

Là tiếng nói của cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân, Vietnam Business Forum cam kết tiếp tục đồng hành cùng cộng đồng doanh nghiệp, phản ánh kịp thời các chủ trương lớn của Đảng, Nhà nước, lan tỏa những sáng kiến, mô hình hay và đóng góp tiếng nói xây dựng một môi trường đầu tư - kinh doanh minh bạch, năng động và bền vững.

Bước sang năm mới, với niềm tin và kỳ vọng vào một Việt Nam phát triển, thịnh vượng, chúng tôi tin rằng cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân sẽ tiếp tục là động lực quan trọng của nền kinh tế, góp phần hiện thực hóa khát vọng chung của dân tộc. Vietnam Business Forum trân trọng cảm ơn sự tin tưởng, đồng hành của Quý độc giả và mong tiếp tục nhận được sự ủng hộ trong thời gian tới.

**Ban Biên tập**



# Hiện thực hóa khát vọng Việt Nam hùng cường

Với phương châm “Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Đột phá - Phát triển”, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng vừa kết thúc thành công. Đây là sự kiện chính trị đặc biệt trọng đại, mở ra một kỷ nguyên phát triển mới cho đất nước.

**MAI ANH**

## Tầm nhìn chiến lược và quyết tâm chính trị cao nhất

Theo Tổng Bí thư Tô Lâm, phương châm của Đại hội không chỉ là khẩu hiệu, mà thực sự là lời hiệu triệu, là mệnh lệnh của trách nhiệm trước lịch sử, khẳng định niềm tin tất thắng vào con đường Đảng, Bác Hồ và Nhân dân Việt Nam đã lựa chọn.

Với quá trình chuẩn bị công phu, kỹ lưỡng, khoa học và tiếp thu rộng rãi ý kiến đóng góp trong toàn Đảng, toàn dân, văn kiện Đại hội XIV được thông qua thể hiện tầm nhìn chiến lược và quyết tâm chính trị cao nhất. Đặc biệt, lần đầu tiên trong lịch sử các kỳ đại hội, Đại hội XIV ban hành Chương trình hành động kèm theo Nghị quyết - một bước đột phá nhằm bảo đảm Nghị quyết đi ngay vào cuộc sống. Từ chủ trương đến kế hoạch và tổ chức thực hiện đều được xác định rõ ràng ai làm, làm khi nào, cần nguồn lực gì và mục tiêu cuối cùng ra sao. Nhờ vậy, Nghị quyết Đại hội XIV thực sự trở thành một cẩm nang hành động của Đảng và cả hệ thống chính trị, là “ngọn đuốc soi đường” trên con đường phát triển mới.

Tổng Bí thư cho rằng, Nghị quyết Đại hội XIV đề ra mục tiêu tổng quát cho giai đoạn 2026 - 2030 và tầm nhìn đến 2045 hết sức rõ ràng, táo bạo nhưng khả thi: giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; phát triển đất nước nhanh và bền vững; nâng cao toàn diện đời sống Nhân dân; tăng cường tự chủ, tự cường để tiến mạnh trong kỷ nguyên mới của dân tộc. Quan trọng hơn, văn kiện Đại hội XIV đã cụ thể hóa ngay tinh thần hành động quyết liệt. Chương trình hành động kèm theo Nghị quyết đặc biệt nhấn mạnh yêu cầu “lựa chọn đúng - triển khai nhanh - làm đến nơi đến chốn - đo lường bằng kết quả” đối với mọi nhiệm vụ. Mỗi quyết sách lớn của Đại hội đều được xây dựng thành kế hoạch triển khai thực tế, xác định rõ mục tiêu, giải pháp và tiêu chí đánh giá. Tư tưởng “Dân là gốc” được quán triệt xuyên suốt: Nhân dân là trung tâm, là chủ thể của công cuộc phát triển, mọi chính sách đều hướng tới nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân; đồng thời đề cao việc tôn trọng, lắng nghe và phát huy vai trò làm chủ của Nhân dân.



**Tổng Bí thư Tô Lâm**

Đại hội yêu cầu tất cả các cấp ủy đảng khẩn trương quán triệt, học tập, cụ thể hóa Nghị quyết thành những chương trình, kế hoạch phù hợp với địa phương, đơn vị mình, nhanh chóng đưa Nghị quyết và Chương trình hành động vào cuộc sống. Tinh thần chung là phải chuyển mạnh từ “nói” sang “làm”, từ nhận thức thành hành động. Chuyển sang giai đoạn mới, mỗi chủ trương đúng đắn khi ban hành phải được thực hiện với quyết tâm gấp mười lần và hành động gấp trăm lần trong thực tiễn; quyết tâm chính trị phải ở mức cao nhất, nỗ lực ở mức lớn nhất, hành động phải quyết liệt nhất - đó là mệnh lệnh xuất phát từ ý chí và khát vọng phát triển của dân tộc. Từ Trung ương đến địa phương, từ các cơ quan Đảng, Nhà nước đến Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, tất cả phải đồng loạt vào cuộc với khí thế mới; trong đó, mỗi cán bộ, đảng viên, trước hết là từng đồng chí ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, phải gương mẫu, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo vì lợi ích chung, đặt kết quả phục vụ Nhân dân làm thước đo cao nhất cho hiệu quả công việc.

## Đề ra chủ trương, giải pháp có tính cách mạng và đột phá

Theo Tổng Bí thư, khoảng thời gian 5 - 10 năm tới chính là giai đoạn bản lề có ý nghĩa quyết định đối với hai mục tiêu chiến lược 100 năm của đất nước. Trong khoảng thời gian này, Việt Nam vừa phải hoàn thành các mục tiêu của chặng đường 5 năm 2026 - 2030, vừa tạo nền tảng vững chắc để vươn tới các mốc phát triển cao hơn vào năm 2045. Mục tiêu đến năm 2030 là đưa





Các đại biểu bỏ phiếu bầu cử Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV

Việt Nam trở thành quốc gia có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao. Điều đó đòi hỏi nền kinh tế liên tục trong nhiều năm phải tăng trưởng bình quân 10%/năm hoặc cao hơn - một tốc độ đột phá chưa từng có, nhưng là mục tiêu hoàn toàn có cơ sở khi Việt Nam biết phát huy tối đa các nguồn lực. Đến năm 2045, phải thực hiện cho bằng được mục tiêu xây dựng nước Việt Nam phát triển, thu nhập cao, ngang tầm thế giới.

Chính vì thời gian ngắn, nhiệm vụ nặng nề và mang tính quyết định như vậy, Đại hội XIV đã đề ra những chủ trương, giải pháp có tính cách mạng và đột phá nhằm tranh thủ từng cơ hội, vượt qua mọi thách thức. Trong 5 năm tới, Việt Nam phải tăng tốc toàn diện trên tất cả các lĩnh vực then chốt: kinh tế phải bứt phá để đạt mức tăng trưởng cao liên tục; khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo phải được thúc đẩy mạnh mẽ để làm động lực cho phát triển; cải cách thể chế, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh phải tiến hành quyết liệt, thông thoáng để giải phóng mọi nguồn lực xã hội. Đồng thời, các vấn đề xã hội như giáo dục, y tế, văn hóa cần được quan tâm đầu tư ngang tầm với tăng trưởng kinh tế, bảo đảm phát triển hài hòa, bền vững.

Nhiệm kỳ Đại hội XIV của Đảng là giai đoạn cực kỳ quan trọng để toàn Đảng, toàn dân lập thành tích cao nhất chào mừng 100 năm Ngày thành lập Đảng (năm 2030). Tư duy “5 năm với tầm nhìn 20 năm” phải được quán triệt trong chỉ đạo điều hành. Nghĩa là thực hiện thắng lợi mục tiêu 5 năm trước mắt cũng đồng thời là đặt nền móng vững chắc cho mục tiêu nhiều năm tiếp theo. Nếu Việt Nam tận dụng tốt thời cơ, vượt qua thách thức của 5 - 10 năm bản lề này, chắc chắn đất nước sẽ cất cánh mạnh mẽ, hiện thực hóa được hoài bão trở thành một Việt Nam hùng cường vào giữa thế kỷ 21. Ngược lại, nếu để lỡ thời cơ hoặc chậm trễ, sai sót trong giai đoạn bản lề, cái giá phải trả sẽ rất đắt - có thể đánh mất cơ hội của cả dân tộc, tụt hậu xa hơn trong một thế giới biến động nhanh chóng.

Nhìn về phía trước, Việt Nam không có lựa chọn nào khác ngoài thành công. “Trước mắt là rất nhiều khó khăn, thách thức, song Đảng ta không cho phép bất cứ sự chùn bước hay thất bại nào trên con đường đã chọn. Cùng với Đảng là niềm tin yêu và kỳ vọng của hơn 100 triệu đồng bào, và trước mắt chúng ta là vận

mệnh của cả dân tộc trong thế kỷ 21”, Tổng Bí thư Tô Lâm nhấn mạnh. Mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh” mà Đảng đề ra không chỉ là khát vọng mà còn là lời hứa danh dự trước Nhân dân. Vì thế, mỗi cán bộ, đảng viên, đặc biệt những người “đứng mũi chịu sào”, phải tự nhắc mình phải vươn lên, phải vượt lên chính mình.

Theo Tổng Bí thư, trong bối cảnh thế giới đầy biến động, chưa bao giờ thời cơ và thách thức lại đan xen phức tạp như hiện nay. Hội nhập quốc tế sâu rộng đồng nghĩa với việc Việt Nam đứng trước nhiều sức ép cạnh tranh, song cũng mở ra cánh cửa tiếp thu tri thức, công nghệ tiên tiến và nguồn lực phát triển từ bên ngoài. Toàn cầu hóa kinh tế mang lại thị trường lớn cho hàng hóa và dịch vụ của Việt Nam, nhưng cũng đòi hỏi phải không ngừng nâng cao năng lực nội sinh để vươn lên các nấc thang cao hơn trong chuỗi giá trị toàn cầu. Những biến động địa - chính trị trên thế giới có thể ảnh hưởng đến môi trường hòa bình, ổn định - điều kiện tiên quyết cho phát triển - vì vậy, nhiệm vụ giữ vững độc lập, chủ quyền và môi trường hòa bình càng trở nên quan trọng. Bối cảnh mới đòi hỏi tư duy và tầm nhìn mới: phải chủ động chiến lược, luôn tỉnh táo, nhạy bén trong phân tích tình hình, linh hoạt, sáng tạo trong đối sách, kiên định nguyên tắc nhưng không giáo điều, cứng nhắc.

Tổng Bí thư cho rằng, gần 6 triệu đảng viên cùng trên 100 triệu đồng bào đang mang trong tim mình một ngọn lửa khát vọng Việt Nam hùng cường. Đại hội XIV đã trao ngọn cờ quyết thắng. Giờ là lúc toàn Đảng, toàn dân, toàn quân cùng siết chặt đội ngũ, chung sức đồng lòng, ra sức thi đua lao động, học tập, công tác và chiến đấu, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội. Giờ là lúc biến tất cả chủ trương, nghị quyết thành hành động, thành kết quả cụ thể...

Theo Tổng Bí thư, trong thời khắc đặc biệt này, hơn bao giờ hết, lời của Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu vẫn vang vọng: “Tiến lên! Toàn thắng ắt về ta!”. Lời hiệu triệu của Bác năm xưa đã trở thành niềm tin tất thắng, cổ vũ cả dân tộc vùng lên giành độc lập, tự do. Ngày nay, trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, lời hiệu triệu ấy vẫn sục sôi khí thế, thôi thúc toàn dân quyết tâm, chiến thắng nghèo nàn, lạc hậu, xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc, sánh vai với bạn bè năm châu. ■





Panoramic view of 14th National Congress of the Communist Party of Vietnam

# Realizing Vietnam's Aspiration for National Prosperity

With the guiding principle of “Solidarity - Democracy - Discipline - Breakthrough - Development,” the 14th National Congress of the Communist Party of Vietnam has just concluded successfully, marking a significant political event that opens a new era of development for the country.

MAI ANH

## Strategic vision and the highest level of political resolve

According to General Secretary To Lam, the Congress's guiding principle is not merely a slogan, but truly a call to action and a mandate of responsibility before history, affirming unshakable confidence in the path chosen by the Party, President Ho Chi Minh, and the Vietnamese People.

Following a meticulous, thorough, and scientific preparation process, with broad-based input from across the Party and the People, the documents adopted by the 14th Congress reflect strategic vision and the highest level of political resolve. Notably, for the first time in the history of

Party congresses, the 14th Congress issued an action program accompanying the Resolution - a breakthrough designed to ensure that the Resolution is immediately put into practice. From policy orientation to planning and organization of implementation, responsibilities are clearly defined: who does what, when tasks are carried out, what resources are required, and what the final objectives are. As a result, the Resolution of the 14th Congress has truly become a handbook for action for the Party and the entire political system, a “guiding torch” lighting the way on the country's new development path.

General Secretary To Lam indicated that the Resolution of the 14th Congress sets out exceptionally clear, bold yet feasible overarching goals for the 2026-2030 period, with a vision through 2045: maintaining a peaceful and stable environment; advancing rapid and sustainable national development; comprehensively improving the People's living standards; and strengthening autonomy and self-reliance to move decisively into the nation's new era. More importantly, the Congress documents have immediately translated this spirit of resolute action into concrete terms. The action program accompanying the Resolution places particular focus on the requirement to “make the right choices - deploy quickly - follow through thoroughly - measure by results” across all tasks. Each major decision of the Congress has been translated into a practical implementation plan, with clearly defined objectives, solutions, and evaluation criteria. The principle that “the People are the roots” runs consistently throughout: the People





stand at the center and as the driving force of development, with all policies directed toward improving their material and spiritual well-being, while respecting, listening to, and fully mobilizing their role as masters of the nation.

The Congress requires Party committees at all levels to promptly disseminate, study, and translate the Resolution into programs and plans suited to their respective localities and units, swiftly bringing both the Resolution and the action program into real life. The overarching spirit is a decisive shift from “talk” to “action,” from awareness to implementation. Entering a new phase, every sound guideline, once issued, must be carried out with tenfold determination and a hundredfold effort in practice; political resolve must be at its highest, effort at its strongest, and action at its most decisive - an imperative arising from the nation’s will and aspiration for development. From the central to local levels, from Party and State agencies to the Vietnam Fatherland Front and socio-political organizations, all must move forward in unison with renewed momentum. In this process, every cadre and Party member - first and foremost each member of the Party Central Committee - must lead by example, daring to think, to speak, to act, to take responsibility, and to innovate for the common good, with service to the People serving as the highest measure of work effectiveness.

## Setting out revolutionary and breakthrough orientations and solutions

According to the General Secretary, the coming 5-10 years constitute a pivotal period of decisive significance for the country’s two centenary strategic goals. Within this timeframe, Vietnam must both complete the objectives of the 2026-2030 period and lay a solid foundation for achieving higher development milestones by 2045. The goal for 2030 is to transform the country into one with modern industry and upper-middle-income status. This requires the economy to sustain average annual growth of 10% or higher over many consecutive years - an unprecedented breakthrough pace, yet an entirely feasible target if all resources are fully mobilized and effectively utilized. By 2045, the country must resolutely achieve the goal of becoming a developed, high-income Vietnam on par with leading nations worldwide.

Because time is limited and the tasks ahead are heavy and decisive, the 14th Congress set out revolutionary and breakthrough orientations and solutions to seize every opportunity and overcome all challenges. Over the next five years, comprehensive acceleration is required across all key areas: the economy must achieve strong breakthroughs to sustain high growth; science, technology, and innovation must be vigorously advanced as drivers of development; and institutional reform, together with improvements to the investment and business environment, must be pursued resolutely and transparently to unlock all social resources. At the same time, social sectors such as education, health care, and culture must receive attention and investment commensurate with economic growth, ensuring harmonious and sustainable development.

The term of the 14th National Party Congress is an exceptionally important period for the entire Party and the entire People to achieve the highest accomplishments in celebration of the Party’s 100th anniversary in 2030. From

now on, the mindset of “five-year action with a twenty-year vision” must be fully embedded in leadership and governance. This means that successfully fulfilling immediate five-year objectives will simultaneously lay a solid foundation for goals in subsequent years. If Vietnam seizes opportunities and overcomes challenges during this pivotal 5-10-year window, the country will undoubtedly take off strongly, realizing the aspiration of building a powerful Vietnam by the mid-21st century. Conversely, missed opportunities or delays and missteps during this critical juncture would come at an extremely high cost, potentially squandering the opportunity of an entire nation and leaving the country further behind in a rapidly changing world.

Looking ahead, Vietnam has no option other than success. “Ahead lie many difficulties and challenges, yet our Party allows no room for hesitation or failure on the chosen path. Standing alongside the Party are the trust, affection, and expectations of more than 100 million compatriots, and before us lies the fate of the entire nation in the 21st century,” General Secretary To Lam stressed. The goal of “prosperous people, a strong country, democracy, equity, and civilization” set by the Party is not merely an aspiration but a solemn pledge to the People. Therefore, every official and Party member - especially those with primary responsibilities - must continually strive to rise higher and overcome their own limitations.

According to the General Secretary, in a world marked by constant turbulence, opportunities and challenges have never been so intricately intertwined. Deep international integration brings mounting competitive pressures, yet it also opens pathways to knowledge, advanced technology, and development resources from abroad. Economic globalization provides large markets for Vietnamese goods and services, while requiring continuous strengthening of internal capabilities to move up the global value chain. Global geopolitical shifts may affect the environment of peace and stability - a prerequisite for development - making the task of safeguarding independence, sovereignty, and a peaceful environment ever more demanding. The new context calls for new thinking and vision: strategic proactivity, constant vigilance and perceptiveness in analysis, flexibility and creativity in response, and steadfast adherence to principles without rigidity.

General Secretary To Lam affirmed that nearly six million Party members and more than 100 million compatriots share a common aspiration for a strong and powerful Vietnam. The 14th Congress has entrusted this mission with the banner of decisive victory. Now is the time for the entire Party, the entire People, and the entire armed forces to stand together, unite in purpose, and strive through labor, study, work, and service to successfully implement the Congress Resolution. Now is the time to turn every guideline and resolution into action and concrete results.

At this special moment, the words of President Ho Chi Minh resonate more strongly than ever: “Forward! Total victory will surely be ours!” His call once became an unshakable belief that inspired the nation to rise and secure independence and freedom. Today, in the cause of building and defending the Fatherland, that call continues to carry momentum, reinforcing the resolve to overcome poverty and backwardness and to build a prosperous and happy country that stands shoulder to shoulder with nations around the world. ■





Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Ngoại giao Bùi Thanh Sơn tặng Tổng Bí thư Tô Lâm cuốn sách “Chủ tịch Hồ Chí Minh với ngành Ngoại giao”

# Ngoại giao kinh tế tạo đà mới cho khát vọng quốc gia hùng cường

Công tác ngoại giao kinh tế có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, góp phần “dẫn lối, mở đường”, thu hút các nguồn lực, tạo ra cơ hội, mở ra không gian phát triển mới để đưa nước phát triển nhanh, bền vững trong kỷ nguyên mới.

**T**heo Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính, xuyên suốt dòng chảy thời đại, trên mỗi bước đường đi lên của đất nước, ngoại giao Việt Nam đều có những đóng góp to lớn, có ý nghĩa quan trọng. Từ những ngày đầu bảo vệ nền độc lập non trẻ, đấu tranh giành toàn vẹn non sông, thống nhất đất nước, cho đến hành trình phá thế bao vây, cấm vận và đẩy mạnh hội nhập quốc tế sâu rộng, toàn diện, ngoại giao Việt Nam luôn in đậm dấu ấn, đóng góp quan trọng để góp phần “biến nguy thành cơ”, “biến khó thành dễ”, “xoay chuyển tình thế”, “chuyển đổi trạng thái”, tạo lập cục diện đối ngoại thuận lợi tối ưu cho phát triển đất nước.

Những năm giữa thập kỷ 70, sau khi nước nhà thống nhất, hòa bình lập lại, với tầm nhìn chiến lược, tư duy sắc bén, đánh giá chính xác tình hình thế giới và điều kiện trong nước, Đảng đã sớm xác định ngoại giao kinh tế phục vụ đất nước phục hồi sau chiến tranh là cần thiết, là phương hướng mới cần tập trung triển khai. Từ đó, ngoại giao kinh tế đều ghi đậm dấu ấn trong nhiều cột mốc phát triển, hội nhập chiến lược của đất nước. Trong đó, nổi bật là: nghiên cứu các mô hình, xu thế phát triển của thế giới để tham mưu cho Đảng, Nhà nước hoạch định đường lối, chính sách phát triển kinh tế, đổi mới đất nước (thập kỷ 80); phá thế bao vây cấm vận, bình thường hoá quan hệ với các định chế tài chính lớn, từng bước hội nhập quốc tế, thu hút đầu tư nước ngoài, viện trợ từ các đối tác (thập kỷ 90); “khai phá, mở đường” cho tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế với nhiều dấu mốc đặc biệt quan trọng, có ý nghĩa chiến lược, làm thay đổi diện mạo đất nước (từ năm 1995 đến nay). Đây là những dấu mốc mang ý nghĩa chiến lược, mở ra cơ hội phát triển to lớn, gắn kết và khẳng định vai trò và sự đóng góp quan trọng của Việt Nam trong nền kinh tế khu vực và thế giới.

Thủ tướng nhấn mạnh, trong 5 năm qua, bối cảnh thế giới bất ổn, bất định và nhiều yếu tố bất lợi hơn giai đoạn trước;





**Thủ tướng Việt Nam và Singapore chứng kiến lễ trao Chương trình Hành động triển khai quan hệ Đối tác Chiến lược toàn diện giai đoạn 2025 - 2030**

trong đó khó khăn, thách thức và cơ hội, thuận lợi đan xen, nhưng khó khăn, thách thức nhiều hơn. Song, với quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân, Việt Nam đã đạt được nhiều thành tựu phát triển quan trọng, đáng tự hào, có ý nghĩa lịch sử trên tất cả các lĩnh vực. Nền kinh tế ngày càng khẳng định sức chống chịu tốt hơn trước các cú sốc bên ngoài; năm 2025 tốc độ tăng trưởng GDP đạt 8,02%, thuộc nhóm các nước tăng trưởng cao của khu vực và thế giới, đặc biệt là kinh tế vĩ mô được giữ vững ổn định, lạm phát được kiểm soát, các cân đối lớn của nền kinh tế được bảo đảm. Quy mô nền kinh tế năm 2025 đạt khoảng 514 tỷ USD, GDP bình quân đầu người ước đạt 5.026 USD, đưa Việt Nam vào nhóm các nước thu nhập trung bình cao. Các động lực tăng trưởng truyền thống đều phát huy hiệu quả; Việt Nam thuộc nhóm 15 nước đang phát triển dẫn đầu thế giới về thu hút đầu tư nước ngoài và nhóm 20 quốc gia dẫn đầu thế giới về quy mô thương mại. Các động lực tăng trưởng mới đạt nhiều bước tiến quan trọng. Các lĩnh vực văn hóa, xã hội ngày càng phát triển; bảo vệ môi trường được quan tâm; tiềm lực quốc phòng, an ninh được củng cố, tăng cường; độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ quốc gia được giữ vững; trật tự an toàn xã hội được bảo đảm.

Đặc biệt, theo Thủ tướng, đối ngoại và hội nhập quốc tế là điểm sáng trong bối cảnh tình hình thế giới nhiều khó khăn; trong đó ngoại giao kinh tế đạt nhiều kết quả ấn tượng. Ngoại giao công nghệ được đẩy mạnh, góp phần tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số,... Đến nay, Việt Nam đã ký kết, tham gia 17 Hiệp định thương mại tự do (FTA); có quan hệ ngoại giao với 194 nước, trong đó có tất cả các thành viên của Liên hợp quốc; đã thiết lập khuôn khổ đối tác toàn diện trở lên với 42 nước, trong đó có 17 thành viên G20, có quan hệ đối tác chiến lược toàn diện với toàn bộ

5 nước Ủy viên thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc. Việt Nam đảm nhiệm nhiều trọng trách đa phương quan trọng như tái đắc cử Hội đồng nhân quyền Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2026 - 2028, chủ nhà tổ chức Diễn đàn Tương lai ASEAN, Hội nghị thượng đỉnh Diễn đàn đối tác vì tăng trưởng xanh và các mục tiêu toàn cầu 2030 lần thứ 4 (P4G), Lễ mở kỷ Công ước chống tội phạm mạng...

Bước sang giai đoạn phát triển mới, Thủ tướng cho rằng, trong bối cảnh tình hình thế giới dự báo tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường, nhìn chung khó khăn, thách thức nhiều hơn thời cơ, thuận lợi; ngoại giao kinh tế đứng trước yêu cầu chuyển mình mạnh mẽ để song hành cùng quyết tâm thực hiện thắng lợi 2 mục tiêu chiến lược 100 năm của đất nước. Dự thảo văn kiện Đại hội XIV đã nhấn mạnh "đẩy mạnh ngoại giao toàn diện phục vụ phát triển, trọng tâm là ngoại giao kinh tế, ngoại giao công nghệ". Với phương châm "Nguồn lực bắt nguồn từ tư duy, tầm nhìn; động lực bắt nguồn từ đổi mới, sáng tạo; sức mạnh bắt nguồn từ nhân dân, doanh nghiệp", ngoại giao kinh tế, ngoại giao công nghệ trong giai đoạn tới cần quán triệt "03 bài học quan trọng", đồng thời đổi mới mạnh mẽ tư duy; cập nhật mục tiêu, nội hàm, đối tượng và phương thức triển khai, bám sát "phương châm 5 hơn".

Trong đó, "03 bài học quan trọng" là: Thứ nhất, phải kiên trì đường lối độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế, là bạn, là đối tác tin cậy và thành viên có trách nhiệm của cộng đồng quốc tế. Thứ hai, cương quyết nhưng mềm dẻo, bảo vệ lợi ích của quốc gia - dân tộc nhưng cũng rất linh hoạt trong triển khai để đạt được mục đích. Thứ ba, nắm chắc, nắm sâu tình hình; tham mưu phản ứng chính sách kịp thời, linh hoạt, phù hợp, hiệu quả.





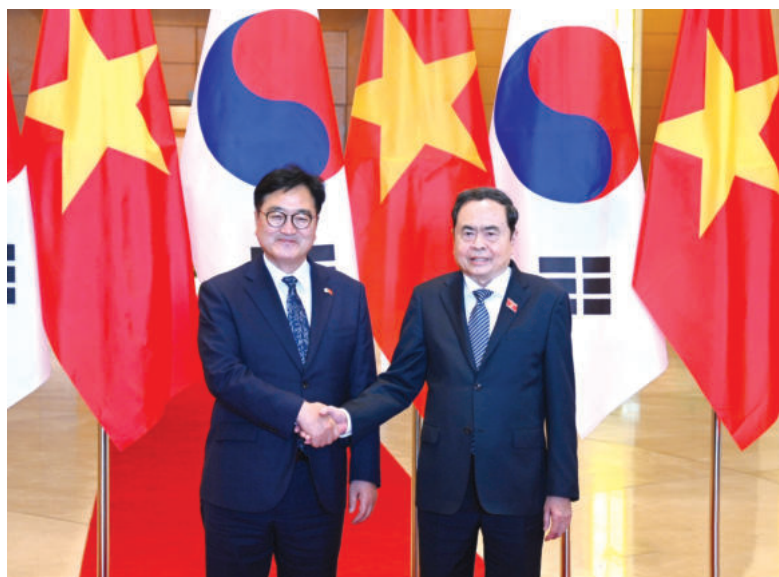


"Phương châm 5 hơn" là: Thứ nhất, chiến lược, nhạy bén hơn trong tư duy để kịp thời nhận diện các xu thế mới, chủ động nắm bắt thời cơ, góp phần nâng cao khả năng thích ứng của nền kinh tế. Thứ hai, trọng tâm, trọng điểm hơn trong xây dựng mục tiêu và giải pháp, trên cơ sở bám sát các mục tiêu phát triển của đất nước trong từng giai đoạn. Thứ ba, mở rộng và sâu sắc hơn trong tổng thể quan hệ với các đối tác cũng như trong từng lĩnh vực hợp tác, đặc biệt là khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Thứ tư, quyết liệt, sáng tạo hơn trong triển khai thực hiện, bảo đảm phân công nhiệm vụ rõ ràng, đạt hiệu quả thực chất theo tinh thần "6 rõ: rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ kết quả". Thứ năm, tích cực, trách nhiệm hơn trong tham gia, đóng góp tại các cơ chế hợp tác, diễn đàn kinh tế quốc tế và những vấn đề quốc tế, khu vực có tầm quan trọng chiến lược, phù hợp với yêu cầu, khả năng và điều kiện của ta, nhất là trong quản trị kinh tế toàn cầu.

Và trên hết, công tác đối ngoại, đặc biệt là lĩnh vực ngoại giao kinh tế phải phát huy cao nhất tinh thần "Trung thành, tận tụy", "Tự tin, sáng tạo", "Bản lĩnh, linh hoạt", "Đàm phán, thuyết phục", "Hiệu quả hàng đầu" và "Tổ quốc trên hết"; với phương châm nhìn xa, trông rộng, nghĩ sâu, làm lớn, coi trọng thời gian, trí tuệ và sự quyết đoán đúng thời điểm, tiếp tục là lực lượng tiên phong, nòng cốt mang lại những cơ hội mới, động lực mới, nguồn lực mới từ bên ngoài phục vụ phát triển đất nước nhanh và bền vững, nâng cao uy tín và vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế.

Bước vào giai đoạn phát triển mới, công tác đối ngoại nói chung và ngoại giao kinh tế nói riêng cần tập trung quán triệt, triển khai đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả Nghị quyết Đại hội Đảng XIV, các nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, đặc biệt là Nghị quyết 59 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới. Trong đó, chú trọng đẩy mạnh hợp tác kinh tế, thương mại, đầu tư, khoa học công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, chuyển đổi năng lượng, giáo dục đào tạo, y tế, văn hoá, lao động, du lịch, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu,... Đẩy mạnh chuyển giao công nghệ trong các lĩnh vực huyết mạch của nền kinh tế như năng lượng hạt nhân, đường sắt cao tốc, bán dẫn (đến hết năm 2027, hoàn thành xây dựng nhà máy chế tạo chip bán dẫn). Triển khai đồng bộ các giải pháp đa dạng hóa thị trường, đa dạng hoá sản phẩm, đa dạng hoá chuỗi cung ứng; tập trung khai thác, tận dụng các thị trường tiềm năng; đẩy mạnh quảng bá, xúc tiến các sản phẩm thương hiệu Việt Nam ra nước ngoài; khẩn trương đàm phán, ký kết các Hiệp định thương mại tự do (FTA) với các quốc gia, khu vực Trung Đông, Trung Á, châu Phi, châu Mỹ La-tinh,... Ưu tiên hỗ trợ địa phương, cộng đồng doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ trong hội nhập kinh tế, hợp tác, liên kết quốc tế; tích cực hỗ trợ doanh nghiệp mở rộng đầu tư, kinh doanh vươn ra thị trường quốc tế, tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu; thu hút mạnh mẽ đầu tư của các tập đoàn công nghệ lớn và đội ngũ chuyên gia Việt Nam ở nước ngoài.

Đồng thời, ngành ngoại giao cùng các cấp, các ngành, các địa phương cần tiếp tục phối hợp chặt chẽ, tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền các cơ chế, chính sách, giải pháp tạo đột phá phát triển trong các quan hệ đối ngoại, đặc biệt là thúc đẩy mạnh mẽ các hoạt động ngoại giao kinh tế, ngoại giao công nghệ góp phần thực hiện thành công mục tiêu tăng trưởng hai con số trong năm 2026 và thời gian tới.■



**Chairman of the National Assembly Tran Thanh Man( R) meets with Speaker of the National Assembly of the Republic of Korea Woo Won Shik, November 2025**

Economic diplomacy holds special importance, helping to lead the way and open new paths, attract resources, create opportunities, and expand development space to drive Vietnam toward fast and sustainable growth in the new era.

According to Prime Minister Pham Minh Chinh, throughout history and at every stage of national development, Vietnamese diplomacy has made significant contributions. From safeguarding newly won independence and striving for territorial integrity and national reunification, to breaking encirclement and embargo and advancing deep, comprehensive international integration, Vietnamese diplomacy has consistently left a clear imprint, helping to "turn risk into opportunity," "turn difficulty into ease," "shift the situation," and "transform status," thereby creating the most favorable external environment for national development.

In the mid-1970s, after national reunification and the restoration of peace, with strategic vision, clear thinking, and an accurate assessment of global trends and domestic conditions, the Party early identified economic diplomacy in support of post-war recovery as necessary and as a new direction requiring focused implementation. Since then, economic diplomacy has continued to leave a clear imprint at many milestones in the country's development and strategic integration. Notable examples include studying global development models and trends to advise the Party and the Government in formulating economic development and national renewal policies in the 1980s; breaking encirclement and embargo, normalizing relations with major financial institutions, gradually integrating into the international community, and attracting foreign investment and assistance in the 1990s; and "pioneering and opening the way" for international economic integration through especially significant milestones of strategic meaning that reshaped the country from 1995 to the present. These





An overview of the meeting between Vietnamese State President Luong Cuong and Lao General Secretary and President Thongloun Sisoulith during his State visit to Vietnam, January 26, 2026

## ECONOMIC DIPLOMACY

# Creating New Momentum for Vietnam's Prosperity

milestones carried strategic meaning, opening major development opportunities and reinforcing Vietnam's role and contributions within the regional and global economy.

Prime Minister Pham Minh Chinh said that over the past five years, the global environment has been unstable and uncertain, with more unfavorable factors than in the previous period; difficulties, challenges, opportunities, and favorable conditions intertwined, but difficulties and challenges outweighed the rest. Even so, with strong determination, sustained effort, and decisive action by the entire Party, people, and armed forces, Vietnam achieved important, pride-worthy, and historically meaningful development results across all fields. The economy increasingly demonstrated resilience to external shocks; in 2025, GDP growth reached 8.02%, placing Vietnam among the high-growth economies in the region and worldwide, while macroeconomic stability was maintained, inflation was controlled, and major economic balances were ensured. The size of the economy in 2025 reached about US\$514 billion, with GDP per capita estimated at US\$5,026, placing Vietnam in the upper-middle-income group. Traditional growth drivers performed effectively; Vietnam ranked among the top 15 developing economies globally in attracting foreign investment and among the top 20 worldwide in trade volume. New growth drivers made meaningful progress. Cultural and social sectors continued to advance; environmental protection received greater attention; national defense and security capacity was strengthened; independence, sovereignty, and territorial integrity were firmly safeguarded; and social order and safety were ensured.

In particular, Prime Minister Pham Minh Chinh said that external relations and international integration stood out amid global difficulties, with economic diplomacy delivering tangible results. Technology diplomacy was advanced, contributing to progress in science and technology, innovation, and digital transformation. To date, Vietnam has signed and joined 17 free trade agreements (FTAs); established diplomatic relations with 194 countries, including all members of the United Nations; set up comprehensive partnership frameworks or higher with 42 countries, including 17 G20 members; and formed comprehensive strategic partnerships with all five permanent members of the United Nations Security Council. Vietnam has also undertaken important multilateral responsibilities, including re-election to the United Nations Human Rights Council for the 2026-2028 term, hosting the ASEAN Future Forum, the Fourth Partnership for Green Growth and the Global Goals 2030 (P4G) Summit, and the signing ceremony of the Convention against Cybercrime.

Entering a new development phase, Prime Minister Pham Minh Chinh said that, as global conditions are expected to remain complex and unpredictable, with difficulties and challenges generally outweighing opportunities and favorable factors, economic diplomacy faced the need for a strong transformation to align with the determination to achieve the nation's two centennial strategic goals. The draft documents of the 14th National Party Congress called for "advancing comprehensive diplomacy in service of development, with economic diplomacy

*(continued on P.85)*





# Sứ mệnh đặc biệt của VCCI

PGS.TS **Hồ Sỹ Hùng** - Chủ tịch Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) nhấn mạnh: Trong năm 2026 – năm khởi đầu cho “kỷ nguyên vươn mình” của dân tộc, cộng đồng doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp tư nhân với vị thế, vai trò chính trị được xác lập sẽ đi đầu tham gia vào quá trình hưng thịnh quốc gia, thực hiện mô hình tăng trưởng mới, góp phần hiện thực mục tiêu 100 năm mà Đảng đã đề ra.

## HẠNH LÊ

**Đ**ể thực hiện tốt mục tiêu này, VCCI sẽ tiếp tục cùng cộng đồng doanh nghiệp phấn đấu tăng trưởng nhanh, bền vững dựa trên đổi mới sáng tạo và ứng dụng khoa học công nghệ, tập trung vào các lĩnh vực then chốt như kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế dữ liệu,...

**Năm mới Bính Ngọ 2026 là năm đầu của nhiệm kỳ mới, năm triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIV của Đảng. Thời điểm ý nghĩa này cũng tạo bước chuyển rất quan trọng trong sự phát triển của nền kinh tế và cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam, thưa ông?**

Mục tiêu của Đảng, Nhà nước đặt ra là thực hiện tăng trưởng 2 con số trong giai đoạn 2026 - 2030 nhằm hướng đến đưa Việt Nam thoát ra khỏi bẫy thu nhập trung bình, đến năm 2030 là nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao, đến năm 2045 trở thành nước phát triển, thu nhập cao. Chia khóa để hiện thực mục tiêu lớn trên được Đảng xác định là phát huy nội lực của nền kinh tế, phát triển khu vực kinh tế tư nhân lớn mạnh đồng thời đưa nền kinh tế hội nhập sâu rộng vào kinh tế quốc tế.

Để tạo nền tảng cho bước chuyển quan trọng này, Bộ Chính trị đã ban hành 8 nghị quyết quan trọng, có ý nghĩa chiến lược trên hầu hết các lĩnh vực then chốt. Trong đó, Nghị quyết số 68 đã xác lập vị thế của khu vực kinh tế tư nhân cả về mặt chính trị, thể chế trong nền kinh tế với vai trò là lực lượng tham gia, đóng góp, làm chủ hoạt động sản xuất kinh doanh.

Đây là quan điểm quan trọng tạo cơ sở cho việc ban hành cơ chế chính sách triển khai trong thời gian tới, góp phần củng cố niềm tin kinh doanh, khơi dậy tinh thần khởi nghiệp trong cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam.

**Nhìn từ góc độ doanh nghiệp, theo ông, đâu là những yếu tố nền tảng cần được doanh nghiệp Việt Nam chú trọng để vừa nâng cao năng lực cạnh tranh, vừa nắm bắt cơ hội phát triển trong năm 2026 và những năm tiếp theo?**

Năm 2026 dự báo nền kinh tế tiếp tục có nhiều biến động khó

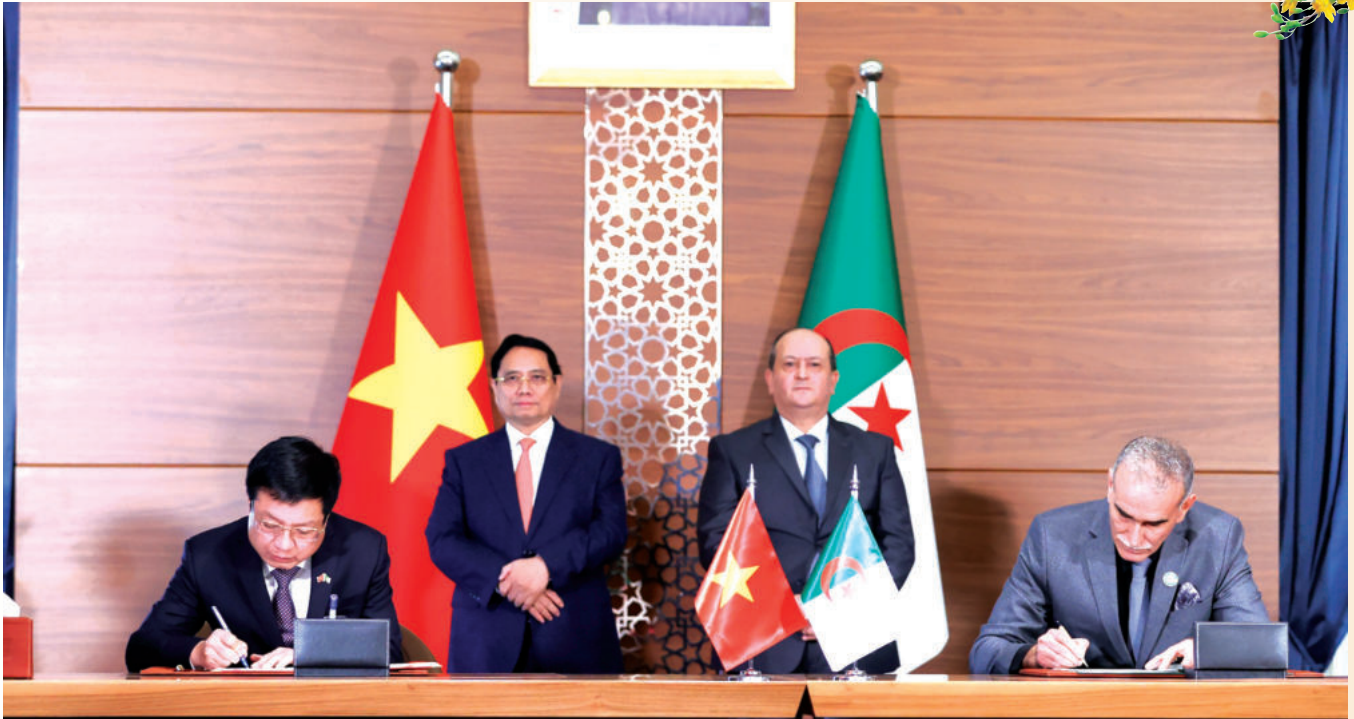


đoán định đòi hỏi doanh nghiệp có chiến lược phát triển dài hạn; tiếp tục linh hoạt, thích ứng với những thay đổi trong chính sách thương mại đầu tư, các rào cản về kỹ thuật, môi trường của một số đối tác lớn. Trên cơ sở định hướng chiến lược mà Đảng và Chính phủ đã mở đường, doanh nghiệp cần chủ động, sáng tạo, có bước đi tiếp cận trực diện xu hướng mới, thị trường mới phù hợp với lợi thế, sở trường của Việt Nam. Đặc biệt, doanh nghiệp nên nhìn nhận một số cơ hội mới khi một số điều kiện đã bắt đầu hình thành trong một số lĩnh vực chiến lược mới như kinh tế số, kinh tế dữ liệu, kinh tế xanh,... Đồng thời, cần tiếp tục đẩy mạnh tăng trưởng thông qua xuất khẩu - một trong những động lực tăng trưởng chính của nền kinh tế.

Thời gian qua, doanh nghiệp Việt Nam đã thành công trong sản xuất các sản phẩm, hàng hóa thay thế nhập khẩu nhưng chưa phát triển mạnh các sản phẩm hàng hóa có giá trị cao, phù hợp với mức thu nhập tăng lên, phù hợp với tăng trưởng trên 10%, GDP phấn đấu đạt từ 5.400 - 5.500 USD/người/năm trong năm 2026.

Vì vậy, theo tôi, doanh nghiệp cần tập trung nghiên cứu khai thác các nhu cầu mới nổi của thị trường trong nước hơn 100 triệu





**Thủ tướng Phạm Minh Chính và Thủ tướng Algeria Sifi Ghrieb chứng kiến lễ ký kết giữa Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam và Phòng Thương mại và Công nghiệp Algeria, ngày 19/11/2025**

dân, đặc biệt khi thu nhập năm 2025 đã đạt mức 5.000 USD/người - được xếp vào thu nhập trung bình cao, có nhu cầu tiêu dùng sản phẩm hàng hoá có hàm lượng giá trị công nghệ cao.

**Thưa ông, với vai trò “đầu tàu” dẫn dắt cộng đồng doanh nghiệp và đội ngũ doanh nhân Việt Nam đón nhận sứ mệnh và trọng trách lớn, VCCI sẽ triển khai những nội dung cụ thể gì?**

Trong năm 2026, VCCI sẽ thực hiện đúng chủ trương, định hướng chiến lược mà lãnh đạo Đảng, Nhà nước đã đề ra. Đồng thời, với vai trò là tổ chức quốc gia đại diện cho cộng đồng doanh nghiệp, VCCI tiếp tục thực hiện tốt sứ mệnh đồng hành sát cánh, đồng viên, khuyến khích cộng đồng doanh nghiệp tích cực, chủ động tham gia, góp phần hiện thực mục tiêu tăng trưởng 2 con số và mục tiêu lớn khác.

Tiếp tục khẳng định vai trò đại diện của mình trong tham gia hoạch định chính sách, VCCI cùng các bộ ngành tập trung quyết liệt trong rà soát, cắt giảm điều kiện kinh doanh, chi phí tuân thủ,... góp phần hoàn thiện môi trường kinh doanh thuận lợi, minh bạch; tăng cường sự tham gia của cộng đồng doanh nghiệp trong hoạt động xây dựng pháp luật và chính sách.

Trong năm 2026, doanh nghiệp còn nhiều dư địa tăng trưởng và mở rộng thị trường. VCCI sẽ cùng doanh nghiệp tận dụng hiệu quả hơn nữa lợi thế của các FTA, đẩy mạnh xuất khẩu sang các thị trường truyền thống có giá trị cao. Cùng với đó, tìm kiếm các thị trường mới phù hợp với năng lực sản xuất đang được củng cố của doanh nghiệp Việt Nam. Ở chiều ngược lại, VCCI sẽ kết nối các hiệp hội, tập đoàn, nhà đầu tư lớn trên thế giới đầu tư vào Việt Nam, tập trung vào một số lĩnh vực trọng điểm như trung tâm dữ liệu, trung tâm tài chính quốc tế; khu thương mại tự do. VCCI sẽ xây dựng để án kết nối cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam (Vietcham) ở trong nước và tại các nước nhằm tối ưu nguồn lực, nắm bắt cơ hội đầu tư kinh doanh.

**Ở thời điểm đặc biệt trong đầu năm mới, ông có thể chia sẻ những cảm xúc, kỳ vọng dành cho cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam?**

Trong năm mới, tôi mong rằng mỗi doanh nghiệp Việt Nam giữ vững tinh thần lạc quan, kiên định với sứ mệnh của mình và không ngừng đổi mới để thích ứng với xu thế toàn cầu với tinh thần: KIÊN TRÌ – THỰC CHẤT – HIỆU QUẢ.

Tôi tin rằng với hành trang là khát vọng vươn lên, cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam sẽ không chỉ phục hồi mạnh mẽ mà còn bứt phá ngoạn mục, góp phần đưa đất nước tiến gần hơn tới mục tiêu phát triển hùng cường, thịnh vượng vào năm 2045.

**Trân trọng cảm ơn ông!**



**VCCI vinh danh các doanh nghiệp văn hóa, uy tín năm 2025**





VCCI actively participates in policy dialogues between the Government and the business community to promote a favorable business environment. In the photo: An overview of the Vietnam-U.S. Business Summit 2025 jointly organized by VCCI, AmCham and U.S. Chamber

# Special Mission of VCCI

“In 2026 – the starting year of Vietnam’s era of national rise, the business community, especially the private sector with its established position and political role, will take the lead in contributing to national prosperity, implementing a new growth model, and realizing the 100-year goal set by the Party,” affirmed Ass. Prof., Dr. Ho Sy Hung, President of the Vietnam Chamber of Commerce and Industry (VCCI).

## HANH LE

To fulfill this goal, VCCI, together with the business community, will continue to pursue fast and sustainable growth based on innovation and the application of science and technology, focusing on key areas such as the green economy, digital economy, and data economy.

Will the Lunar New Year of 2026 - marking the first year of the new term and the implementation of the Resolution of

the 14th Party Congress - also represent a major turning point for the economy and the Vietnamese business community?

The goal set by the Party and the State is to achieve double-digit growth in the 2026-2030 period to help Vietnam escape the middle-income trap, by 2030 to become a developing country with modern industry and upper-middle income, and by 2045 to become a developed country with high income. The key to realizing this major goal identified by the Party is to promote the internal strength of the economy, develop a strong private sector, and at the same time integrate the economy deeply and broadly into the international economy.

To create the foundation for this important transition, the Politburo issued eight important resolutions with strategic significance in most key areas. Among them, Resolution No. 68 established the position of the private economic sector both politically and institutionally in the economy with the role as a participating force, contributor, and owner of production and business activities.

This is an important view creating the basis for the issuance of policy mechanisms for implementation in the coming period, contributing to strengthening business confidence and awakening the entrepreneurial spirit in the Vietnamese business community.

From the perspective of enterprises, in your opinion, what foundational factors should Vietnamese enterprises focus on to improve competitiveness and capture





**The Government presents flowers to VCCI in recognition of its CSI Program, which has advanced sustainable business practices across Vietnam's business community**

## **development opportunities in 2026 and the following years?**

In 2026 the economy is forecast to continue facing unpredictable fluctuations, requiring enterprises to adopt long-term development strategies and remain flexible and adaptive to changes in trade and investment policies as well as technical and environmental barriers from several major partners. Based on the strategic orientation set by the Party and the Government, enterprises need to be proactive and creative in approaching new trends and new markets suitable to the advantages and strengths of Vietnam. In particular, enterprises should recognize new opportunities as conditions begin to form in strategic areas such as digital economy, data economy, and green economy. At the same time, it remains necessary to promote growth through exports – one of the main growth drivers of the economy.

Over the past period, Vietnamese enterprises have succeeded in producing products and goods to replace imports but have not strongly developed high-value goods suitable to rising income levels, consistent with growth above 10%, with GDP striving to reach US\$5,400 – US\$5,500 per person per year in 2026.

Therefore, in my opinion, enterprises need to focus on researching and exploiting emerging demands in the domestic market of more than 100 million people, especially as income in 2025 reached US\$5,000 per person – classified as high middle income – creating demand for goods with high technology value.

**With the role as the locomotive leading the business community and the team of Vietnamese entrepreneurs in receiving this mission and major responsibility, what specific actions will VCCI implement?**

In 2026, VCCI will follow the policies and strategic orientation set by the Party and State leadership. At the same time, as the national organization representing the business community, VCCI will continue to carry out the mission of supporting, encouraging, and motivating the business community to

participate actively and proactively, contributing to the realization of the double-digit growth goal and other major goals.

Continuing to affirm its representative role in policy making, VCCI, together with ministries and sectors, will focus decisively on reviewing and reducing business conditions and compliance costs, contributing to the completion of a favorable and transparent business environment and increasing the participation of the business community in law and policy building activities.

In 2026, enterprises still have significant room for growth and market expansion. VCCI will support enterprises to utilize more effectively the advantages of FTAs and promote exports to traditional markets with high value. At the same time, it will seek new markets suitable to the production capacity being strengthened by Vietnamese enterprises. In the opposite direction, VCCI will connect associations, corporations, and major investors worldwide to invest in Vietnam, focusing on key areas such as data centers, international financial centers, and free trade zones. VCCI will develop a project to connect the Vietnamese business community, Vietcham, at home and abroad to optimize resources and capture investment and business opportunities.

**At this special moment at the beginning of the new year, could you share your feelings and expectations for the Vietnamese business community?**

In the new year, I hope every Vietnamese enterprise will maintain a spirit of optimism, stay committed to its mission, and continue to innovate in order to adapt to global trends with perseverance, substance, and efficiency. I believe that, driven by a strong aspiration to rise, the Vietnamese business community will not only achieve robust recovery but also deliver remarkable breakthroughs, helping bring the nation closer to the goal of becoming a powerful and prosperous country by 2045.

**Thank you very much!**





FDI NĂM 2026

# Động lực tăng trưởng từ dòng vốn chất lượng



Đoàn công tác Bộ Tài chính làm việc với Tập đoàn Meta nhằm thúc đẩy các định hướng hợp tác chiến lược trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo (AI) và bán dẫn, tháng 5/2025

Trong bối cảnh kinh tế toàn cầu tiếp tục biến động, năm 2026 được xác định là năm then chốt để Việt Nam tái định vị chiến lược thu hút đầu tư nước ngoài. FDI năm 2026 sẽ tập trung vào dòng vốn chất lượng cao, có hàm lượng công nghệ, giá trị gia tăng và sức lan tỏa lớn. Đây không chỉ là động lực tăng trưởng cho nền kinh tế, mà còn là nền tảng quan trọng để nâng cao năng lực cạnh tranh, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và phát triển bền vững trong dài hạn.

## THU HÀ

### FDI chất lượng cao: Đòn bẩy cho tăng trưởng bền vững

Theo số liệu của Cục Thống kê (Bộ Tài chính), tổng vốn đầu tư nước ngoài đăng ký vào Việt Nam tính đến ngày 31/12/2025 đạt 38,42 tỷ USD, tăng 0,5% so với năm trước. Số vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện cả năm ước đạt 27,62 tỷ USD, tăng 9% so với cùng kỳ và xác lập mức cao nhất trong giai đoạn 2021 - 2025.

Đây là kết quả vô cùng ấn tượng và có ý nghĩa trong bối cảnh kinh tế trong nước và thế giới đang chịu nhiều tác động của các chính sách thương mại toàn cầu. Điều đó càng chứng tỏ sức hấp dẫn của môi trường đầu tư Việt Nam.

Đáng chú ý, cơ cấu dòng vốn FDI ngày càng dịch chuyển theo hướng chất lượng, với tỷ trọng gia tăng ở các lĩnh vực công nghệ cao, công nghiệp xanh, năng lượng tái tạo và kinh tế số.

Trong đó, năng lượng là lĩnh vực nổi bật nhất. Hàng loạt dự án điện LNG, hydro xanh và năng lượng tái tạo được các nhà đầu tư nước ngoài đề xuất hoặc đẩy nhanh triển khai. Có thể kể đến như: Liên danh các nhà đầu tư Mỹ, Hàn Quốc, Singapore và Công ty cổ phần Đầu tư phát triển các Khu kinh tế biển Đồng bằng sông Cửu Long đã đề xuất đầu tư 10 tỷ USD để xây dựng Trung tâm điện LNG Cà Ná; SK Group (Hàn Quốc) bày tỏ mong muốn đầu tư 2 tỷ USD vào dự án nhiệt điện LNG công suất 1.500MW tại Nghệ An.

Ngoài ra, Ngân hàng JBIC của Nhật Bản cam kết cung cấp 20 tỷ USD vốn vay cho 14 dự án năng lượng sạch tại Việt Nam, tập trung vào điện tái tạo và các dự án chuyển đổi năng lượng, hay Tập đoàn hạ tầng hydro xanh HDF Energy của Pháp đã đề xuất kế hoạch đầu tư khoảng 500 triệu USD vào các dự án hydro xanh tại Việt Nam,...

Không chỉ vậy, năm 2025, nhiều dự án liên quan đến điện tử, bán dẫn, vật liệu mới và sản xuất xanh cũng được triển khai hoặc mở rộng. Tập đoàn HP (Mỹ) muốn mở rộng chuỗi cung ứng tại Việt Nam, với giá trị xuất khẩu hàng năm 2 - 3 tỷ USD; Samsung



(Hàn Quốc) tiếp tục mở rộng hoạt động sản xuất và R&D, khẳng định Việt Nam là cứ điểm chiến lược. Đặc biệt, tổ hợp tái chế vải trị giá khoảng 1 tỷ USD tại Bình Định (cũ), có sự tham gia của các nhà đầu tư châu Âu và đối tác liên quan đến chuỗi cung ứng thời trang toàn cầu, được xem là dự án mang tính biểu tượng cho xu hướng FDI xanh tại Việt Nam. Dự án hướng tới tái chế, tái sử dụng nguyên liệu dệt may, góp phần đưa Việt Nam vào chuỗi giá trị thời trang bền vững toàn cầu.

Theo các chuyên gia kinh tế, năm 2026 Việt Nam tiếp tục bước vào “kỷ nguyên FDI mới”, trong đó mục tiêu không chỉ là thu hút vốn, mà là thu hút công nghệ, năng lực quản trị, tiêu chuẩn ESG và các chuỗi giá trị. Đây không chỉ là động lực tăng trưởng, mà còn là nền tảng quan trọng để Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và phát triển bền vững trong dài hạn.

### Tiếp tục kích hoạt các lợi thế cạnh tranh

Theo Cục Đầu tư nước ngoài (Bộ Tài chính), năm 2026 và những năm tiếp theo Việt Nam sẽ vẫn duy trì sức hút FDI nhờ vị trí chiến lược tại Đông Nam Á, mạng lưới FTA rộng khắp, thị trường hơn 100 triệu dân và nhu cầu lớn về năng lượng, hạ tầng, tiêu dùng. Định hướng thu hút FDI chất lượng cao, kinh tế xanh và công nghệ cao giúp Việt Nam thích ứng tốt với xu hướng đầu tư toàn cầu.

Để tăng sức hút dòng vốn FDI chất lượng cao trong năm 2026, Việt Nam được khuyến nghị tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, điều chỉnh chính sách theo hướng minh bạch, nhất quán và thuận lợi hơn cho nhà đầu tư.

Tại Diễn đàn Kinh tế mùa Thu 2025, trong các cuộc tiếp xúc và làm việc với lãnh đạo 20 tập đoàn công nghệ, tài chính hàng đầu thế giới, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã khẳng định: “Chúng tôi cam kết thực hiện nghiêm túc các mục tiêu thiên niên kỷ và cam kết phát thải ròng bằng không (Net Zero) vào năm 2050. Việt Nam sẵn sàng mở cửa thị trường, tạo lập hành lang pháp lý để đón nhận các dòng vốn xanh, công nghệ xanh, công nghệ số từ các đối tác quốc tế”.

Thủ tướng nhấn mạnh, Việt Nam sẽ đẩy mạnh hợp tác và chuyển giao khoa học - công nghệ, rất cần sự hỗ trợ của bạn bè quốc tế và các doanh nghiệp hàng đầu thế giới, nhất là trong các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, công nghệ sinh học, công nghệ lượng tử, bán dẫn, năng lượng nguyên tử,...

Thứ trưởng Bộ Tài chính Trần Quốc Phương nhận định, với mục tiêu tăng trưởng 2 con số giai đoạn 2026 - 2030, một trong những giải pháp quan trọng là huy động mọi nguồn lực trong xã hội cho đầu tư phát triển, trong đó đầu tư trực tiếp nước ngoài là nguồn lực quan trọng. Bộ Tài chính đã và đang xây dựng Đề án Phát triển kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài và Đề án Thu hút vốn đầu tư nước ngoài thế hệ mới, với các định hướng về thể chế, chính sách thông thoáng, hấp dẫn, vượt trội.

Theo TS Đặng Thảo Quyên (Đại học RMIT), Việt Nam vẫn còn nhiều việc cần phải làm; cần chuyển từ mô hình ưu đãi đại trà sang chính sách ưu đãi có điều kiện và định hướng, nhằm thu hút



**FDI năm 2026 sẽ tập trung vào dòng vốn chất lượng cao, có hàm lượng công nghệ, giá trị gia tăng và sức lan tỏa lớn**

dòng vốn chiến lược, đồng thời bảo vệ lợi ích dài hạn của nền kinh tế. Mô hình FDI thế hệ mới không chỉ là công cụ thu hút vốn, mà phải trở thành đòn bẩy nâng cao năng lực công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và phát triển bền vững.

Cộng hưởng với nỗ lực sửa đổi các luật như Luật Đất đai, Quy hoạch, Đầu tư và các luật thuế, bao gồm Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Quản lý thuế..., môi trường đầu tư, kinh doanh của Việt Nam sẽ tiếp tục được cải thiện. Trong đó, việc Quốc hội thông qua Luật Công nghệ cao sửa đổi, đặc biệt là Luật Đầu tư sửa đổi sẽ là “cú hích” thể chế quan trọng. Luật Đầu tư sửa đổi có nhiều điểm cải cách quan trọng, như cắt giảm thủ tục tiền kiểm, chuyển mạnh sang hậu kiểm; chuyển từ “cấp phép” sang “đăng ký” hoặc “thông báo”; thu hẹp hàng chục ngành nghề kinh doanh có điều kiện; đặc biệt là ưu tiên mạnh mẽ cho công nghệ cao, đổi mới sáng tạo, kinh tế xanh - những trọng tâm dịch chuyển thu hút FDI mà Việt Nam đang hướng đến.

Bên cạnh đó, về hạ tầng, Việt Nam đang đẩy nhanh hàng loạt dự án trọng điểm quốc gia như cao tốc, đường ven biển, cảng, sân bay, các tuyến đường sắt và metro đô thị,... Cách làm này vừa rút ngắn tiến độ, vừa mở ra các hành lang phát triển công nghiệp - đô thị mới.

Song song đó, việc triển khai mô hình chính quyền địa phương 2 cấp cũng là cơ hội để nâng cao năng lực quản lý đầu tư ở cấp tỉnh và xã, đi kèm với cải cách thể chế và số hóa quy trình hành chính.

Đây được coi là những thay đổi mang tính nền tảng, góp phần quan trọng giúp Việt Nam tiếp tục thu hút được nhiều hơn dòng vốn FDI chất lượng cao trong năm 2026 và cả những năm tiếp theo.

Tuy nhiên, điều mong mỏi trong việc tăng thu hút dòng vốn FDI trong năm 2026 là cần thúc đẩy liên kết sâu hơn nữa giữa doanh nghiệp trong nước và khối FDI, thông qua các chính sách khuyến khích sử dụng nguyên vật liệu và nhà cung cấp trong nước. Cần khuyến khích doanh nghiệp FDI tăng tỷ lệ mua sắm nội địa, hỗ trợ nhà cung ứng Việt Nam nâng chuẩn chất lượng và cùng tham gia các dự án R&D. Điều này không chỉ giúp gia tăng giá trị trong nước mà còn nâng cao hiệu quả lan tỏa của dòng vốn FDI đối với nền kinh tế. ■





FDI 2026

# Growth Momentum from Quality Investment

Amid continued volatility in the global economy, 2026 has been identified as a pivotal year for Vietnam to reposition its strategy for attracting foreign direct investment (FDI). FDI in 2026 will focus on high-quality capital flows with strong technology content, high value added, and broad spillover effects. This is not only a driver of economic growth but also an important foundation to improve competitiveness, promote innovation, and support long-term sustainable development.

## THU HA

### **High-quality FDI: leverage for sustainable growth**

According to data from the National Statistics Office under the Ministry of Finance, total registered foreign investment in Vietnam as of December 31, 2025 reached US\$38.42 billion, up 0.5% from the previous year. Disbursed foreign direct investment for the year was estimated at US\$27.62 billion, up 9% year on year and marking the highest level in the 2021-2025 period. This result is highly impressive and meaningful amid domestic and global economic conditions influenced by international trade policies. It further confirms the growing appeal of Vietnam's investment environment and strengthens confidence among foreign investors.

Notably, the structure of FDI has increasingly shifted toward quality, with a rising share in high technology, green industry, renewable energy, and the digital economy.

Among these, energy stands out as the most prominent sector. A series of LNG power, green hydrogen, and renewable energy projects have been proposed or accelerated by foreign investors. Examples include a consortium of investors from the U.S., Korea, and Singapore, together with Mekong Delta Investment and Development of Economic Maritime Zone JSC, proposing a US\$10 billion investment to build the Ca Na LNG Power Center, while Korea-based SK Group expressed interest in investing US\$2 billion in a 1,500MW LNG thermal power project in Nghe An province.

In addition, the Japan Bank for International Cooperation (JBIC) committed to providing US\$20 billion in loans for 14 clean energy projects in Vietnam, focusing on renewable

electricity and energy transition projects, and France-based green hydrogen infrastructure developer HDF Energy proposed a plan to invest about US\$500 million in green hydrogen projects in Vietnam.

Moreover, in 2025 many projects related to electronics, semiconductors, new materials, and green manufacturing were implemented or expanded. HP Inc. of the U.S. sought to expand its supply chain in Vietnam with an annual export value of US\$2-3 billion, while Samsung of Korea continued to expand production and R&D, reaffirming Vietnam as a strategic base. In particular, the textile recycling complex valued at about US\$1 billion in Binh Dinh (now Gia Lai province), involving European investors and partners linked to the global fashion supply chain, has been viewed as a symbolic project for the trend of green FDI in Vietnam. The project aims to recycle and reuse textile materials, contributing to Vietnam's integration into the global sustainable fashion value chain.

According to economic experts, in 2026 Vietnam continues to enter a new FDI era in which the goal is not only to attract capital but also to attract technology, governance capacity, ESG standards, and value chains. This is not only a growth driver but also an important foundation to improve competitiveness, promote innovation, and support long-term sustainable development.

### **Continuing to activate competitive advantages**

According to the Foreign Investment Agency under the Ministry of Finance, in 2026 and the following years Vietnam will maintain its appeal to FDI thanks to its strategic location in Southeast Asia, a broad Free Trade Agreement (FTA) network, a market of more than 100 million people, and large demand for energy, infrastructure, and consumption. The orientation toward high-quality FDI, green economy, and high technology helps Vietnam adapt well to global investment trends.

To increase the attraction of high-quality FDI in 2026, Vietnam has been advised to continue promoting administrative reform and adjusting policies toward greater transparency, consistency, and convenience for investors.

At the Autumn Economic Forum 2025, during meetings with leaders of 20 leading global technology and financial corporations, Prime Minister Pham Minh Chinh affirmed: "We commit to implementing the millennium goals and the Net Zero emissions pledge by 2050. Vietnam stands ready to open its market and create a legal corridor to welcome green capital, green technology, and digital technology from international partners."

He added that Vietnam will promote cooperation and technology transfer and needs support from international





friends and leading global enterprises, especially in artificial intelligence, biotechnology, quantum technology, semiconductors, and nuclear energy.

Deputy Minister of Finance Tran Quoc Phuong assessed that with the goal of double-digit growth in the 2026-2030 period, one important solution is to mobilize all social resources for development investment, in which foreign direct investment remains a key source. The Ministry of Finance has been preparing a Project on Developing the Foreign-Invested Economy and a Project on Attracting a New Generation of Foreign Investment, with orientations toward open, attractive, and superior institutions and policies.

According to Dr. Dang Thao Quyen of RMIT University, Vietnam still has much work to do and needs to shift from broad incentives to conditional and targeted incentives to attract strategic capital flows while protecting long-term economic interests. The new-generation FDI model must not only attract capital but also become a lever to enhance technology capacity, promote innovation, and support sustainable development.

Together with efforts to amend laws such as the Land Law, Planning Law, Investment Law, and tax laws including the Personal Income Tax Law and Tax Administration Law, Vietnam's investment and business environment will continue to improve. In particular, the National Assembly's approval of the revised High Technology Law and especially the amended Investment Law will provide an important institutional push. The amended Investment Law introduces key reforms, such as

reducing pre-inspection procedures, shifting strongly to post-inspection, moving from licensing to registration or notification, narrowing dozens of conditional business lines, and giving priority to high technology, innovation, and the green economy, the core directions for FDI attraction in Vietnam.

In addition, regarding infrastructure, Vietnam has been accelerating many national projects such as expressways, coastal roads, ports, airports, and urban rail and metro lines. This approach shortens implementation time and opens new industrial and urban development corridors.

At the same time, the deployment of the two-tier local government model provides an opportunity to strengthen investment management capacity at provincial and commune levels, along with institutional reform and digitalization of administrative procedures.

These changes have been considered fundamental, helping Vietnam continue to attract more high-quality FDI in 2026 and in the years ahead.

However, an expectation in increasing FDI attraction in 2026 is the need to promote deeper links between domestic enterprises and the FDI sector through policies encouraging the use of domestic materials and suppliers. It is necessary to encourage FDI enterprises to raise the share of local procurement, support Vietnamese suppliers to improve quality standards, and jointly participate in R&D projects. This will not only increase domestic value but also enhance the spillover effects of FDI on the economy. ■



The Ca Na LNG power plant project in Central Vietnam includes an LNG port and storage facilities





## XUẤT KHẨU 2026

# Áp lực chuẩn hóa trong bối cảnh bảo hộ thương mại gia tăng

Năm 2025 khép lại với kim ngạch xuất nhập khẩu khoảng 930 tỷ USD, tạo nền tảng tích cực cho tăng trưởng. Tuy nhiên, bước sang năm 2026, dư địa tăng trưởng theo chiều rộng dần thu hẹp, áp lực chuyển sang chiều sâu với các rào cản phòng vệ thương mại và tiêu chuẩn xanh ngày càng siết chặt. Chuẩn hóa vì thế trở thành điều kiện bắt buộc để tiếp tục bám trụ trong chuỗi cung ứng toàn cầu.

## HƯƠNG LY

### Dấu ấn nhóm ngành giá trị gia tăng cao

Trong năm 2025, xuất nhập khẩu tăng 18,2%, tương đương 143 tỷ USD, trong đó xuất khẩu tăng 17,0% so với năm 2024, thặng dư thương mại 20,05 tỷ USD. Những con số này phản ánh sự phục hồi rõ nét của chuỗi cung ứng và năng lực sản xuất trong nước, đồng thời đặt ra yêu cầu cấp thiết về nâng cao chất lượng tăng trưởng cho giai đoạn tiếp theo.

Nhóm điện tử, máy tính và linh kiện đã ghi nhận mức tăng trưởng ấn tượng vượt mốc 100 tỷ USD, đạt 107,7 tỷ USD, tăng tới 48,4%. Nếu cộng cả điện thoại, tổng giá trị xuất khẩu của nhóm công nghệ lên tới 164,4 tỷ USD. Con số này phản ánh rõ xu hướng dịch chuyển chuỗi cung ứng toàn cầu và vai trò ngày càng quan trọng của Việt Nam trong mạng lưới sản xuất công nghệ cao. Đằng sau đó là dòng vốn FDI chất lượng cao từ các “đại bàng” như Samsung, Foxconn hay Intel - những tập đoàn đang coi Việt Nam là cứ điểm sản xuất chiến lược thay vì điểm gia công chi phí thấp.

Theo bà Đỗ Thị Thúy Hương, Ủy viên Ban Chấp hành Hiệp hội Doanh nghiệp điện tử Việt Nam, từ nền kinh tế chủ yếu làm thuê, gia công, Việt Nam đang dần định hình vai trò trung tâm sản xuất thông minh, với những nhà máy trị giá hàng tỷ USD. Năng lực này giúp duy trì kim ngạch xuất khẩu điện tử trên 100 tỷ USD mỗi năm và đưa Việt Nam vào nhóm 10 quốc gia xuất khẩu điện tử lớn nhất thế giới.

Song song với công nghiệp, nông nghiệp tiếp tục thể hiện vai trò trụ đỡ của nền kinh tế. Năm 2025, kim ngạch xuất khẩu nông, lâm, thủy sản đạt kỷ lục 70 tỷ USD. Đáng chú ý, cà phê và rau quả cùng vượt mốc 8 tỷ USD, với tốc độ tăng trưởng giá trị lần lượt 52,5% và 19,8%. Những con số này cho thấy nông sản Việt Nam đang dần tiến lên phân khúc giá trị cao, thay vì chỉ dựa vào lợi thế sản lượng.



Xuất khẩu năm 2025 tăng 17,0% so với cùng kỳ, phản ánh sự phục hồi rõ nét của chuỗi cung ứng và năng lực sản xuất trong nước



## Chúc mừng năm mới

Lý giải cho thành công này, ông Nguyễn Quang Hiếu - Phó Cục trưởng Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật (Bộ Nông nghiệp và Môi trường) cho rằng: “Kết quả này đến từ sự nỗ lực tổ chức lại sản xuất để mở cửa thị trường và tuân thủ quy định. Khi doanh nghiệp đã chiếm lĩnh được thị phần, có thương hiệu, uy tín, chúng ta hoàn toàn có thể tin tưởng vào sự phát triển tốt hơn nữa”.

### “Sóng ngầm” phòng vệ thương mại

Thách thức lớn nhất đang hiện hữu là xu hướng bảo hộ thương mại gia tăng. Tính đến nay, hàng hóa xuất khẩu Việt Nam đã đối mặt với 298 vụ điều tra phòng vệ thương mại. Chỉ riêng năm 2025, có tới 21 vụ việc mới được khởi xướng, lan rộng từ các mặt hàng tỷ đô như pin mặt trời, tôm, thép đến những sản phẩm nhỏ như đĩa giấy.

Cảnh báo về tình trạng này, bà Nguyễn Thảo Hiền - Phó Vụ trưởng Vụ Phát triển thị trường nước ngoài (Bộ Công Thương) nhấn mạnh, môi trường thương mại quốc tế đang bất ổn với nhiều rào cản mới. Các đơn vị cần tăng cường phối hợp xử lý chống chuyển tải bất hợp pháp và gian lận xuất xứ, nhất là với nông sản, thực phẩm - nhóm hàng đang chịu sự giám sát nghiêm ngặt.

Bên cạnh đó, một nghịch lý vẫn tồn tại dai dẳng trong cơ cấu xuất nhập khẩu: xuất khẩu lớn nhưng nhập khẩu nguyên liệu còn lớn hơn. Dù xuất khẩu nhóm điện tử, máy tính đạt hơn 107 tỷ USD, nhưng Việt Nam phải nhập khẩu tới 149,4 tỷ USD linh kiện và nguyên liệu cho nhóm này trong năm 2025.

Sự phụ thuộc vào nguồn cung bên ngoài khiến doanh nghiệp Việt dễ tổn thương trước các biến động chuỗi cung ứng toàn cầu, đồng thời chịu sức ép cạnh tranh gay gắt từ các quốc gia như Ấn Độ hay Mexico - những nơi đang đẩy mạnh thu hút đầu tư lĩnh vực công nghệ. HSBC trong báo cáo mới nhất cũng dự báo Việt Nam không phải ngoại lệ trước nguy cơ suy giảm thương mại toàn cầu, dù vẫn lạc quan về mức tăng trưởng GDP 6,7% vào năm 2026 nhờ xuất khẩu các sản phẩm phù hợp như điện tử trong kỷ nguyên AI.

Ngành dệt may và da giày đang đứng trước áp lực chưa từng có từ Cơ chế điều chỉnh biên giới carbon (CBAM) và các quy định về Trách nhiệm mở rộng của nhà sản xuất (EPR) từ châu Âu. Bà Phan Thị Thanh Xuân - Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký Hiệp hội Da - Giày - Túi xách Việt Nam (Lefaso) cảnh báo, EU muốn sản phẩm phải bền hơn, có thể tái chế, nếu doanh nghiệp Việt không theo kịp, nguy cơ bị loại khỏi chuỗi cung ứng là rất rõ ràng.

Đối với ngành thủy sản, ngay từ ngày 01/01/2026, các quy định của Đạo luật Bảo vệ Động vật biển có vú (MMPA) của Hoa Kỳ chính thức có hiệu lực, tạo ra rào cản phi thuế quan cực lớn. Nếu không chứng minh được quy trình khai thác “tương đương” với tiêu chuẩn Mỹ, nguy cơ bị cấm nhập khẩu là hiện hữu. Chưa kể thẻ vàng IUU của EC cộng hưởng với các đợt rà soát thuế chống bán phá giá (POR) đối với tôm và cá tra, tạo áp lực chống chất lên doanh nghiệp thủy sản.” Dự báo quý I/2026, xuất khẩu thủy sản có thể chững lại do tác động dây chuyền này.

Để vượt qua, ngành thủy sản không còn cách nào khác ngoài việc minh bạch hóa tuyệt đối. Việc kiểm soát kích thước khai



Doanh nghiệp tham gia quảng bá, giới thiệu nông sản tại Hội chợ Hàng Việt Nam tiêu biểu xuất khẩu năm 2025 tại TP.Hồ Chí Minh, tháng 3/2025

thác (như quy định mới về cá ngừ vây), quy hoạch lại vùng nuôi và đẩy mạnh phân khúc chế biến sâu sẽ là “chìa khóa” để mở cánh cửa hẹp vào các thị trường khó tính trong năm nay.

### Siết chặt pháp lý, hướng tới tăng trưởng thực chất

Năm 2026 được xác định là năm của sự hoàn thiện thể chế và chuẩn hóa quy trình. Ngay từ đầu năm, Bộ Công Thương đã lên kế hoạch xây dựng 4 nghị định quan trọng liên quan đến Luật Quản lý ngoại thương và xuất xứ hàng hóa. Đáng chú ý, các quy định mới sẽ thay đổi cách thức phân cấp, phân quyền, trao quyền cấp Giấy chứng nhận xuất xứ (C/O) cho 22/34 Sở Công Thương, nhằm rút ngắn thời gian và chi phí cho doanh nghiệp.

Ông Trần Thanh Hải - Phó Cục trưởng Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương) cho biết, năm 2026, dự kiến tổng kim ngạch xuất khẩu sẽ tăng trên 8%. Đây là con số đầy thách thức. Ngoài việc xây dựng văn bản, Cục sẽ tham mưu giải pháp thúc đẩy tăng trưởng bền vững, như phối hợp thúc đẩy Mexico bổ sung nhà máy thép Việt Nam vào danh sách xuất khẩu hợp lệ, hay rà soát cam kết dệt may trong các FTA.

Tại các địa phương, sự chuyển động cũng đang diễn ra quyết liệt. Thủ đô Hà Nội đặt mục tiêu kim ngạch xuất khẩu năm 2026 tăng 12%, đóng góp vào GRDP tăng 11% trở lên. Chiến lược của Hà Nội là giảm dần phụ thuộc thị trường truyền thống, tập trung vào các sản phẩm công nghệ cao, chế biến sâu và sản phẩm xanh.

Trong lĩnh vực nông nghiệp, ông Đặng Phúc Nguyên - Tổng Thư ký Hiệp hội Rau quả Việt Nam đề xuất ngành cần đẩy mạnh chế biến sâu. Việc đo lường, giảm dấu chân carbon và chứng nhận bền vững sẽ là giấy thông hành để vào các phân khúc giá cao, chuỗi bán lẻ cao cấp.

Theo các chuyên gia, các doanh nghiệp xuất khẩu cũng cần nâng cao năng lực quản trị. Minh bạch hóa sổ sách, hoàn thiện hệ thống truy xuất nguồn gốc giờ đây đã trở thành yêu cầu bắt buộc, nhằm chủ động ứng phó với các vụ kiện phòng vệ thương mại ngày càng gia tăng. Những nhóm hàng có mức độ rủi ro cao như gỗ dán, thép hay đá nhân tạo đang nằm trong diện theo dõi đặc biệt với cơ chế giám sát chặt chẽ nhằm ngăn chặn gian lận xuất xứ. ■





Vietnam's textile and garment products are now present in 138 markets worldwide, with the U.S. remaining the key market

## EXPORTS 2026

# Standardization Pressure amid Rising Protectionism

The year 2025 closed with Vietnam's total trade turnover of above US\$930 billion, creating a positive foundation for growth. However, entering 2026, scope for broad expansion has narrowed, while pressure has moved toward deeper development under increasingly strict trade defense barriers and green standards. Standardization therefore has become a mandatory condition to continue participating in the global supply chain.

**HUONG LY**

### Imprint of high value-added sectors

In 2025, Vietnam's trade value increased by 18.2%, equivalent to US\$143 billion, of which exports grew by 17.0% compared with

2024, with a trade surplus of US\$20.05 billion. These figures reflect a clear recovery of supply chains and domestic production capacity, while creating an urgent requirement to improve the quality of growth in the next period.

The group of electronics, computers, and components recorded strong growth exceeding the US\$100 billion mark, reaching US\$107.7 billion, up 48.4%. If mobile phones are included, the total export value of the technology group reached US\$164.4 billion. This figure reflects the trend of global supply chain relocation and the increasingly important role of Vietnam in the high-tech production network. Behind that is high-quality FDI capital from major corporations such as Samsung, Foxconn, and Intel – companies that are considering Vietnam as a strategic production base instead of a low-cost processing point.

According to Do Thi Thuy Huong, Member of the Executive Committee of the Vietnam Electronic Industries Association (VEIA), from an economy mainly working for hire and processing, Vietnam is gradually shaping its role as a smart manufacturing center with factories worth billions of US\$. This capacity helps maintain electronic export turnover above US\$100 billion each year and brings Vietnam into the group of the top 10 electronic exporting countries in the world.





Along with industry, agriculture continued to show its role as a pillar of the economy. In 2025, export turnover of agricultural, forestry, and fishery products reached a record of US\$70 billion. Coffee and vegetables and fruits together exceeded the US\$8 billion mark, with value growth rates of 52.5% and 19.8% respectively. These figures show that Vietnamese agricultural products are gradually moving to higher value segments instead of relying only on output advantages.

Explaining this success, Nguyen Quang Hieu, Deputy Director of the Department of Crop Production and Plant Protection under the Ministry of Agriculture and Environment, said: “This result comes from efforts to reorganize production to open markets and comply with regulations. When enterprises have gained market share, brand, and credibility, we can fully trust in even better development.”

## Mounting trade defense pressures

The largest challenge is the rising trend of trade protection. Up to now, Vietnamese export goods have faced 298 trade defense investigations. In 2025 alone, as many as 21 new cases were initiated, spreading from billion-dollar items such as solar batteries, shrimp, and steel to small products such as paper plates.

Warning about this situation, Nguyen Thao Hien, Deputy Director General of the Foreign Market Development Department under the Ministry of Industry and Trade (MoIT), said the international trade environment is unstable with many new barriers. Units need to strengthen coordination to handle illegal transshipment and origin fraud, especially for agricultural products and food – a group under strict supervision.

In addition, a paradox still persists in the structure of import and export: exports are large but imports of materials are even larger. Although exports of electronics and computers reached more than US\$107 billion, Vietnam had to import up to US\$149.4 billion of components and materials for this group in 2025.

Dependence on external supply sources makes Vietnamese enterprises vulnerable to global supply chain fluctuations and at the same time face fierce competitive pressure from countries such as India and Mexico – places that are strongly attracting technology investment. HSBC in its latest report also forecast that Vietnam is not an exception to the risk of global trade decline, although it remains optimistic about GDP growth of 6.7% in 2026 thanks to

exports of suitable products such as electronics in the AI era.

The textile and garment industry and the leather and footwear industry are facing unprecedented pressure from the Carbon Border Adjustment Mechanism (CBAM) and regulations on Extended Producer Responsibility (EPR) from Europe. Phan Thi Thanh Xuan, Vice President and Secretary General of the Vietnam Leather, Footwear and Handbag Association (Lefaso), warned that the EU requires products to be more durable and recyclable, and if Vietnamese enterprises cannot keep up, the risk of being removed from the supply chain is very clear.

For the seafood industry, from January 1, 2026, regulations of the U.S. Marine Mammal Protection Act (MMPA) officially take effect, creating an extremely large non-tariff barrier. If enterprises cannot prove exploitation processes “equivalent” to U.S. standards, the risk of being banned from import is present. In addition, the EC yellow card on IUU combined with periodic anti-dumping tax reviews (POR) for shrimp and pangasius create overlapping pressure on seafood enterprises. Forecast for the first quarter of 2026, seafood exports may slow down due to this chain impact.

To overcome this, the seafood industry has no other way but absolute transparency. Controlling exploitation size, such as new regulations on skipjack tuna, reorganizing farming areas, and promoting deep processing segments will be the “key” to open the narrow door to demanding markets this year.

## Toward institutional reform and quality growth

The year 2026 is identified as a period for institutional completion and process standardization. From the beginning of the year, the MoIT planned to develop four important decrees related to the Law on Foreign Trade Management and the origin of goods. The new regulations will revise decentralization methods and authorize 22 out of 34 local Departments of Industry and Trade to issue Certificates of Origin (C/O), with the aim of reducing time and costs for enterprises.

Tran Thanh Hai, Deputy Director General of the Agency of Foreign Trade under the MoIT, said that total export turnover in 2026 is expected to increase by more than 8%. This is a challenging figure. Besides drafting documents, the agency will advise solutions to promote sustainable growth, such as coordinating to urge Mexico to add Vietnamese steel factories to the list of eligible exporters and reviewing textile commitments in free trade agreements (FTAs).

At local levels, movement is also taking place decisively. Hanoi capital set a target for 2026 export turnover to increase by 12%, contributing to Gross Regional Domestic Product (GRDP) growth of 11% or more. The strategy of Hanoi is to gradually reduce dependence on traditional markets and focus on high-tech products, deep processing, and green products.

In agriculture, Dang Phuc Nguyen, General Secretary of the Vietnam Fruit and Vegetable Association, proposed that the sector needs to promote deep processing. Measuring and reducing carbon footprints and sustainable certification will be the passport to enter high-price segments and high-end retail chains.

According to experts, exporting enterprises also need to improve governance capacity. Transparency of books and completion of traceability systems have now become mandatory requirements to proactively respond to the increasing number of trade defense lawsuits. High-risk product groups such as plywood, steel, and artificial stone are under special monitoring with strict supervision mechanisms to prevent origin fraud.■



Vietnamese agricultural products are gradually moving to higher value segments instead of relying only on output advantages





# Việt Nam cần thúc đẩy nhu cầu trong nước để bù đắp suy giảm cầu từ bên ngoài



Trong bối cảnh kinh tế toàn cầu còn nhiều biến động, Việt Nam đang đứng trước cả cơ hội lẫn thách thức lớn trong việc duy trì tăng trưởng và thúc đẩy phát triển bền vững. Trao đổi với phóng viên, ông **Shantanu Chakraborty** - Giám đốc Quốc gia ADB tại Việt Nam đã chia sẻ những đánh giá mới nhất về triển vọng kinh tế, các ưu tiên hỗ trợ cũng như những khuyến nghị chính sách nhằm giúp Việt Nam tận dụng hiệu quả các động lực tăng trưởng trong giai đoạn tới.

## ANH MAI

**Ông đánh giá như thế nào về tình hình kinh tế Việt Nam trong năm 2025 cũng như triển vọng trong thời gian tới? Những yếu tố nào sẽ quyết định đà tăng trưởng trong năm 2026 và những năm tiếp theo, thưa ông?**

Bất chấp những thách thức toàn cầu ngày càng tăng, Việt

Nam đã đạt được kết quả tăng trưởng kinh tế năm 2025 trong nhóm cao nhất khu vực. Kết quả tăng trưởng được thúc đẩy bởi sự gia tăng thương mại mạnh mẽ và sản xuất hướng tới xuất khẩu, đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) bền vững, giải ngân đầu tư công tăng nhanh và lượng khách du lịch nước ngoài tăng mạnh.

Nền kinh tế Việt Nam dự kiến sẽ tiếp tục tăng trưởng tích cực trong năm 2026. Theo dự báo mới nhất của ADB trong báo cáo công bố trong trung tuần tháng 12/2025, tăng trưởng GDP của Việt Nam dự báo ở mức 6,4% trong năm 2026 bất chấp bất ổn toàn cầu đang gia tăng. Nhu cầu trong nước ổn định, đầu tư công tiếp tục tăng đều, đầu tư trực tiếp nước ngoài và sản xuất công nghiệp dựa vào xuất khẩu được duy trì là những yếu tố duy trì đà tăng trưởng trong năm 2026. Lạm phát được dự báo sẽ ở mức 3,8% cho thấy môi trường kinh tế vĩ mô ổn định.

Để tăng trưởng bền vững, Việt Nam cần dựa vào việc mở rộng nhu cầu trong nước và tăng cường khai thác nhu cầu từ bên ngoài, thực hiện các cải cách chính sách để nâng cao hiệu quả và khả năng cạnh tranh của nền kinh tế, đồng thời nâng cao giá trị gia tăng trong chuỗi cung ứng toàn cầu.

Về nhu cầu trong nước, Việt Nam có thể tăng cường tiêu dùng hộ gia đình thông qua kích thích tài khóa và cải cách thị trường. Đẩy mạnh đầu tư công vào hạ tầng giao thông, kỹ thuật số và các dự án thích ứng với biến đổi khí hậu sẽ có vai





trò rất quan trọng. Bên cạnh đó, tăng chi tiêu cho phúc lợi xã hội, chăm sóc sức khỏe và phát triển kỹ năng của người lao động sẽ góp phần nâng cao thu nhập và tăng cường niềm tin của người tiêu dùng.

Nhu cầu bên ngoài thông qua thúc đẩy và đa dạng hóa thị trường xuất khẩu và thu hút FDI sẽ vẫn giữ vai trò trung tâm tạo ra tăng trưởng nhờ thúc đẩy năng sản xuất, tăng cường khả năng cạnh tranh và hội nhập của kinh tế Việt Nam vào chuỗi giá trị toàn cầu.

Việt Nam cũng cần đẩy nhanh việc thực hiện hiệu quả các cải cách cơ cấu đang diễn ra để cải thiện hơn nữa môi trường kinh doanh, nâng cao năng suất và thúc đẩy hơn nữa chuyển đổi kỹ thuật số và xanh. Hợp lý hóa các khuôn khổ pháp lý và điều hành thị trường, giảm chi phí tuân thủ và mở rộng khả năng tiếp cận tài chính sẽ tăng cường khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp nói riêng và nền kinh tế nói chung.

Việt Nam cần xây dựng các thị trường vận hành hiệu quả cho dịch vụ khoa học, công nghệ, nghiên cứu phát triển và khởi nghiệp để đẩy nhanh quá trình nâng cấp và áp dụng công nghệ cao, chuyển đổi số và thúc đẩy một hệ sinh thái khởi nghiệp năng động. Một khung pháp lý rõ ràng, thông thoáng và sự phối hợp công - tư chặt chẽ hơn sẽ là chìa khóa để thúc đẩy thị trường khoa học công nghệ và các hoạt động đổi mới sáng tạo.

## **ADB nhìn nhận như thế nào về hiệu quả các chính sách tài khóa và tiền tệ mà Việt Nam đã triển khai trong thời gian qua?**

Việt Nam đã thực hiện tốt việc quản lý kinh tế vĩ mô theo hướng chủ động và linh hoạt. Các nhà hoạch định chính sách đã cân bằng hai mục tiêu: thúc đẩy tăng trưởng và duy trì ổn định kinh tế vĩ mô.

Chính sách tài khóa đã được mở rộng để thúc đẩy sự phục hồi cầu tiêu dùng trong các giai đoạn khó khăn, thông qua việc tăng chi tiêu cho đầu tư công, giảm thuế giá trị gia tăng, tăng chi tiêu xã hội cũng như các chương trình xã hội khác. Tuy nhiên, việc thực hiện các chính sách này còn chậm trong nhiều lĩnh vực, hạn chế tác động và hiệu quả của chính sách mở rộng trong tăng cường nhu cầu trong nước.

Bên cạnh đó, mặc dù đã có những kết quả tích cực, vẫn có những rủi ro tiềm ẩn. Tăng trưởng tín dụng tăng mạnh, ước tính ở mức 18% trong năm 2025 so với mục tiêu 16%, đẩy tỷ lệ tín dụng ngân hàng lên trên 135% GDP. Sự phụ thuộc vào tín dụng ngân hàng này có thể hạn chế tăng trưởng cao hơn trong thời gian tới, cho thấy yêu cầu cấp bách phải phát triển thị trường vốn rộng lớn hơn để cung cấp thêm vốn bổ sung cho hệ thống ngân hàng và các khoản vay cho nền kinh tế.

Sự phối hợp hiệu quả trong thực hiện chính sách tài khóa và tiền tệ sẽ có vai trò rất quan trọng để đạt mục tiêu kích cầu. Giải ngân nhanh hơn các dự án đầu tư công và chính sách hỗ trợ có mục tiêu cho các hộ gia đình và doanh nghiệp sẽ giúp đạt được các mục tiêu kích thích tăng trưởng của chính sách tài khóa, trong khi chính sách tiền tệ tập trung vào việc cung cấp tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất hiệu quả và kiểm soát rủi ro hệ thống tài chính. Nếu không có sự liên kết phối hợp giữa hai chính sách này, thanh khoản dư thừa có thể làm tăng giá tài sản hoặc tín dụng thắt chặt có thể bóp nghẹt nhu cầu tăng trưởng.

Bước sang năm 2026, Việt Nam cần giải quyết những thách thức từ việc tăng trưởng toàn cầu suy yếu và biến động tài chính quốc tế bằng cách kết hợp chính sách tài khóa kích thích nhu cầu trong nước và đa dạng hóa cơ hội xuất khẩu để tiếp tục thu hút dòng vốn quốc tế, đồng thời để phòng biến động tỷ giá hối đoái và rủi ro mở rộng tín dụng quá mức. Nói cách khác, sự phối hợp chính sách là điều cần thiết để duy trì động lực tăng trưởng và sự ổn định kinh tế vĩ mô.

## **ADB có những đánh giá và khuyến nghị gì nhằm cải thiện khả năng tiếp cận vốn và nâng cao năng lực cạnh tranh cho doanh nghiệp Việt Nam, đặc biệt trong bối cảnh chuyển đổi số và chuyển đổi xanh đang diễn ra mạnh mẽ?**

Trong những thập kỷ qua, Việt Nam đã đạt được những tiến bộ đáng kể trong việc mở rộng khả năng tiếp cận tài chính và thúc đẩy phát triển doanh nghiệp. Tuy nhiên, các doanh nghiệp trong nước, đặc biệt là các doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV) vẫn phải đối mặt với những rào cản đáng kể.

Các chính sách mở rộng quan hệ đối tác công tư và phát triển thị trường vốn cũng rất cần thiết để tăng cường sự tham gia của khu vực tư nhân vào các lĩnh vực chuyển đổi số và chuyển đổi xanh. Đẩy nhanh cải cách thị trường vốn là biện pháp quan trọng và cấp bách để mở rộng khả năng tiếp cận tài chính của các doanh nghiệp. Cần có những cải cách mạnh hơn nữa để làm sâu sắc hơn và mở rộng thị trường để huy động các nguồn tài chính khác nhau như: cải thiện hệ thống thông tin tín dụng, tăng cường khung tài sản thế chấp và các sản phẩm tài chính khác nhau cho các DNNVV, đồng thời giới thiệu các công cụ tài chính xanh và tài chính hỗn hợp để thu hút đầu tư tư nhân vào các ngành như năng lượng sạch, cơ sở hạ tầng kỹ thuật số và đổi mới sáng tạo.

Thực hiện hiệu quả các biện pháp cải cách cơ cấu kinh tế sẽ giúp thúc đẩy năng lực cạnh tranh của nền kinh tế nói chung và của các doanh nghiệp nói riêng. Các doanh nghiệp muốn nâng cao khả năng cạnh tranh cần áp dụng mạnh mẽ hơn công nghệ kỹ thuật số và tiêu chuẩn sản xuất sạch hơn, liên kết với các chuỗi cung ứng quốc tế thông qua hợp tác chất lượng cao hơn với khu vực FDI để nâng cao giá trị gia tăng.

Phát triển năng lực thể chế cũng đóng vai trò rất quan trọng để nâng cao hiệu quả của nền kinh tế thông qua xây dựng chính sách có tính minh bạch và dự đoán được, đồng thời được thực thi nhất quán. Năng lực thể chế bao gồm các khung pháp lý cho quản trị dữ liệu, thị trường carbon và giao dịch kỹ thuật số, và việc thực hiện các chính sách phát triển khu vực tư nhân ở các cấp chính quyền khác nhau. Các quy định rõ ràng và có thể dự báo được đi kèm với việc thực thi hiệu quả các quy định này đòi hỏi phải tăng cường năng lực thể chế thông qua các nỗ lực cải cách bền bỉ lâu dài.

ADB cam kết và luôn sẵn sàng hỗ trợ Việt Nam thông qua cung cấp tài chính, chia sẻ tri thức và đối thoại chính sách nhằm giúp Chính phủ thực hiện tốt hơn các dự án phát triển một cách hiệu quả và thực hiện cải cách chính sách phát triển khu vực tư nhân để hỗ trợ các doanh nghiệp tiếp cận vốn, nâng cao năng lực cạnh tranh và bắt kịp cơ hội trong nền kinh tế xanh và chuyển đổi số.

**Trân trọng cảm ơn ông!**





# Vietnam Needs to Expand Domestic Demand as External Demand Weakens

Against a backdrop of continued volatility in the global economy, Vietnam faces both opportunities and significant challenges in sustaining growth and advancing sustainable development. In a discussion with our reporter, Shantanu Chakraborty, Country Director of the Asian Development Bank (ADB) in Vietnam, shared his latest assessments of the economic outlook, support priorities, and policy recommendations to help Vietnam make effective use of growth drivers in the period ahead.

## ANH MAI

**How do you assess Vietnam's economic performance in 2025, and what is the outlook? Which factors will shape growth momentum in 2026 and subsequent years?**

Despite mounting global challenges, Vietnam achieved economic growth in 2025 that ranked among the highest in the region. Growth was supported by strong expansion in trade and export-oriented manufacturing, resilient foreign direct investment (FDI), faster disbursement of public investment, and a sharp rise in international tourist arrivals.

Vietnam's economy is expected to continue expanding at a positive pace in 2026. According to ADB's latest forecast published in mid-December 2025, Vietnam's GDP growth is projected at 6.4% in 2026 despite rising global uncertainty. Stable domestic demand, steadily increasing public investment, sustained FDI inflows, and export-based industrial production are expected to underpin growth in 2026. Inflation is projected at 3.8%, indicating a stable macroeconomic environment.

To achieve sustainable growth, Vietnam needs to rely on expanding domestic demand while strengthening its capacity to capture external demand, implement policy reforms to improve efficiency and competitiveness, and raise value added within global supply chains.

On domestic demand, Vietnam can strengthen household consumption through fiscal stimulus and market reforms. Greater public investment in transport infrastructure, digital infrastructure, and climate adaptation projects will play an important role. In addition, higher spending on social welfare, healthcare, and workforce skills development will help raise

incomes and reinforce consumer confidence.

External demand, through the promotion and diversification of export markets and the attraction of FDI, will continue to play a central role in generating growth by expanding production capacity, strengthening competitiveness, and integrating Vietnam's economy more deeply into global value chains.

Vietnam also needs to accelerate the effective implementation of ongoing structural reforms to further improve the business environment, raise productivity, and advance digital and green transitions. Streamlining regulatory and market-operating frameworks, reducing compliance costs, and expanding access to finance will strengthen competitiveness at both the enterprise and economy-wide levels.

Vietnam needs to build well-functioning markets for science and technology services, research and development, and startups to accelerate technological upgrading, high-tech adoption, digital transformation, and the development of a dynamic startup ecosystem. A clear and enabling legal framework, together with closer public-private coordination, will be key to advancing science and technology markets and innovation activities.

**How do you view the effectiveness of Vietnam's fiscal and monetary policies implemented in recent years?**

Vietnam has managed macroeconomic conditions in a proactive and flexible manner. Policymakers have balanced two objectives: supporting growth and maintaining macroeconomic stability.

Fiscal policy has been expanded to support the recovery of consumer demand during difficult periods, through higher public investment spending, value-added tax reductions, increased social spending, and other social programs. However, implementation has been slow in several areas, limiting the impact and effectiveness of expansionary measures in strengthening domestic demand.

At the same time, despite positive outcomes, potential risks remain. Credit growth accelerated sharply, estimated at about 18% in 2025 compared with a target of 16%, pushing the bank credit-to-GDP ratio above 135%. This reliance on bank credit may constrain higher growth in the period ahead, pointing to the urgent need to develop broader capital markets to provide additional funding alongside the banking system and lending to the economy.

Effective coordination between fiscal and monetary policy will be critical to achieving demand stimulation objectives. Faster disbursement of public investment projects and targeted support policies for households and businesses will help achieve fiscal stimulus goals, while monetary policy



*Happy New Year*



**Export market diversification and FDI attraction will continue to drive growth, expand production capacity, and deepen Vietnam's integration into global value chains**

should focus on channeling credit to productive sectors and controlling financial system risks. Without close coordination, excess liquidity could drive asset price increases, or tighter credit conditions could suppress growth momentum.

Entering 2026, Vietnam needs to address challenges from weaker global growth and international financial volatility by combining fiscal measures that stimulate domestic demand with efforts to diversify export opportunities and continue attracting international capital, while guarding against exchange rate volatility and the risk of excessive credit expansion. In other words, policy coordination is necessary to sustain growth momentum and macroeconomic stability.

**What assessments and recommendations do you offer to improve access to capital and enhance competitiveness for Vietnamese enterprises, particularly amid accelerating digital and green transitions?**

Over recent decades, Vietnam has made considerable progress in expanding access to finance and promoting enterprise development. However, domestic firms, especially small and medium-sized enterprises (SMEs), continue to face significant barriers.

Policies to expand public-private partnerships and develop capital markets are also needed to strengthen private sector participation in digital and green transition sectors. Accelerating capital market reforms is an important and urgent measure to broaden enterprise access to finance. Stronger reforms are required to deepen and widen markets to mobilize diverse funding sources, including improving credit information systems, strengthening collateral frameworks and

financial products for SMEs, and introducing green finance and blended finance instruments to attract private investment into areas such as clean energy, digital infrastructure, and innovation.

Effective implementation of structural economic reforms will help strengthen competitiveness across the economy and among enterprises. Firms seeking to enhance competitiveness need to adopt digital technologies and cleaner production standards more decisively, and connect with international supply chains through higher-quality cooperation with the FDI sector to raise value added.

Institutional capacity development also plays an important role in improving economic efficiency through transparent and predictable policymaking that is implemented consistently. Institutional capacity includes legal frameworks for data governance, carbon markets, and digital transactions, as well as the implementation of private sector development policies across different levels of government. Clear and predictable regulations, together with effective enforcement, require stronger institutional capacity built through sustained, long-term reform efforts.

ADB remains committed and ready to support Vietnam through financing, knowledge sharing, and policy dialogue to help the Government implement development projects more effectively and advance private sector development reforms that support enterprise access to capital, enhance competitiveness, and enable businesses to seize opportunities in the green and digital economy.

**Thank you very much!**





# Môi trường kinh doanh Việt Nam bước vào giai đoạn chuyển mình mạnh mẽ



Tại Diễn đàn Kinh tế tư nhân Việt Nam năm 2025, Thủ tướng Phạm Minh Chính khẳng định: Chính phủ đồng hành, các Bộ đổi mới, hạ tầng thông suốt, thể chế kiến tạo, doanh nghiệp tiên phong, Việt Nam phát triển

Môi trường kinh doanh tại Việt Nam tiếp tục ghi nhận nhiều chuyển biến tích cực khi Chính phủ đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, hoàn thiện thể chế và thúc đẩy chuyển đổi số trong quản lý. Cùng với đó, việc sửa đổi hàng loạt luật quan trọng, đặc biệt là Luật Đầu tư, đã mở rộng không gian kinh doanh và tạo nền tảng thúc đẩy tăng trưởng bền vững trong giai đoạn tới.

**ANH MAI**

## Nhiều yếu tố cải thiện môi trường kinh doanh được mở rộng

Theo Cục Phát triển doanh nghiệp tư nhân và kinh tế tập thể (Bộ Tài chính), tình hình phát triển doanh nghiệp năm 2025 ghi nhận nhiều kết quả tích cực. Ở nhóm chỉ số quốc tế, Việt Nam đạt kết quả tích cực ở chỉ số EGDI - Chính phủ điện tử. Chỉ số này đạt 0,7709 điểm, thuộc nhóm “rất cao”, xếp 71/193 quốc gia. Về chỉ số Quyền tài sản quốc tế (IPRI), điểm số IPRI của Việt Nam năm 2025 giảm 0,1 điểm, còn 4,306 điểm, nhưng lại tăng về thứ hạng - tăng 2 bậc (xếp thứ 13 tại khu vực châu Á và châu Đại Dương) và tăng 3 bậc (xếp thứ 82/193 trên thế giới) so với năm 2024, đạt mục tiêu nêu tại Nghị quyết số 02/NQ-CP.

Tuy nhiên, chỉ số Năng lực đổi mới sáng tạo (GII) giữ vị trí 44/139, chưa đạt mục tiêu tăng hạng; chỉ số Mục tiêu phát triển bền vững (SDGs) năm 2025 đạt 73,4/100 điểm, đứng vị trí thứ 61 trong tổng số 167 quốc gia được xếp hạng, chưa đạt mục tiêu vào Top 50.





Theo số liệu của Cục Thống kê - Bộ Tài chính, năm 2025, cả nước có 195,1 nghìn doanh nghiệp đăng ký thành lập mới với tổng số vốn đăng ký là 1.919,2 nghìn tỷ đồng, tăng 24,1% về số doanh nghiệp, tăng 24,1% về vốn đăng ký. Tổng số vốn đăng ký bổ sung vào nền kinh tế trong năm 2025 là gần 6,4 triệu tỷ đồng, tăng 77,8% so với năm 2024. Bên cạnh đó, cả nước có 102,3 nghìn doanh nghiệp quay trở lại hoạt động (tăng 34,3% so với năm 2024), nâng tổng số doanh nghiệp thành lập mới và quay trở lại hoạt động trong năm 2025 lên 297,5 nghìn doanh nghiệp, tăng 27,4% so với năm 2024. Những con số này cho thấy sức bật mạnh mẽ của khu vực doanh nghiệp trong bối cảnh kinh tế dần hồi phục, phản ánh niềm tin thị trường được củng cố và môi trường kinh doanh đang trở nên hấp dẫn hơn, tạo nền tảng quan trọng để duy trì đà tăng trưởng trong các năm tới.

Đặc biệt, Luật Đầu tư (sửa đổi) mới được Quốc hội thông qua được xem là bước cải cách quan trọng nhằm đơn giản hóa thủ tục, mở rộng không gian đầu tư và tăng tính minh bạch trong hoạt động đầu tư - kinh doanh.

Theo đó, Luật Đầu tư (sửa đổi) đã rà soát, cắt giảm mạnh danh mục ngành nghề kinh doanh có điều kiện. Chính phủ đã cắt giảm 38 ngành nghề và điều chỉnh phạm vi 20 ngành nghề, phù hợp với tinh thần Nghị quyết 68 và 198 về cải thiện môi trường kinh doanh; thu hẹp đáng kể phạm vi dự án phải chấp thuận chủ trương đầu tư, chỉ áp dụng với các lĩnh vực quan trọng, nhạy cảm như cảng biển, sân bay, viễn thông, báo chí, xuất bản và các dự án liên quan đến quốc phòng, an ninh. Việc thu hẹp này nhằm giảm tải thủ tục, rút ngắn thời gian xử lý và đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án.

Một điểm cải cách lớn của Luật Đầu tư (sửa đổi) là cho phép nhà đầu tư nước ngoài thành lập tổ chức kinh tế trước khi xin cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. Đây được coi là một bước tiến lớn trong cải thiện môi trường đầu tư, giúp giảm thời gian khởi sự kinh doanh và tăng sức hấp dẫn của thị trường Việt Nam.

Luật cũng bổ sung quy định làm rõ nguyên tắc xác định điều kiện đầu tư kinh doanh làm cơ sở để rà soát, sàng lọc và phân định các ngành, nghề đầu tư kinh doanh thực sự cần thực hiện “tiền kiểm” và chuyển các ngành, nghề đang quy định điều kiện đầu tư kinh doanh áp dụng đối với sản phẩm, dịch vụ đầu ra mà có thể kiểm soát bằng các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật mà cấp có thẩm quyền ban hành sang cơ chế “hậu kiểm”; chuyển từ “cấp phép” sang “đăng ký” hoặc “thông báo”; đặc biệt là ưu tiên mạnh mẽ cho công nghệ cao, đổi mới sáng tạo, kinh tế xanh - những trọng tâm dịch chuyển thu hút đầu tư mà Việt Nam đang hướng đến.

Cộng hưởng với nỗ lực sửa đổi các luật như Luật Công nghệ cao, Luật Đất đai, Quy hoạch, Đầu tư và các luật thuế, bao gồm Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Quản lý thuế..., môi trường đầu tư - kinh doanh của Việt Nam sẽ tiếp tục được cải thiện mạnh mẽ trong thời gian tới.

Dù vậy, cộng đồng doanh nghiệp vẫn gặp nhiều khó khăn. Số doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh có thời hạn trong năm 2025 là 114,4 nghìn doanh nghiệp, tăng 14,3% so với năm 2024; 76,9 nghìn doanh nghiệp ngừng hoạt động chờ làm thủ tục giải thể, tăng 0,9%; 35,9 nghìn doanh nghiệp hoàn tất thủ tục giải thể, tăng 66,1%.

Theo bà Trịnh Thị Hương - Phó Cục trưởng Cục Phát triển doanh nghiệp tư nhân và kinh tế tập thể, nhiều doanh nghiệp phải trì hoãn hoặc hủy bỏ kế hoạch kinh doanh vì các thủ tục phức tạp liên quan đến đất đai và vướng mắc trong tiếp cận tài chính, dù nhu cầu vốn là điều kiện thiết yếu để mở rộng hoạt động.

## Cải cách thể chế là trung tâm phát triển

Theo ông Nguyễn Bích Lâm, nguyên Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê (nay là Cục Thống kê), năm 2026 là thời điểm cần những quyết sách mang tính chiến lược để tạo nền tảng tăng trưởng bền vững cho cả giai đoạn tới. Trong thực trạng kinh tế Việt Nam hiện nay với độ mở lớn, Chính phủ và các địa phương cần tập trung vào một số nhóm giải pháp cụ thể, trong đó, phải coi cải cách thể chế là trung tâm phát triển. Nếu không cải cách mạnh, mọi mục tiêu tăng trưởng cao chỉ dừng lại ở tuyên bố. Đặc biệt, cần giữ vững ổn định vĩ mô và tín dụng, đây là điều kiện tiên quyết để duy trì đà phục hồi của sản xuất.

Bên cạnh đó, theo ông Lâm, cần khơi thông tổng cầu trong nước, củng cố vai trò của tiêu dùng cuối cùng trong bối cảnh cầu thể giới phục hồi chậm. Điều hành chính sách tiền tệ, tín dụng linh hoạt, hướng dòng vốn vào các động lực tăng trưởng mới. Triển khai chính sách tài khóa có trọng tâm nhằm hỗ trợ thu nhập và kích thích tiêu dùng bền vững; phát triển thị trường trong nước gắn với kinh tế số, thương mại điện tử và các mô hình tiêu dùng mới, qua đó tạo “bệ đỡ” tăng trưởng khi kinh tế toàn cầu còn nhiều bất định. Tái cấu trúc thương mại hàng hóa quốc tế gắn với tái định hình chuỗi giá trị toàn cầu, phát triển mạnh khu vực kinh tế trong nước để bắt kịp làn sóng chuyển dịch công nghệ do trí tuệ nhân tạo dẫn dắt.

Đồng thời, đẩy nhanh đầu tư công, dẫn dắt và kích hoạt chu kỳ đầu tư mới gắn với chuyển dịch năng lượng; thúc đẩy các động lực tăng trưởng mới dựa trên kinh tế xanh, kinh tế số và kinh tế tri thức,... Hỗ trợ doanh nghiệp trong nước tiếp cận vốn, công nghệ và dữ liệu; thúc đẩy ứng dụng AI, tự động hóa và công nghệ số trong sản xuất kinh doanh; hình thành đội ngũ doanh nghiệp nội địa có năng lực công nghệ, đủ sức tham gia sâu vào chuỗi giá trị toàn cầu mới.

Tại Hội nghị tổng kết công tác năm 2025, triển khai công tác năm 2026 của Chính phủ và chính quyền địa phương, Tổng Bí thư Tô Lâm nhấn mạnh, năm 2026 là khởi đầu của một giai đoạn phát triển mới, là năm định hình quỹ đạo tăng trưởng dài hạn với mục tiêu tăng trưởng GDP đầy thách thức là từ 10% trở lên. Để đạt được mục tiêu này, Tổng Bí thư cho rằng, cần tập trung tháo gỡ các điểm nghẽn, bất cập của thể chế để khơi thông nguồn lực đang bị ách tắc; chuyển mạnh và thực chất từ tư duy “quản lý” sang “kiến tạo phát triển”; chuyển đổi căn bản mô hình tăng trưởng dựa trên năng suất và đổi mới sáng tạo, lấy khoa học công nghệ và chuyển đổi số làm động lực chính để vượt bẫy thu nhập trung bình. Đồng thời, cần xây dựng hệ thống hạ tầng chiến lược hiện đại, nâng cao năng lực thực thi của bộ máy trong điều kiện phân cấp, phân quyền mạnh mẽ; phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và nâng mặt bằng kỹ năng của toàn xã hội,... Theo Tổng Bí thư, “đến thời điểm này, đất nước đã hội tụ đủ thế và lực, đủ ý chí và quyết tâm để bước vào kỷ nguyên phát triển giàu mạnh, thịnh vượng của dân tộc”.

Kinh tế Việt Nam đang đứng trước thời điểm bản lề, việc gắn kết các nhiệm vụ thúc đẩy tăng trưởng năm 2026 sẽ giúp Việt Nam không chỉ phục hồi và duy trì tốc độ tăng trưởng, mà quan trọng hơn là cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cấp vị thế trong chuỗi giá trị toàn cầu và tạo nền tảng cho phát triển bền vững trong thập niên tới. ■





# Vietnam in New Phase of Business Environment Transformation

The business environment in Vietnam has continued to improve as the Government accelerated administrative reform, strengthened institutions and advanced digital transformation in management. At the same time, the revision of several key laws, particularly the Law on Investment, broadened opportunities for business and established a foundation for sustainable growth in the period ahead.

**ANH MAI**

## Drivers of business environment improvement

According to the Department of Private Enterprise and Collective Economy Development under the Ministry of Finance, enterprise development in 2025 recorded many positive results. Among international indicators, Vietnam achieved a strong result in the E-Government Development Index (EGDI), reaching 0.7709 points and placing in the very high group, ranking 71 out of 193 countries. The International Property Rights Index (IPRI) score decreased by 0.1 point to 4.306 points, but Vietnam's ranking improved by two places to 13 in Asia and the Pacific and by three places to 82 out of 193 worldwide compared with 2024, meeting the target set in Resolution 02/NQ-CP.

However, Vietnam only ranked the 44th position out of 139 economies in the Global Innovation Index (GII), and the Sustainable Development Goals (SDG) index in 2025 reached 73.4 out of 100 points, standing at 61 out of 167 ranked countries, not reaching the target of entering the Top 50.

According to data from the National Statistics Office under the Ministry of Finance, Vietnam recorded 195,100 newly registered enterprises in 2025 with total registered capital of VND1,919.2 trillion (US\$76.77 billion), representing increases of 24.1% in both the number of enterprises and registered capital. Total additional registered capital injected into the economy during 2025 reached nearly VND6,400 trillion (US\$256 billion), up 77.8% from 2024. The country also saw 102,300 enterprises resume operations, up 34.3% from 2024, bringing the combined number of newly established and reactivated enterprises to 297,500, up 27.4% year on year. These figures reflected the strong resilience of the enterprise sector amid gradual economic recovery, indicating firmer market confidence and a more attractive business climate, providing a solid base to sustain growth momentum in the years ahead.

In particular, the revised Law on Investment approved by the National Assembly is regarded as an important reform step to simplify procedures, broaden investment opportunities and

improve transparency in investment and business activities.

Accordingly, the revised law reviewed and sharply reduced the list of conditional business lines. The Government removed 38 business lines and adjusted the scope of 20 others in line with the spirit of Resolutions 68 and 198 on improving the business environment. It also significantly narrowed the range of projects requiring investment policy approval, limiting this requirement to important and sensitive fields such as seaports, airports, telecommunications, press, publishing, and projects related to national defense and security. This adjustment aimed to reduce procedural layers, shorten processing time and accelerate project implementation.

A major reform of the revised Law on Investment allowed foreign investors to establish economic organizations before applying for investment registration certificates. This was regarded as an important step in improving the investment environment, helping shorten the time required to start a business and increasing the attractiveness of the Vietnam market.

The law also added provisions to clarify principles for determining business investment conditions as a basis for reviewing, screening and classifying industries and trades that genuinely require prior control. Industries and trades with conditions applied to output products and services that can be managed through technical standards issued by competent authorities will shift to a post-control mechanism, moving from licensing to registration or notification. Strong priority was given to high technology, innovation and the green economy, which are the main directions for investment attraction that Vietnam is pursuing.

Together with efforts to revise laws such as the Law on High Technology, the Land Law, the Planning Law, the Investment Law and tax laws including the Law on Personal Income Tax and the Law on Tax Administration, Vietnam's investment and business environment is expected to continue improving strongly in the coming period.

Even so, the business community still faced many difficulties. The number of enterprises temporarily suspending operations in 2025 reached 114,400, up 14.3% compared with 2024, while 76,900 enterprises ceased operations pending dissolution procedures, up 0.9%, and 35,900 enterprises completed dissolution procedures, up 66.1%.

According to Trinh Thi Huong, Deputy Director of the Department for Private Enterprise and Collective Economic Development, many enterprises had to delay or cancel business plans due to complicated procedures related to land and obstacles in access to finance, although capital demand remained an essential condition for expanding operations.

## Institutional reform as the center of development

According to Nguyen Bich Lam, former Director General of the General Statistics Office, the year 2026 requires strategic decisions to create a foundation for sustainable growth for the entire coming period. Given the high openness of the Vietnam



## Chúc mừng năm mới



**The Vietnam Business Forum 2025 reflects strong alignment between the Government and the business community in advancing green and digital transformation and mobilizing resources for sustainable development**

economy, the Government and localities need to focus on several specific solution groups, with institutional reform regarded as the center of development. Without strong reform, all targets for high growth would remain only declarations. In particular, maintaining macro stability and credit stability is necessary as a prerequisite to sustain the recovery momentum of production.

In addition, Lam said it was necessary to unlock domestic aggregate demand and strengthen the role of final consumption in the context of slow global demand recovery.

Monetary and credit policy should be managed flexibly to channel capital flows into new growth drivers. Fiscal policy with clear focus should be implemented to support incomes and stimulate sustainable consumption, while domestic market development should be linked with the digital economy, e-commerce and new consumption models, creating a support platform for growth amid ongoing global uncertainties. International trade in goods should be restructured in line with the reshaping of global value chains, and the domestic economic sector should be strengthened to keep pace with the technology shift driven by artificial intelligence (AI).

At the same time, public investment should be accelerated to lead and activate a new investment cycle associated with the energy transition, and new growth drivers based on the green economy, digital economy and knowledge economy should be promoted. Support should be provided for domestic enterprises to access capital, technology and data, and the application of AI, automation and digital technology in production and business

should be expanded to build a group of domestic enterprises with sufficient technological capacity to participate deeply in new global value chains.

At the conference reviewing work in 2025 and deploying tasks for 2026 of the Government and local authorities, General Secretary To Lam said that 2026 marks the beginning of a new development period and a year shaping the long-term growth trajectory, with a challenging GDP growth target of 10% or higher. To achieve this target, he said it is necessary to remove institutional bottlenecks and inadequacies to unlock constrained resources, make a decisive shift from administrative management to development facilitation, and fundamentally transform the growth model toward productivity and innovation, with science, technology, and digital transformation as the main driving forces to overcome the middle-income trap. At the same time, it is necessary to build a modern strategic infrastructure system, improve the implementation capacity of the apparatus under strong decentralization and delegation, and develop high-quality human resources while raising the skill level of the whole society. According to General Secretary To Lam, the country has now gathered sufficient position and strength, as well as the will and determination, to enter an era of prosperous national development.

Vietnam is at a turning point, and aligning efforts to promote growth in 2026 will help the country not only recover and maintain its growth momentum but, more importantly, improve the investment and business environment, strengthen its position in the global value chain and build a foundation for sustainable development in the next decade. ■





## VIỆT NAM TRƯỚC CHU KỲ TĂNG TRƯỞNG MỚI

# Góc nhìn từ các đối tác và doanh nghiệp

Trong bối cảnh kinh tế toàn cầu tiếp tục đối mặt với nhiều bất định, Việt Nam đang bước vào một chu kỳ tăng trưởng mới, được kỳ vọng dựa trên nền tảng ổn định vĩ mô, cải cách thể chế và các động lực chuyển đổi đang được thúc đẩy mạnh mẽ. Từ góc nhìn của các đối tác quốc tế, hiệp hội doanh nghiệp và doanh nghiệp, niềm tin dành cho Việt Nam không chỉ đến từ các chỉ số kinh tế tích cực, mà còn từ kỳ vọng vào khả năng hiện thực hóa các cải cách, mở rộng không gian phát triển và nâng cao chất lượng tăng trưởng trong giai đoạn tới.

### Việt Nam đang bước vào giai đoạn củng cố vị thế “điểm đến đầu tư lý tưởng”

ÔNG BRUNO JASPAERT, CHỦ TỊCH EUROCHAM



Trong bối cảnh kinh tế toàn cầu tiếp tục biến động mạnh bởi những căng thẳng thương mại và bất định vĩ mô, kết quả Chỉ số Niềm tin Kinh doanh (BCI) quý IV/2025 của Hiệp hội Doanh nghiệp châu Âu tại Việt Nam (EuroCham) đạt 80 điểm, mức cao nhất trong bảy năm đã phản ánh một thực tế rõ ràng: Việt Nam đang bước vào giai đoạn ổn định

và chuyển dịch mang tính cấu trúc,

tạo nền tảng vững chắc cho môi trường đầu tư trung và dài hạn. Điều đáng chú ý là mức độ lạc quan không chỉ mang tính kỳ vọng, mà được củng cố bởi kết quả hoạt động thực tế của doanh nghiệp: tình hình kinh doanh phục hồi mạnh, đơn hàng cải thiện và kế hoạch đầu tư được nối lại sau giai đoạn dài gián đoạn.

Cộng đồng doanh nghiệp châu Âu ghi nhận Việt Nam là một trong những thị trường hiếm hoi duy trì được sức bật trong năm 2025, với tăng trưởng GDP quý IV đạt 8,46%, mức cao nhất kể từ năm 2007, đồng thời vượt kỳ vọng của nhiều tổ chức quốc tế. Không phải ngẫu nhiên mà 88% doanh nghiệp thành viên EuroCham bày tỏ lạc quan về triển vọng giai đoạn 2026 - 2030, và 87% sẵn sàng giới thiệu Việt Nam như một điểm đến đầu tư hấp dẫn. Điều này thể hiện sự thừa nhận ngày càng rõ ràng Việt Nam đang trở thành một mắt xích trung tâm trong chiến lược tăng trưởng của các doanh nghiệp châu Âu.

Song song với các tín hiệu tích cực, môi trường đầu tư vẫn còn tồn tại những thách thức, đặc biệt là thủ tục hành chính phức tạp và quy định chưa nhất quán. Tuy nhiên, dữ liệu quý IV đã cho thấy tín hiệu cải thiện bước đầu, nhất là sau Nghị quyết 68 về phát triển kinh tế tư nhân, thúc đẩy cải cách, số hóa và chuyển từ tiền kiểm sang hậu kiểm. Điều mà doanh nghiệp mong đợi nhất hiện nay là tốc độ và tính dự đoán của các cải cách - yếu tố quyết định để chuyển hóa chủ trương thành hiệu quả thực tế.

Với EuroCham, năm 2026 sẽ là giai đoạn tăng cường đồng hành cùng Chính phủ để tháo gỡ các điểm nghẽn, thúc đẩy các ưu tiên chiến lược, qua đó củng cố hơn nữa sức hấp dẫn của Việt Nam

trong bản đồ đầu tư toàn cầu. Đây là thời điểm để Việt Nam không chỉ duy trì đà tăng trưởng, mà còn vươn lên mạnh mẽ trong “kỷ nguyên vàng” của chuyển đổi và hội nhập.

### Vietnam Enters Phase of Consolidating Position as Ideal Investment Destination

BRUNO JASPAERT, EUROCHAM CHAIRMAN

Amid continued global economic volatility driven by trade tensions and macro-level uncertainties, EuroCham's Business Confidence Index (BCI) for Q4 2025 – reaching 80 points, the highest level in seven years – signals a clear reality: Vietnam is entering a phase of stability and structural transformation, laying a solid foundation for its medium- and long-term investment environment. Notably, this optimism is not based on sentiment alone. It is grounded in the tangible recovery of business performance, improving order volumes, and the resumption of investment decisions after years of external disruptions.

The European business community recognizes Vietnam as one of the few markets that maintained strong momentum throughout 2025, with Q4 GDP growth reaching 8.46% – the fastest quarterly pace since 2007 and exceeding forecasts of major international institutions. It is no coincidence that 88% of EuroCham members are optimistic about the 2026–2030 outlook, and 87% are willing to recommend Vietnam as an attractive investment destination. This high level of confidence reflects a growing recognition that Vietnam is becoming a central link in the long-term growth strategies of European enterprises.

Alongside these positive signals, the investment environment still faces implementation-related challenges, particularly complex administrative procedures and inconsistent regulatory practices. However, Q4 data shows early signs of improvement, especially following Resolution 68, which aims to accelerate administrative reforms, promote digitalization, and shift from pre-inspection to post-inspection mechanisms. What businesses expect most at this stage is the speed and predictability of these reforms – factors essential to turning policy intent into practical results.

For EuroCham, 2026 will be a year of deepening collaboration with the Government to remove persistent bottlenecks and advance “strategic priorities – the must-win battles,” thereby further strengthening Vietnam's appeal on the global investment map. This is the moment for Vietnam not only to sustain its growth momentum but to accelerate its rise in what could become a “golden era” of transformation and integration.





## VIETNAM AHEAD OF NEW GROWTH PHASE

# Perspectives from Partners and Enterprises

Amid a global economic environment marked by continued uncertainty, Vietnam is entering a new growth cycle built on macroeconomic stability, institutional reform, and advancing transformation drivers. From the perspectives of international partners, business associations, and enterprises, confidence in Vietnam is based not only on positive economic indicators, but also on expectations of the country's ability to translate reforms into practice, expand development space, and improve the quality of growth in the period ahead.

### JICA đồng hành cùng Việt Nam thúc đẩy bốn trụ cột cải cách then chốt

ÔNG KOBAYASHI YOSUKE, TRƯỞNG ĐẠI DIỆN VĂN PHÒNG JICA VIỆT NAM

Từ góc nhìn của chúng tôi, Việt Nam đang thúc đẩy bốn trụ cột cải cách then chốt trên con đường trở thành quốc gia có thu nhập cao vào năm 2045, và các trụ cột này cũng xác định những ưu tiên hợp tác của JICA.

Trụ cột thứ nhất là thúc đẩy khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Trong lĩnh vực này, JICA tiếp tục hợp tác với Trường Đại học Việt – Nhật, tập trung vào phát triển nguồn nhân lực trong các công nghệ tiên tiến, đặc biệt là chất bán dẫn, cũng như tăng cường hệ sinh thái đào tạo và nghiên cứu của Việt Nam thông qua hợp tác chặt chẽ hơn giữa Nhật Bản và Việt Nam.

Bên cạnh chất bán dẫn, trí tuệ nhân tạo cũng là một ưu tiên quan trọng khác. Thông qua hợp tác với các cơ sở hàng đầu của Việt Nam, JICA đang hỗ trợ nghiên cứu AI, các startup và phát triển nhân tài. Việc ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo vào ứng phó với biến đổi khí hậu cũng là một trọng tâm quan trọng. Dựa trên các mối quan hệ hợp tác lâu dài với các trường đại học Việt Nam, JICA sẽ tiếp tục làm việc với các cơ sở học thuật, doanh nghiệp và tổ chức nghiên cứu để hỗ trợ phát triển và ứng dụng các công nghệ mới tại Việt Nam.

Trụ cột thứ hai là thúc đẩy hội nhập quốc tế. Hợp tác quốc tế đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy hội nhập thông qua việc chia sẻ kiến thức và kinh nghiệm của Nhật Bản, cũng như của các quốc gia khác. JICA đã đóng góp vào quá trình hội nhập của Việt Nam ở nhiều cấp độ và trên nhiều lĩnh vực, từ hỗ trợ ở cấp chính sách đến hợp tác kỹ thuật trong các ngành cụ thể. Bên cạnh đó, hạ tầng là nền tảng thiết yếu cho hội nhập quốc tế. JICA đã hỗ trợ phát triển các sân bay, cảng biển, đường bộ, cầu, đường sắt và hệ thống hải quan, qua đó tăng cường khả năng kết nối đa tầng giữa Việt Nam và các quốc gia khác, trong đó có Nhật Bản.

Trụ cột thứ ba là xây dựng và thực thi pháp luật. JICA đã hợp tác lâu dài với các cơ quan của Việt Nam trong lĩnh vực này, và sự hợp tác đó vẫn đang được tiếp tục thông qua các chương trình nâng cao năng lực và đào tạo. Một điểm nhấn gần đây trong cải cách thể chế của Việt Nam là việc triển khai mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Nhật Bản đã vận hành mô hình này trong

những năm, và chúng tôi tin rằng Việt Nam có thể hưởng lợi từ việc học hỏi cả những thành công lẫn thất bại của Nhật Bản. JICA đang làm việc với các cơ quan liên quan của Việt Nam để cung cấp các cơ hội đào tạo, giúp các nhà lãnh đạo hiện tại và tương lai có thể học hỏi từ kinh nghiệm của Nhật Bản.

Trụ cột thứ tư là phát triển khu vực tư nhân. JICA sẽ tiếp tục đóng góp ý kiến chính sách đồng thời tập trung vào phát triển nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa, cải thiện khả năng tiếp cận tài chính và hỗ trợ các dự án hạ tầng tạo ra những cơ hội tăng trưởng mới. Chúng tôi đặc biệt chú trọng đến đào tạo quản lý dựa trên kinh nghiệm của Nhật Bản, cải thiện khả năng tiếp cận tài chính cho các MSMEs, bao gồm cả các doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ, và thúc đẩy các dự án hạ tầng quy mô lớn như đường sắt đô thị, qua đó cũng góp phần thúc đẩy chuyển giao công nghệ từ các doanh nghiệp Nhật Bản sang các doanh nghiệp Việt Nam.

Đây là các định hướng hợp tác của JICA nhằm hỗ trợ bốn trụ cột cải cách của Việt Nam. Chúng tôi tin rằng sự tin cậy lâu dài được xây dựng thông qua “sự kết nối của trái tim” giữa người dân Việt Nam và Nhật Bản chính là nền tảng vững chắc cho mọi dự án hợp tác của JICA. Thông qua hợp tác phát triển, JICA hy vọng sẽ tiếp tục củng cố những mối liên kết này và đóng góp vào sự phát triển chung của cả Việt Nam và Nhật Bản.



### JICA Accompanies Vietnam in Advancing Four Key Reform Pillars

KOBAYASHI YOSUKE- CHIEF REPRESENTATIVE, JICA VIETNAM OFFICE

*From our perspective, Vietnam is advancing four key pillars of reform on its path toward becoming a high-income country by 2045, and these pillars also define JICA's priorities for cooperation.*





The first pillar is the promotion of science and technology, innovation, and digital transformation. In this area, JICA continues its cooperation with Vietnam-Japan University, focusing on human resource development in advanced technologies, particularly semiconductors, and on strengthening Vietnam's training and research ecosystem through closer cooperation between Japan and Vietnam.

Alongside semiconductors, artificial intelligence is another key priority. Through cooperation with leading Vietnamese institutions, JICA is supporting AI research, startups, and talent development. The application of science, technology, and innovation to climate change response is also an important focus. Building on long-standing partnerships with Vietnamese universities, JICA will continue working with academic institutions, companies, and research organizations to support the development and application of new technologies in Vietnam.

The second pillar is the promotion of international integration. International cooperation plays an important role in advancing integration by sharing Japan's knowledge and experience, as well as those of other countries. JICA has contributed to Vietnam's integration at various levels and across many fields, ranging from policy-level support to technical cooperation in specific sectors. In addition, infrastructure is an essential foundation for international integration. JICA has supported the development of airports, seaports, roads, bridges, railways, and customs systems, thereby enhancing multi-layered connectivity between Vietnam and other countries, including Japan.

The third pillar is the building and enforcement of laws. JICA has long cooperated with Vietnamese institutions in this field, and this cooperation continues today through capacity-building and training programs. A recent highlight in Vietnam's institutional reform is the implementation of the two-tier local government model. Japan has operated this model for many years, and we believe Vietnam can benefit from learning from both Japan's successes and failures. JICA is working with relevant Vietnamese institutions to provide training opportunities so that current and future leaders can learn from Japan's experience.

The fourth pillar is the development of the private sector. JICA will continue to provide policy input while focusing on human resource development for small and medium-sized enterprises, improving access to finance, and supporting infrastructure projects that create new opportunities for growth. We place particular emphasis on management training based on Japanese experience, improving financial access for MSMEs, including women-led businesses, and promoting large-scale infrastructure projects such as urban railways, which also help facilitate technology transfer from Japanese companies to Vietnamese enterprises.

These are JICA's directions for cooperation in support of Vietnam's four reform pillars. We believe that the long-standing trust built through the "connection of hearts" between the people of Vietnam and Japan is the solid foundation for all JICA's cooperation projects. Through development cooperation, JICA hopes to continue strengthening these ties and contributing to the shared development of both Vietnam and Japan.

## Việt Nam cần chủ động dẫn dắt chuyển đổi ngành dệt may theo hướng tuần hoàn và công nghệ cao

ÔNG DENNIS NOBELIUS, TỔNG GIÁM ĐỐC SYRE



Syre đã công bố đưa Việt Nam vào danh sách các địa điểm tiềm năng cho nhà máy tái chế quy mô gigascale đầu tiên nhờ vị trí chiến lược trong chuỗi cung ứng dệt may, với lịch sử lâu dài của một ngành dệt may sôi động và nguồn tri thức chuyên môn sâu. Sự tập trung mạnh mẽ vào

kinh tế tuần hoàn, nền tảng sản xuất cùng cam kết ngày càng lớn đối với phát triển bền vững khiến Việt Nam trở thành địa điểm lý tưởng để vươn lên thành trung tâm toàn cầu về dệt may tuần hoàn. Chúng tôi nhìn thấy tiềm năng rất lớn ở Việt Nam và khuyến khích quốc gia này nắm vai trò dẫn dắt trong quá trình chuyển đổi ngành dệt may sang mô hình sáng tạo hơn, công nghệ cao hơn và tuần hoàn hơn.

Để hiện thực hóa trọn vẹn những tiềm năng đó và tạo nền tảng cho một hệ sinh thái dệt may tuần hoàn quy mô toàn cầu, Việt Nam cần chủ động hỗ trợ tiến trình chuyển đổi này, bao gồm cả đổi mới chính sách. Chúng tôi mong muốn hợp tác với các nhà hoạch định chính sách tại Việt Nam để điều chỉnh và hoàn thiện các quy định hiện hành cho phù hợp với tương lai. Cụ thể, Việt Nam cần cập nhật các quy định nhập khẩu đối với những mặt hàng hiện được xem là "rác thải dệt may" nhưng trong tương lai sẽ trở thành vật liệu tái chế, đồng thời là đầu vào cho ngành công nghiệp quy mô lớn tiếp theo của Việt Nam.

Biên bản ghi nhớ (MoU) đánh dấu cam kết hợp tác giữa tỉnh Bình Định (nay là Gia Lai) và Syre nhằm bảo đảm các tiêu chí và điều kiện then chốt cho quyết định đầu tư xây dựng nhà máy tái chế gigascale đầu tiên của Syre. Các tiêu chí chính bao gồm: khu công nghiệp có vị trí gần hệ thống hạ tầng; nguồn năng lượng xanh; nguồn cung nguyên liệu (vật liệu dệt may tái chế); cũng như một cơ chế thí điểm cho phép nhập khẩu vật liệu dệt may tái chế từ các quốc gia lân cận.

## Vietnam Should Lead Transformation Toward High-Tech, Circular Textile Industry

DENNIS NOBELIUS, CEO OF SYRE

Syre has shortlisted Vietnam as a probable location for its first Gigascale recycling plant due to its strategic positioning within the textile supply chain, with a long history in the textile industry and access to know-how. Vietnam's strong focus on circular economy, its textile manufacturing base, and growing commitment to sustainability positions make it a great location to become a global hub for circular textiles. We see great





potential in Vietnam and encourage the country to take a leading role in the transformation of the textile sector to a more innovative, high-tech, and circular industry.

To fully realize this potential and lay the foundation for a global-scale circular textile ecosystem, Vietnam needs to proactively support this transformation process, including through policy innovation. We look forward to collaborating with the relevant policymakers in Vietnam to futureproof existing rules and regulations. Specifically, Vietnam needs to update its import regulation for what today is defined as textile waste – but what tomorrow will be recyclable material and input material to the next large-scale industry in Vietnam. Our MoU reflects a partnership with Binh Dinh (now Gia Lai province), working together to ensure the key criteria and conditions are met for an investment decision on the establishment of Syre's first Gigascale recycling plant. The key criteria for establishment include access to an industrial park with close proximity to infrastructure, green energy, feedstock (recyclable textile material), and a pilot mechanism that allows the import of recyclable textile material from neighboring countries.

## AI và thanh toán thông minh đang tái định hình thương mại điện tử Việt Nam

BÀ ĐẶNG TUYẾT DUNG, GIÁM ĐỐC VISA VIỆT NAM VÀ LAO



Nền kinh tế số Việt Nam tiếp tục tăng trưởng với tốc độ ấn tượng, trong đó thương mại điện tử giữ vai trò trung tâm. Việt Nam đang bước vào một giai đoạn thương mại số tiên tiến hơn – được định hình bởi trải nghiệm người dùng thông minh hơn cùng các công nghệ thanh toán liền mạch và an toàn hơn.

Tại khu vực Châu Á – Thái

Bình Dương, các nhà bán lẻ ghi nhận sự gia tăng của các công cụ hỗ trợ khám phá sản phẩm bằng AI và gợi ý cá nhân hóa, và người tiêu dùng trẻ, ưu tiên thiết bị di động tại Việt Nam đang nhanh chóng đón nhận những tiện ích này. Đối với doanh nghiệp, các gian hàng trực tuyến được tăng cường bởi AI và các công cụ hỗ trợ tự động giúp tạo ra hành trình mua sắm phù hợp hơn, tăng mức độ tương tác và tối ưu hóa hiệu quả thu hút khách hàng.

Nghiên cứu của Visa cho thấy 6/10 người tiêu dùng tại Châu Á – Thái Bình Dương đã gặp vấn đề khi thanh toán bằng thẻ trong năm qua do quên thông tin hoặc bỏ lỡ mã OTP – dẫn đến trải nghiệm mua sắm bị gián đoạn và doanh thu bị mất đối với các nhà bán lẻ.

Thông tin thẻ được mã hóa (tokenisation) đang thay thế các bước nhập tay và giúp giảm gian lận so với quy trình xác thực dựa trên OTP. Xu hướng này đã thể hiện rất rõ: các giao dịch thương mại điện tử Visa thực hiện bằng cách nhập tay đã

giảm từ gần một nửa vào năm 2019 xuống chỉ còn 16% vào năm 2025, và xuống mức một chữ số ở các nhà bán hàng trực tuyến lớn nhất. Ở nhiều thị trường, chế độ 'thanh toán không cần tài khoản' sẽ sớm biến mất hoàn toàn – được thúc đẩy bởi 16 tỷ token Visa giúp thanh toán nhanh hơn, an toàn hơn và liền mạch hơn.

Các giải pháp như Visa Click to Pay cho phép người dùng hoàn tất giao dịch chỉ với một thao tác, được bảo vệ bởi Visa Token Service. Với lớp bảo mật bổ sung từ thông tin xác thực được token hóa và xác thực sinh trắc học thông qua Visa Payment Passkey, Click to Pay được kỳ vọng sẽ mở ra một kỷ nguyên mới cho thương mại điện tử.

Các doanh nghiệp Việt Nam ngày càng chú trọng hơn vào việc bảo vệ giao dịch số. Những giải pháp phòng chống gian lận dựa trên dữ liệu đang giúp doanh nghiệp phát hiện bất thường sớm và bảo vệ khách hàng hiệu quả. Đối với người tiêu dùng, điều này đồng nghĩa với yên tâm hơn khi mua sắm trực tuyến và ít gặp gián đoạn trong quá trình thanh toán.

## AI and Smart Payments Are Reshaping Vietnam's E-Commerce

DUNG DANG, VISA COUNTRY MANAGER FOR VIETNAM AND LAOS

Vietnam's digital economy continues to grow at remarkable speed, with e-commerce at the center of this momentum. As the market evolves, Vietnam is entering a more advanced stage of digital commerce – one defined by smarter consumer experiences and more seamless, secure payment technologies.

Across Asia-Pacific, retailers are seeing a rise in AI-assisted product discovery and personalized recommendations, and Vietnam's young, mobile-first consumers are adopting these tools quickly. For merchants, AI-enhanced storefronts and automated support create more relevant shopping journeys, higher engagement, and more efficient customer acquisition.

Visa research shows that six in ten consumers in Asia-Pacific encountered issues paying with cards over the past year due to forgotten details or missed OTPs – leading to frustration for shoppers and lost revenue for merchants.

Tokenized credentials are replacing manual entry and helping reduce fraud compared with OTP-based processes. This shift is already clear: manual-entry Visa e-commerce transactions have fallen from nearly half in 2019 to just 16% in 2025, and to low single digits among the largest online sellers. In many markets, guest checkout will soon vanish altogether – driven by the 16 billion Visa tokens enabling faster, safer, and more seamless payments.

Solutions like Visa Click to Pay allow consumers to complete purchases with a single click, backed by Visa Token Service. With added security in the form of tokenized credentials and biometric authentication with Visa Payment Passkey, Click to Pay is set to usher in a new era of eCommerce.

Businesses in Vietnam are placing greater emphasis on keeping digital transactions secure. Data-driven fraud solutions are helping merchants spot unusual activity earlier and protect customers more effectively. For consumers, this leads to greater confidence when shopping online and fewer disruptions at checkout.







## Ngân hàng nước ngoài là cầu nối tài chính trong giai đoạn tăng trưởng tiếp theo của Việt Nam

ÔNG HER JUNG CHUL, PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC SHINHAN BANK VIETNAM



Năm 2026, các ngân hàng nước ngoài nói chung sẽ đóng vai trò chiến lược hơn trong việc củng cố hệ thống tài chính. Các ngân hàng này cung cấp một danh mục dịch vụ đa dạng, bao gồm ngân hàng đầu tư, quản lý tài sản, bảo hiểm và các sản phẩm tài chính đổi mới, đặc biệt trong lĩnh vực tài chính xanh. Sự tham gia của các ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam

có thể giúp thúc đẩy sự phát triển của một hệ sinh thái tài chính thông minh, bao trùm và bền vững.

Trong suốt 33 năm hoạt động tại thị trường Việt Nam, Shinhan Bank Vietnam đã đóng vai trò là cầu nối tài chính kết nối dòng vốn FDI vào Việt Nam, đặc biệt là các doanh nghiệp FDI của Hàn Quốc. Thông qua danh mục giải pháp tài chính toàn diện và được thiết kế phù hợp, chúng tôi chủ động hỗ trợ các doanh nghiệp FDI trong suốt quá trình hoạt động kinh doanh và đầu tư, qua đó đóng góp vào tăng trưởng và tính bền vững của nền kinh tế Việt Nam. Chúng tôi cũng đang tăng cường mảng ngân hàng bán lẻ và dịch vụ cho SME bằng cách nâng cao trải nghiệm số và trải nghiệm AI trên toàn bộ sản phẩm và quy trình nhằm đáp ứng tốt hơn nhu cầu của khách hàng, thúc đẩy tài chính toàn diện và hỗ trợ một hệ thống tài chính ổn định.

Năm 2026, sự hợp tác chặt chẽ hơn trên nhiều phương diện giữa các ngân hàng nước ngoài, ngân hàng trong nước, cơ quan quản lý và các bên liên quan khác sẽ mang tính then chốt khi Việt Nam tiến tới các chuẩn mực ngân hàng toàn cầu cao hơn.

Các ngân hàng nước ngoài có thể chia sẻ kinh nghiệm quốc tế và các thông lệ tốt nhất trong ngân hàng số, quản trị dữ liệu, an ninh mạng, cũng như các khuôn khổ quản lý rủi ro và vốn tiên tiến. Sự hợp tác này hỗ trợ đổi mới tài chính đồng thời bảo đảm kiểm soát rủi ro chặt chẽ và tuân thủ quy định.

Việt Nam đang đứng trước một thời điểm mang tính bước ngoặt trong quá trình phát triển, bước vào một giai đoạn động lực kinh tế mới được thúc đẩy bởi đầu tư công, cải cách cơ cấu và các sáng kiến như việc thành lập các trung tâm tài chính quốc tế. Những động lực này đang mở ra các cơ hội mới cho ngành ngân hàng, đặc biệt trong tài trợ hạ tầng, phát triển thị trường vốn và các dịch vụ tài chính xuyên biên giới.

### Foreign Banks as Financial Bridges in Vietnam's Next Phase of Growth

HER JUNG CHUL, DEPUTY GENERAL DIRECTOR, SHINHAN BANK VIETNAM

*In 2026, foreign banks in general will play a more strategic role in strengthening the financial system. They offer a suite of services including investment banking, asset management, insurance, and innovative financial products, especially in green*

*finance. The participation of foreign banks in Vietnam can help catalyze the development of a smart, inclusive, and sustainable financial ecosystem.*

*Over the last 33 years in Vietnam's market, Shinhan Bank Vietnam has played a role as a financial bridge connecting FDI into Vietnam, especially Korean FDI enterprises. Through a comprehensive and tailored portfolio of financial solutions, we actively support FDI enterprises throughout their business operations and investment activities, thereby contributing to the growth and sustainability of Vietnam's economy. We are also strengthening retail banking and SME services by enhancing Digital Experience (DX) and AI Experience (AX) across products and processes to better meet customer needs, promote financial inclusion, and support a stable financial system.*

*In 2026, stronger collaboration in multiple aspects among foreign banks, local banks, regulators, and other stakeholders will be crucial as Vietnam advances toward higher global banking standards.*

*Foreign banks can share international experience and best practices in digital banking, data governance, cybersecurity, and advanced risk and capital management frameworks. Such cooperation supports financial innovation while ensuring strong risk controls and regulatory compliance.*

*Vietnam stands at a pivotal moment in its development, entering a new phase of economic momentum driven by public investment, structural reforms, and initiatives such as the establishment of International Financial Centers. These drivers are opening up new opportunities for the banking sector, especially in infrastructure finance, capital market growth, and cross-border financial services.*

## Vai trò của các Fintech có dự địa phát triển mạnh mẽ hơn

ÔNG VŨ NGỌC, GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH CÔNG TY CỔ PHẦN 9PAY

Năm 2026 mở ra cơ hội rất rõ rệt

khi đổi mới sáng tạo và công nghệ thông tin được đặt ở vị trí trung tâm trong các chính sách phát triển, đồng thời được cụ thể hóa bằng những cơ chế, không gian thử nghiệm và chính sách đồng hành từ Nhà nước. Việc hình thành các trung tâm tài chính và đổi mới sáng tạo như Trung tâm tài chính Quốc tế IFC, không chỉ xuất phát từ nhu cầu phát triển trong nước, mà còn là chiến lược để Việt Nam chủ động tham gia vào thị trường tài chính toàn cầu, đón đầu tái cấu trúc mạnh mẽ của dòng vốn và chuỗi giá trị thế giới. IFC đang tạo ra môi trường thuận lợi để các doanh nghiệp công nghệ tài chính thử nghiệm các công nghệ và mô hình kinh doanh mới trong điều kiện thực tiễn, với mức độ linh hoạt cao hơn.

Với 9Pay, IFC là cơ hội để doanh nghiệp kết nối sâu hơn vào hệ sinh thái tài chính - công nghệ - dịch vụ, đồng thời thử nghiệm







**Vietnam's business environment has continued to improve, strengthening investor confidence**

các giải pháp ứng dụng blockchain và tài sản số trong khuôn khổ cho phép. Từ đó, 9Pay có thể đưa các giải pháp thanh toán và dịch vụ tài chính số vào những kịch bản ứng dụng thực tiễn hơn, gắn chặt với nhu cầu của thị trường, đặc biệt là nhóm doanh nghiệp vừa và nhỏ, tiểu thương và lĩnh vực dịch vụ.

Cùng với việc vừa được Bộ Khoa học và Công nghệ chứng nhận là Doanh nghiệp Khoa học và Công nghệ, 9Pay có thêm nền tảng để tự tin đầu tư dài hạn cho nghiên cứu và phát triển, mở rộng hợp tác, đẩy mạnh thương mại hóa các sản phẩm đổi mới sáng tạo. Chứng nhận này cũng giúp doanh nghiệp tiếp cận tốt hơn các chính sách ưu đãi và nguồn lực hỗ trợ dành cho doanh nghiệp công nghệ, đồng thời củng cố niềm tin của đối tác và khách hàng vào giá trị bền vững mà công nghệ mang lại.

Chúng tôi tin rằng khi đổi mới sáng tạo được đặt đúng vị trí, hướng tới giải quyết những bài toán rất cụ thể của nền kinh tế, vai trò của các Fintech như 9Pay sẽ có đủ địa phận phát triển mạnh mẽ hơn, đóng góp thiết thực cho mục tiêu số hóa tài chính, minh bạch hóa dòng tiền và nâng cao hiệu quả vận hành cho doanh nghiệp. Trong bối cảnh sự hội tụ của hạ tầng công nghệ, chính sách khuyến khích và các không gian thử nghiệm như IFC, chúng tôi kỳ vọng đổi mới sáng tạo sẽ thực sự trở thành động lực tăng trưởng mới, giúp doanh nghiệp Việt tự tin sáng tạo, thử nghiệm để vươn ra thị trường rộng lớn hơn, không chỉ trong nước mà cả khu vực và quốc tế.

## ***Fintech Holds Strong Potential for Further Growth***

VU NGOC, CHIEF OPERATING OFFICER, 9PAY JOINT STOCK COMPANY

*2026 opens clear opportunities as innovation and information technology are placed at the center of development policies and translated into concrete mechanisms, testing spaces, and State*

*support. The establishment of financial and innovation hubs such as the International Financial Center (IFC) reflects not only domestic development needs but also Vietnam's strategy to engage more actively in the global financial market and adapt to the restructuring of capital flows and global value chains. The IFC is creating a favorable environment for fintech enterprises to test new technologies and business models under real conditions with greater flexibility.*

*For 9Pay, the IFC offers an opportunity to engage more closely with the finance-technology-service ecosystem and to test blockchain and digital asset solutions within the permitted framework. This allows us to apply payment solutions and digital financial services in more practical ways aligned with market demand, particularly for small and medium enterprises, small merchants, and the service sector.*

*Along with its recent certification by the Ministry of Science and Technology as a science and technology enterprise, 9Pay has gained a stronger foundation to invest in long-term research and development, expand cooperation, and accelerate the commercialization of innovative products. The certification also helps the company access preferential policies and support resources while strengthening partner and customer confidence in the sustainable value created by technology.*

*We believe that when innovation is properly positioned and focused on addressing real economic challenges, fintech companies like 9Pay will have greater room to grow and make practical contributions to financial digitalization, transparent cash flows, and improved operational efficiency for enterprises. With converging technology infrastructure, supportive policies, and testing spaces such as the IFC, innovation is expected to become a new growth driver, enabling Vietnamese enterprises to develop and test ideas with confidence and expand into domestic, regional, and international markets. ■*





## NGÀNH NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

# Tạo nền tảng cho phát triển bền vững



Nhiệm kỳ 2020 – 2025, trong bối cảnh thế giới và trong nước gặp nhiều khó khăn, thách thức, ngành Nông nghiệp và Môi trường vẫn luôn giữ vai trò chiến lược, là trụ đỡ, bảo đảm an ninh lương thực quốc gia, góp phần giảm nghèo, ổn định xã hội. Phóng viên đã có cuộc phỏng vấn với Thứ trưởng **Phùng Đức Tiến** xoay quanh những định hướng lớn, giải pháp trọng tâm và kỳ vọng cho giai đoạn phát triển mới tiếp theo của ngành.

### MINH NGỌC

**Năm 2025, ngành Nông nghiệp và Môi trường đã nỗ lực vượt khó, tiếp tục khẳng định vai trò trụ đỡ, duy trì ổn định sản xuất, đóng góp quan trọng vào tăng trưởng chung của nền kinh tế. Ông có thể cho biết các kết quả đạt được của ngành?**

Năm 2025, tổng kim ngạch xuất khẩu toàn ngành đạt 70,09 tỷ USD, tăng 12% so với năm 2024, chính thức vượt ngưỡng 70 tỷ USD. Không chỉ tăng trưởng về kim ngạch, cán cân thương mại nông nghiệp cũng ghi nhận điểm sáng khi xuất siêu vượt mốc 20 tỷ USD. Đây không chỉ là con số kỷ lục mà là kết quả của quá trình tái cơ cấu nông nghiệp gắn với thị trường.

Bước sang năm 2026, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đặt mục tiêu tổng kim ngạch xuất khẩu nông, lâm, thủy sản đạt 73 - 74 tỷ USD. Trong đó, nhóm nông sản khoảng 40 tỷ USD, thủy sản 12 tỷ USD, lâm sản và đồ gỗ 18,8 tỷ USD. Trọng tâm không chỉ là tăng trưởng mà là phải tăng trưởng có chất lượng, bền vững và có khả năng chống chịu trước biến động toàn cầu. Theo đó, ngành sẽ tập

trung triển khai đồng bộ chuỗi giải pháp từ vùng nguyên liệu đến thị trường.

Đối với bài toán giảm chi phí logistics, thời gian tới sẽ phát triển kho lạnh, chuỗi lạnh, trung tâm logistics vùng và số hóa quy trình thông quan. Quan trọng hơn, nông nghiệp Việt Nam đang đứng trước yêu cầu chuyển đổi xanh. Đo lường và giảm phát thải carbon, áp dụng mô hình kinh tế tuần hoàn, sản xuất phát thải thấp không còn là lựa chọn, mà là “giấy thông hành” để bước vào các thị trường cao cấp.

Đối với doanh nghiệp, thách thức lớn nhất không còn nằm ở kỹ thuật canh tác hay thị trường xuất khẩu đơn thuần, mà ở việc chuyển đổi sang tư duy làm nông nghiệp mới. Khi nền tảng ấy được thiết lập, nông sản Việt Nam không chỉ đủ điều kiện “đi ra” thị trường thế giới, mà còn đủ sức “đi xa” và đứng vững. Mục tiêu xuất khẩu 73 - 74 tỷ USD vào năm 2026 không đơn thuần là một mốc kim ngạch, mà là dấu hiệu khởi đầu cho một giai đoạn phát triển mới, nơi tăng trưởng được đo bằng cả sản lượng, giá trị và sức bền dài hạn của nền nông nghiệp.

**Năm 2025 ghi nhận diễn biến thời tiết, thiên tai cực đoan. Ông đánh giá thế nào về năng lực ứng phó của ngành nhằm đổi mới, nâng cao hiệu quả dự báo, cảnh báo và phòng chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu?**

Năng lực chỉ đạo, điều hành và ứng phó thiên tai của ngành và các địa phương đã được nâng lên rõ rệt: chủ động xây dựng kịch bản, triển khai phương châm “4 tại chỗ” thực chất, đặt bảo vệ tính mạng và tài sản của người dân lên hàng đầu; duy trì hệ thống trực ban, theo dõi, chỉ đạo 24/24 giờ; vận hành an toàn hệ thống đề điều, hồ đập và công trình phòng chống thiên tai, kịp thời xử lý các trọng điểm xung yếu, ngăn chặn nguy cơ thảm họa lớn.

Công tác dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn tiếp tục giữ vai trò then chốt với các bản tin kịp thời, sát thực tế, hỗ trợ hiệu quả việc sơ tán dân, bảo vệ sản xuất và giảm thiểu thiệt hại. Song song với đó, truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng được đẩy mạnh, tạo sự vào cuộc đồng bộ của toàn xã hội.

Thời gian tới, ngành sẽ tập trung hiện đại hóa hệ thống dự báo, cảnh báo; ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số, trí tuệ nhân tạo và dữ liệu lớn; đồng thời hoàn thiện quy hoạch, đầu tư hạ tầng phòng chống thiên tai thích ứng với biến đổi khí hậu, ưu tiên các vùng “tuyến đầu” như Đồng bằng sông Cửu Long, miền Trung, miền núi phía Bắc; gắn phòng chống thiên tai với phát triển sinh kế bền vững và xây dựng nông thôn mới an toàn; coi người dân là chủ thể trong phòng ngừa và ứng phó.

Quan điểm xuyên suốt là chủ động thích ứng, lấy phòng ngừa là chính, giảm thiểu tối đa thiệt hại do thiên tai, bảo vệ tính mạng và tài sản của người dân, tạo nền tảng an toàn cho phát triển nông nghiệp, nông thôn bền vững trong bối cảnh biến đổi khí hậu ngày càng gay gắt.

**Ông có thể cho biết ngành Nông nghiệp và Môi trường đã đề ra những mục tiêu tổng quát và những đột phá chiến lược nào để thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong giai đoạn 2025 - 2030?**

Nhiệm kỳ 2025 - 2030, toàn ngành xác định đây là giai đoạn quan trọng để vững vàng bước vào kỷ nguyên mới, đóng góp vào sự





**Nông nghiệp xanh giúp giảm ô nhiễm đất, nước, không khí, đồng thời tăng đa dạng sinh học và tạo ra nông sản an toàn**

phát triển bền vững của đất nước, hướng tới tầm nhìn đến năm 2045, ngành đề ra 6 mục tiêu tổng quát:

Một là, xây dựng nền nông nghiệp sản xuất hàng hóa đồng thời phát triển nông nghiệp dựa trên lợi thế so sánh quốc gia theo hướng hiện đại có năng suất, chất lượng cao, hiệu quả, bền vững, có sức cạnh tranh cao thuộc nhóm dẫn đầu khu vực Đông Nam Á và Top 15 trên thế giới vào năm 2030.

Hai là, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng tránh thiên tai, giảm phát thải khí nhà kính; có bước chuyển biến cơ bản trong khai thác, sử dụng tài nguyên theo hướng hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả và bền vững; ngăn chặn xu hướng gia tăng ô nhiễm môi trường, suy giảm đa dạng sinh học nhằm bảo đảm chất lượng môi trường sống, duy trì cân bằng sinh thái, hướng tới nền kinh tế xanh, thân thiện với môi trường.

Ba là, nâng cao đóng góp của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo vào tăng trưởng ngành thông qua các hoạt động nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng khoa học công nghệ của các tổ chức khoa học công nghệ công lập và khu vực tư nhân. Đến năm 2030, đóng góp của năng suất nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng ngành ở mức trên 50%.

Bốn là, đẩy mạnh hợp tác quốc tế, huy động có hiệu quả nguồn lực quốc tế nhằm thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của ngành Nông nghiệp và Môi trường; ứng phó với các vấn đề an ninh phi truyền thống (lương thực, tài nguyên nước, khoáng sản, khí hậu, đa dạng sinh học...), đảm bảo lợi ích của Việt Nam trên trường quốc tế.

Năm là, đến năm 2030, hệ thống kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn cơ bản đồng bộ, hiện đại. Giải quyết căn bản nước sinh hoạt cho các đảo có đông dân cư; hoàn thiện đồng bộ hệ thống công trình điều tiết nước mặn, nước ngọt, tích trữ nước trên các lưu vực sông lớn; cân đối đủ nước phục vụ dân sinh và phát triển kinh tế - xã hội. Hoàn thành sửa chữa, nâng cấp các đập, hồ chứa nước hư hỏng, xuống cấp, thiếu năng lực phòng, chống lũ. Tập

trung phòng, chống sạt lở bờ sông, bờ biển tại các khu vực trọng điểm xung yếu.

Sáu là, phát huy tối đa tiềm năng, giá trị tài nguyên, không gian biển; chú trọng tài nguyên vùng bờ và sự kết nối giữa đất liền và biển; tạo lập cơ sở cho phát triển nhanh và bền vững kinh tế biển, góp phần hình thành, phát triển các ngành kinh tế biển vững mạnh, tạo nhiều sinh kế hiệu quả cho người dân; bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại và hợp tác quốc tế, giữ vững độc lập, chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán và lợi ích quốc gia trên biển; từng bước đưa Việt Nam trở thành quốc gia mạnh về biển, giàu từ biển.

## **Để đạt được những mục tiêu nêu trên, ngành đã đề ra phương hướng thực hiện như thế nào?**

Thứ nhất, quyết liệt cải cách, hoàn thiện thể chế, pháp luật, khơi thông các điểm nghẽn, giải phóng mọi nguồn lực cho phát triển; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, phát huy vai trò tự chủ, tự chịu trách nhiệm của địa phương; cải cách, đơn giản hóa tối đa thủ tục hành chính đảm bảo công khai, minh bạch.

Thứ hai, thúc đẩy đột phá về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phục vụ kiến tạo, phát triển ngành.

Thứ ba, tạo đột phá mạnh mẽ trong xây dựng hạ tầng nông nghiệp, nông thôn, tài nguyên, môi trường đồng bộ, hiện đại, trong đó tập trung nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo và nâng cấp hạ tầng phòng, chống thiên tai; tăng cường các giải pháp khắc phục ô nhiễm môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu; phát triển thủy lợi đa mục tiêu; đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng phục vụ nông lâm thủy sản, bảo vệ và phát triển rừng.

Thứ tư, tập trung phát triển nguồn nhân lực có chất lượng cao; tạo đột phá, chuyển biến mạnh trong công tác cán bộ, thu hút và trọng dụng nhân tài.

**Trân trọng cảm ơn ông!**





## AGRICULTURE AND ENVIRONMENT SECTOR

# Laying Foundation for Sustainable Development

During the 2020-2025 term, amid major global and domestic challenges, Vietnam's agriculture and environment sector consistently upheld its strategic role as a backbone of the economy, ensuring national food security, contributing to poverty reduction, and supporting social stability. Our reporter spoke with Deputy Minister of Agriculture and Environment Phung Duc Tien about key orientations, priority solutions, and expectations for the sector's next stage of development.

## MINH NGOC

**In 2025, the agriculture and environment sector overcame challenges, reinforced its backbone role, maintained production stability, and contributed to economic growth. What were its key achievements?**

In 2025, the sector's total export turnover reached US\$70.09

billion, up 12% from 2024, officially surpassing the US\$70 billion mark. Beyond export growth, the agricultural trade balance also posted a positive result, with a trade surplus exceeding US\$20 billion. This outcome was not only a record figure but also reflected an agricultural restructuring process aligned with market demand.

Entering 2026, the Ministry of Agriculture and Environment set a target for total exports of agricultural, forestry, and fishery products at US\$73-74 billion. Of this total, agricultural products are projected at around US\$40 billion, fisheries at US\$12 billion, and forestry products and wooden furniture at US\$18.8 billion. The focus is not only on growth, but on quality-driven and sustainable expansion with resilience to global volatility. Accordingly, the sector will concentrate on synchronously implementing a chain of solutions spanning raw material areas and markets.

Regarding logistics cost reduction, the coming period will focus on developing cold storage, cold-chain systems, regional logistics centers, and digitalizing customs clearance processes. More importantly, Vietnamese agriculture is facing the requirement for a green transition. Measuring and reducing carbon emissions, applying circular economy models, and adopting low-emission production are no longer optional, but a "passport" for access to high-end markets.



Green agriculture reduces pollution and enhances biodiversity while delivering safe agricultural products





For enterprises, the greatest challenge no longer lies simply in cultivation techniques or export markets, but in shifting to a new agricultural mindset. Once that foundation is in place, Vietnamese agricultural products will not only be able to enter global markets but will also have the capacity to expand further and remain competitive. The export target of US\$73-74 billion in 2026 is not merely a turnover milestone, but a signal of the start of a new development phase, in which growth is assessed by output, value, and the long-term resilience of agriculture.

## **2025 saw extreme weather patterns and natural disasters. How do you assess the sector's response capacity in terms of innovation, forecasting, early warning, disaster prevention, and climate change adaptation?**

The leadership, management, and disaster response capacity of the sector, together with that of local authorities, improved markedly through proactive scenario development, effective implementation of the "four-on-the-spot" approach, and prioritization of the protection of lives and property. Continuous 24/7 monitoring and command systems were maintained, dike systems, reservoirs, and disaster prevention infrastructure were operated safely, and critical vulnerable points were addressed in a timely manner to prevent the risk of major disasters.

Meteorological and hydrological forecasting and warning continued to play a central role through timely and practical bulletins that supported evacuation, production protection, and damage reduction. At the same time, communication to raise community awareness was strengthened, encouraging coordinated participation across society.

In the coming period, priority will be given to modernizing forecasting and warning systems; accelerating the application of digital technologies, artificial intelligence, and big data; and completing planning and investment in climate-resilient disaster prevention infrastructure, with a focus on frontline regions such as the Mekong Delta, the Central region, and the Northern mountainous areas. Disaster prevention will be linked with sustainable livelihood development and the construction of safe new rural areas, with people positioned as the central actors in prevention and response.

The guiding approach remains proactive adaptation, with prevention as the primary focus, aiming to minimize disaster-related losses, protect lives and property, and provide a secure foundation for sustainable agricultural and rural development amid increasingly severe climate change.

## **Could you outline the key objectives and strategic breakthroughs set for the agriculture and environment sector in the 2025-2030 period?**

For the 2025-2030 term, we have identified this as a pivotal phase to firmly enter a new era, contribute to the country's sustainable development, and move toward the 2045 vision. We have set six overarching objectives:

First, to build a commodity-based agricultural sector while developing agriculture in line with national comparative advantages in a modern direction, with high productivity, quality, efficiency, sustainability, and strong competitiveness, ranking among the leading group in Southeast Asia and within the world's Top 15 by 2030.

Second, to proactively adapt to climate change, prevent natural disasters, and reduce greenhouse gas emissions; achieve fundamental progress in the rational, economical, efficient, and

sustainable use of resources; curb the trend of rising environmental pollution and biodiversity loss; ensure environmental quality, maintain ecological balance, and move toward a green, environmentally friendly economy.

Third, to increase the contribution of science, technology, and innovation to sectoral growth through research, transfer, and application activities by public science and technology organizations and the private sector. By 2030, total factor productivity (TFP) is expected to account for over 50% of sectoral growth.

Fourth, to expand international cooperation and effectively mobilize international resources to achieve the sector's objectives and targets; address non-traditional security issues such as food security, water resources, minerals, climate, and biodiversity; and safeguard Vietnam's interests in the international arena.

Fifth, by 2030, to establish an agricultural and rural infrastructure system that is largely synchronized and modern. This includes basically resolving domestic water supply for inhabited islands; completing integrated systems for saltwater-freshwater regulation and water storage across major river basins; ensuring adequate water for daily life and socio-economic development; completing the repair and upgrading of damaged and degraded dams and reservoirs with limited flood-control capacity; and focusing on the prevention of riverbank and coastal erosion in key vulnerable areas.

Sixth, to fully tap the potential and value of marine resources and marine space; prioritize coastal resources and strengthen land-sea connectivity; build a foundation for rapid and sustainable marine economic development; contribute to the formation and growth of strong marine industries that provide stable livelihoods; ensure national defense, security, external relations, and international cooperation; safeguard independence, sovereignty, sovereign rights, jurisdiction, and national interests at sea; and gradually position Vietnam as a strong maritime nation with prosperity linked to the sea.

## **To achieve these objectives, what implementation orientations has the sector set?**

First, to pursue determined reform and improvement of institutions and legislation, remove bottlenecks, and mobilize all resources for development; strengthen decentralization and delegation of authority; enhance local autonomy and accountability; and reform and streamline administrative procedures to ensure openness and transparency.

Second, to promote breakthroughs in science, technology, innovation, and digital transformation to support sectoral development.

Third, to create strong breakthroughs in developing synchronized and modern infrastructure for agriculture, rural areas, resources, and the environment, with a focus on strengthening forecasting and warning capacity; upgrading disaster prevention infrastructure; improving solutions to environmental pollution and climate change; developing multi-purpose irrigation systems; and investing in infrastructure serving agriculture, forestry, and fisheries, as well as forest protection and development.

Fourth, to prioritize the development of high-quality human resources; create clear shifts and breakthroughs in personnel management; and attract and effectively utilize talent.

**Thank you very much!**





# KHAI MỞ TƯ DUY, QUYẾT LIỆT HÀNH ĐỘNG - ĐÓN VẬN HỘI MỚI



(MBA.) NGUYỄN QUANG VINH

PHÓ CHỦ TỊCH LIÊN ĐOÀN THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM,  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG DOANH NGHIỆP VÌ SỰ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG VIỆT NAM

Mùa xuân khơi dậy niềm hân hoan và động lực kiến tạo. Với doanh nhân Việt, Xuân 2026 khởi đầu chặng đường phát triển mới - thời điểm tư duy, hành động và khát vọng cần được khơi thông, lan tỏa mạnh mẽ.

## Ba xu hướng mới cho doanh nghiệp

Chưa bao giờ thế giới lại vận động với một nhịp độ gấp gáp và khó lường như hiện nay. Bước vào năm 2026, môi trường kinh doanh toàn cầu không còn là sân chơi của những mô hình tuyến tính đơn giản. Những biến động địa chính trị phức tạp, sự cực đoan của khí hậu và tốc độ thay đổi chóng mặt của công nghệ đan xen, tạo ra một bức tranh kinh doanh phức tạp: vừa khắc nghiệt vừa chứa đựng những cơ hội đột phá chưa từng xuất hiện.

Theo Diễn đàn Kinh tế Thế giới (WEF), sau công nghệ, kinh tế xanh hiện là lĩnh vực tăng trưởng nhanh nhất toàn cầu, quy mô hơn 5.000 tỷ USD mỗi năm và có thể đạt 7.000 tỷ USD trong 5

năm tới. Tri hoãn chuyển đổi xanh hôm nay đồng nghĩa với chi phí lớn hơn trong tương lai. Kinh tế xanh vì vậy không chỉ là trách nhiệm, mà là một trong những cơ hội kinh doanh lớn nhất của thế kỷ XXI.

Trong bối cảnh đó, kinh doanh bền vững đã trở thành chuẩn mực vận hành bắt buộc với 3 xu hướng lớn đang tái định hình cách doanh nghiệp tồn tại và phát triển:

Thứ nhất là áp lực chuyển đổi xanh và trung hòa carbon. Năng lực cạnh tranh không còn chỉ đo bằng chất lượng sản phẩm, mà bằng “dấu chân carbon” trong toàn bộ vòng đời. Doanh nghiệp thờ ơ với môi trường sẽ dần bị loại khỏi chuỗi cung ứng toàn cầu.

Thứ hai là sự lên ngôi của ESG - yếu tố quyết định dòng vốn. ESG đã trở thành ngôn ngữ chung của đầu tư quốc tế. Các định chế tài chính ngày càng ưu tiên vốn cho doanh nghiệp có năng lực quản trị ESG, thu hẹp cơ hội tiếp cận tài chính của các mô hình kinh doanh lạc hậu.

Thứ ba là vai trò ngày càng rõ nét của AI và công nghệ số. Không chỉ nâng cao hiệu quả vận hành, AI còn hỗ trợ đo lường, quản trị và minh bạch ESG. Khái niệm “AI xanh” đang hình thành, hướng tới tiết kiệm năng lượng, giảm phát thải và phục vụ trực tiếp các mục tiêu phát triển bền vững.

## Thoát khỏi tư duy “gánh nặng chi phí”

Năm 2026 đánh dấu bước chuyển của Việt Nam với nền tảng vĩ mô vững chắc, được định hình bởi các quyết sách chiến lược về phát triển bền vững, tăng trưởng xanh và chuyển đổi số. Trong bối cảnh hội nhập sâu rộng và các FTA thế hệ mới, những cam kết này mở ra vận hội mới cho doanh nghiệp - chủ thể trung tâm của quá trình thực thi, hiện thực hóa cơ chế chính sách theo tinh thần: Nhà nước kiến tạo thể chế - Doanh nghiệp hành động - Xã hội đồng hành.

Tuy nhiên, vận hội đó chỉ trở thành hiện thực khi mỗi lãnh đạo doanh nghiệp dám đối diện với câu hỏi căn cốt mang tính sống còn: tiếp tục đi theo lối mòn cũ, hay chủ động kiến tạo con đường phát triển bền vững cho doanh nghiệp.

Câu trả lời, suy cho cùng, nằm ở việc khai mở tư duy. Thách thức lớn nhất hiện nay không đến từ nguồn lực hay công nghệ, mà từ cách tiếp cận vấn đề. Khi phát triển bền vững, chuyển đổi xanh hay ESG vẫn bị nhìn nhận như một “nghĩa vụ tuân thủ” hay một khoản “chi phí gia tăng” ảnh hưởng đến lợi nhuận ngắn hạn, thì chính góc nhìn đó trở thành điểm nghẽn cần sớm được tháo gỡ.

Khi một doanh nghiệp bỏ vốn vào quản trị minh bạch hơn





(Governance), sử dụng năng lượng hiệu quả hơn (Environment), hay chăm lo tốt hơn cho người lao động và cộng đồng (Social), kết quả thu về không chỉ dừng lại ở danh tiếng hay phát triển thương hiệu. Lợi ích thực tế được phản ánh trực tiếp ở năng suất lao động, ở khả năng chống chịu kiên cường trước các rủi ro và đặc biệt là sức cạnh tranh dài hạn trên trường quốc tế. Khai mở tư duy chính là điểm khởi đầu then chốt, phá vỡ sức ỳ, tạo đà cho những hành động đột phá.

### **Từ “thích ứng bị động” sang “kiến tạo chủ động”**

Tư duy dù có cởi mở đến đâu cũng sẽ trở nên vô nghĩa nếu không được chuyển hóa thành hành động cụ thể. Năm 2026 được kỳ vọng là năm bản lề để cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam thực hiện cú chuyển mình lịch sử về phương thức hành động: từ trạng thái “thích ứng bị động” sang trạng thái “kiến tạo chủ động”.

Sự chủ động này không chỉ dừng lại ở việc doanh nghiệp tự thân vận động, mà còn mở rộng ra hai chiều: chiều dọc (tham gia cùng Nhà nước thực thi chính sách) và chiều ngang (doanh nghiệp lớn dẫn dắt, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ trong chuỗi cung ứng).

Để hiện thực hóa điều này, hành động không nhất thiết phải là những dự án nghìn tỷ hay cố gắng hiện thực hóa nhiều kế hoạch cùng lúc. Mọi doanh nghiệp đều có thể bắt đầu từ những bước đi vừa sức nhưng bền bỉ: từ việc rà soát mô hình quản trị để tăng tính minh bạch, tối ưu năng lượng để giảm chi phí, đến việc xây dựng hệ thống báo cáo ESG cơ bản. Vấn đề cốt lõi không phải là quy mô hành động, mà là tính đúng đắn và sự kiên trì.

Trong hành trình đó, vai trò của các tổ chức đồng hành là hết sức quan trọng. Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam và Hội đồng Doanh nghiệp vì sự Phát triển bền vững Việt Nam sẽ tiếp tục kiên định sứ mệnh kết nối chính sách với thực tiễn, cung cấp các công cụ, chương trình đào tạo, nền tảng đối thoại và hợp tác để doanh nghiệp Việt Nam từng bước nâng cao năng lực phát triển bền vững theo chuẩn mực quốc tế nhưng phù hợp với điều kiện trong nước.

Trong thời khắc Xuân 2026 cận kề, nhìn lại chặng đường đã qua và hướng tới phía trước, chúng ta có thể đặt trọn niềm tin vào bản lĩnh của cộng đồng doanh nhân Việt Nam. Với tư duy cởi mở hơn, tinh thần đổi mới mạnh mẽ hơn và sự đồng hành hiệu quả giữa Nhà nước và doanh nghiệp, thách thức hoàn toàn có thể được chuyển hóa thành động lực, áp lực chuyển hóa thành cơ hội.

Cộng đồng doanh nghiệp cần “khai mở tư duy, khai mở hành động” bắt đầu từ những quyết định chiến lược hôm nay. Khi mỗi doanh nghiệp chuyển mình, nền kinh tế sẽ thay đổi tích cực; khi doanh nghiệp vững vàng, đất nước có nền tảng vững chắc để bước vào kỷ nguyên phát triển mới.

Nhân Xuân 2026, xin chúc cộng đồng doanh nghiệp sức khỏe, bản lĩnh và niềm tin, kiên định con đường phát triển bền vững, cùng góp sức kiến tạo kỷ nguyên xanh cho kinh tế Việt Nam. ■

# Unlocking Mindsets, Acting Decisively to Embrace New Era

**NGUYEN QUANG VINH**

VICE PRESIDENT OF VCCI, CHAIRMAN OF VBCSD

Spring brings joy and the drive for innovation. For Vietnamese entrepreneurs, 2026 opens a new development journey, a time when thinking, action, and aspiration need to be unlocked and spread strongly.

### **Three new trends for enterprises**

Never before has the world moved at such an urgent and unpredictable speed as today. Entering 2026, the global business environment is no longer a field for simple linear models. Complex geopolitical shifts, extreme climate conditions, and the rapid pace of technological change intersect, forming a business landscape that is both demanding and filled with breakthrough opportunities never seen before.

According to the World Economic Forum, after technology, the green economy is now the fastest growing sector worldwide, valued at over US\$5 trillion annually and possibly reaching US\$7,000 billion in the next five years. Delaying the green transition today means higher costs in the future. The green economy is, therefore, not only a responsibility but also one of the largest business opportunities of the twenty-first century.

In that context, sustainable business has become a mandatory operating standard with three major trends reshaping how enterprises exist and develop:

First is the pressure for green transition and carbon neutrality. Competitiveness is no longer measured only by product quality but by the carbon footprint across the entire life cycle. Enterprises indifferent to the environment will gradually be removed from global supply chains.

Second is the rise of Environmental, Social, and Governance (ESG) as a factor guiding capital flows. ESG has become the common language of international investment. Financial institutions increasingly prioritize funding for enterprises with strong ESG governance, narrowing access to finance for outdated business models.

Third is the clearer role of AI and digital technology. Beyond improving operating efficiency, AI supports measurement, management, and transparency of ESG. The concept of green AI is taking shape, aiming to save energy, reduce emissions, and directly serve sustainable development goals.







**The Government congratulates VBCSD–VCCI on its 15-year journey in advancing sustainable business practices across Vietnam’s business community**



## Breaking the mindset of cost burden

The year 2026 marks a turning point for Vietnam with a solid macro foundation shaped by strategic decisions on sustainable development, green growth, and digital transformation. In the context of deep integration and new-generation free trade agreements (FTAs), these commitments open a new era for enterprises - the central actors in policy implementation.

However, that opportunity will become real only when each business leader dares to face the core question of survival: continue along the old path or actively create a sustainable development road for the enterprise.

The answer lies in unlocking mindsets. The largest challenge today does not come from resources or technology but from the approach to problems. When sustainable development, green transition, or ESG are still seen as a compliance duty or an added cost affecting short-term profit, that viewpoint itself becomes a barrier that needs early removal.

When an enterprise invests in more transparent governance, more efficient energy use, or better care for employees and the community, the results are not limited to reputation or brand development. Practical benefits appear directly in labor productivity, in stronger resilience to risks, and especially in long-term competitiveness in the international arena. Unlocking mindsets is the decisive starting point to break inertia and create momentum for breakthrough actions.

## From passive adaptation to active creation

However open the mindset may be, it becomes meaningless if not turned into concrete action. The year 2026 is expected to be a pivotal year for the Vietnamese business community to carry out a historic shift in action: from passive adaptation to active creation.

This proactiveness is not limited to self-effort by enterprises but expands in two directions: vertically,

joining with the Government to implement policies, and horizontally, large enterprises guiding and supporting smaller firms in supply chains.

To make this real, action does not need to be trillion-VND projects or attempts to realize many plans at once. Every enterprise can begin with suitable but persistent steps, from reviewing governance models to increase transparency, optimizing energy to reduce costs, to building basic ESG reporting systems. The core issue is not the scale of action but the correctness and persistence.

In that journey, the role of accompanying organizations is very important. The Vietnam Chamber of Commerce and Industry (VCCI) and the Vietnam Business Council for Sustainable Development (VBCSD) will continue their mission to connect policy with practice, providing tools, training programs, dialogue platforms, and cooperation so that Vietnamese enterprises gradually improve sustainable development capacity in line with international standards and domestic conditions.

As Lunar New Year 2026 approaches, looking back on the journey so far and ahead to the future, there is full confidence in the spirit of the Vietnamese business community. With more open thinking, stronger innovation, and effective cooperation between the Government and enterprises, challenges can be transformed into momentum and pressure into opportunity. The business community needs to unlock mindsets and unlock actions starting from strategic decisions today. When each enterprise transforms, the economy will change positively, and when enterprises stand firm, the nation gains a solid foundation to enter a new development era.

On the occasion of Lunar New Year 2026, I extend my best wishes to the business community for good health, determination, and confidence to stay firmly on the path of sustainable development and join hands in creating a green era for Vietnam’s economy. ■





# Khởi thông nguồn lực, tạo đà cho doanh nghiệp tăng tốc chuyển đổi kép

Trong bối cảnh biến động toàn cầu, chuyển đổi kép (chuyển đổi xanh và chuyển đổi số) đã trở thành cuộc đua định hình tương lai. Để biến chiến lược này thành động lực tăng trưởng thực chất, Việt Nam đang tập trung khởi thông các điểm nghẽn về nguồn lực, tạo bộ phóng giúp doanh nghiệp vượt thách thức và tăng tốc phát triển bền vững.

**TRẦN THÚY NGÀ**

TRƯỜNG CAO ĐẲNG DU LỊCH

## Động lực tăng trưởng từ hạ tầng số và kinh tế số

Nhìn lại chặng đường vừa qua, hạ tầng số - mạch máu của nền kinh tế hiện đại đã có bước đột phá ngoạn mục về năng lực và chất lượng. Với mạng 5G phủ sóng gần 59% dân số và tốc độ internet lọt Top 20 thế giới, Việt Nam đã xây dựng được nền móng vững chắc cho sự phát triển.

Đến năm 2025, số lượng doanh nghiệp công nghệ số chạm mốc khoảng 80.000 đơn vị, kéo theo kim ngạch xuất khẩu sản

phẩm công nghệ ước đạt 172 tỷ USD, tăng gấp 1,7 lần so với năm 2020. Đặc biệt, thương mại điện tử đang trở thành “mỏ vàng” với quy mô ước đạt 36 tỷ USD, duy trì mức tăng trưởng ấn tượng từ 22 - 25% mỗi năm.

Xã hội số đang hình thành rõ nét với thói quen thanh toán không dùng tiền mặt, đạt trên 295 triệu tỷ đồng, gấp 26 lần GDP với hơn 20,2 tỷ giao dịch trong năm 2025. Các dịch vụ công, y tế, giáo dục cũng đang được số hóa triệt để nhằm phục vụ người dân tốt hơn, từ việc khám, chữa bệnh bằng căn cước công dân gắn chip cho đến chi trả an sinh xã hội qua tài khoản ngân hàng, đảm bảo tinh thần không ai bị bỏ lại phía sau.

Thực tế tại nhiều doanh nghiệp Việt cho thấy chuyển đổi kép đang mang lại giá trị tác động vượt trội. Điển hình như Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông đã giảm tới 70% điện năng tiêu thụ trên mỗi đơn vị doanh thu nhờ áp dụng mô hình số hóa và xanh hóa. Tại Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN), việc tự động hóa 100% trạm biến áp 110kV và ứng dụng AI trong giám sát đã giúp tối ưu hóa vận hành lưới điện quốc gia.

Ngay cả những ngành thâm dụng năng lượng và tài nguyên như hóa chất hay nông nghiệp cũng đang chuyển mình. Tập đoàn Hóa chất Việt Nam (Vinachem) đặt mục tiêu giảm 5% phát thải và tăng tỷ lệ năng lượng tái tạo, coi đây là điều kiện tiên quyết để tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu. Rõ ràng, việc đáp ứng các tiêu chuẩn xanh thông qua công cụ số đang giúp hàng hóa Việt Nam vượt qua các rào cản kỹ thuật khắt khe của các thị trường khó tính như Âu, Mỹ.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu, nền kinh tế vẫn đối mặt với những thách thức nội tại không nhỏ. Thể chế và chính sách dù đang tăng tốc hoàn thiện cơ chế vẫn còn những khoảng trống, đặc biệt là các quy định pháp lý cho những mô hình kinh doanh mới. Thủ tục hành chính trong một số lĩnh vực, đơn cử như việc lắp đặt điện mặt trời áp mái phục vụ sản xuất xanh, vẫn còn rườm rà, đi qua nhiều cấp khiến không ít doanh nghiệp nản lòng.

Một rào cản lớn khác là sự thiếu hụt nguồn nhân lực chất lượng cao am hiểu cả về công nghệ và tư duy phát triển bền vững. Năng lực đổi mới sáng tạo và nghiên cứu - phát triển (R&D) của phần lớn doanh nghiệp Việt còn khiêm tốn. Song song với đó, vấn đề an ninh mạng, lừa đảo trực tuyến và lộ lọt dữ liệu cá nhân vẫn diễn biến phức tạp, tạo ra tâm lý e ngại trong quá trình chuyển đổi.

Theo khuyến nghị của chuyên gia quốc tế từ Tổ chức Hợp tác Phát triển Quốc tế Đức (GIZ), đối với cộng đồng doanh nghiệp, đặc biệt là khối doanh nghiệp vừa



Chuyển đổi số đang trở thành “đòn bẩy” trung tâm, kết nối nguồn lực công – tư và thúc đẩy doanh nghiệp tăng tốc thực hiện chuyển đổi kép, hướng tới tăng trưởng xanh và phát triển bền vững





và nhỏ (SME), Chính phủ cần có các gói hỗ trợ tài chính xanh và tư vấn kỹ thuật cụ thể. Việt Nam cần tận dụng ngoại lực để tiếp cận công nghệ và vốn, đồng thời chú trọng đào tạo lại kỹ năng cho người lao động để không ai bị tụt hậu trước làn sóng AI và tự động hóa.

### Cú hích “chuyển đổi kép” cho doanh nghiệp

Xác định thể chế là nguồn lực quan trọng hàng đầu cần được khơi thông, Chính phủ đang quyết liệt xóa bỏ các rào cản pháp lý để mở đường cho đổi mới sáng tạo. Trọng tâm của nỗ lực này là việc Bộ Công an chủ trì xây dựng Khung Kiến trúc dữ liệu quốc gia. Đây được xem là bước đi mang tính đột phá, nhằm giải quyết bài toán chia sẻ dữ liệu công - tư, định giá và thương mại hóa dữ liệu, giúp doanh nghiệp tối ưu hóa vận hành và phát triển các mô hình kinh doanh mới.

Đồng thời, việc áp dụng cơ chế thử nghiệm (sandbox) và hoàn thiện khung pháp lý cho hợp tác công - tư (PPP) trong lĩnh vực công nghệ sẽ là “bệ phóng” an toàn để các doanh nghiệp mạnh dạn đầu tư vào các giải pháp chuyển đổi kép táo bạo hơn.

Để tạo đà tăng tốc cho doanh nghiệp, các nguồn lực hạ tầng đang được đầu tư mạnh mẽ. Mục tiêu hình thành các “siêu trung tâm dữ liệu” và tổ hợp công nghiệp kỹ thuật số quy mô lớn không chỉ phục vụ quản lý vĩ mô, mà chính là tạo ra hệ sinh thái hạ tầng sẵn có để doanh nghiệp “đứng trên vai người khổng lồ”.

Sức lan tỏa này cũng được định hướng rõ nét trong các ngành kinh tế mũi nhọn. Nông nghiệp công nghệ cao và nông thôn thông minh được thúc đẩy để kết nối người nông dân với thị trường số. Trong khi đó, lĩnh vực thương mại - dịch vụ được tiếp sức bằng các chính sách kích cầu tiêu dùng trên môi trường mạng và phổ cập thanh toán không dùng tiền mặt, mở ra thị trường tiêu thụ rộng lớn cho hàng hóa Việt Nam.

Nhận diện khối doanh nghiệp nhỏ và vừa (SME) đang gặp khó khăn về nguồn lực, Chính phủ đã yêu cầu Bộ Khoa học và Công nghệ hoàn thiện Đề án hỗ trợ SME chuyển đổi số, đi kèm với các cơ chế tài chính từ Bộ Tài chính nhằm ưu đãi cho doanh nghiệp dữ liệu, AI và khởi nghiệp. Nguyên tắc “đầu tư công, quản trị tư nhân” được áp dụng triệt để nhằm kích hoạt mọi nguồn lực xã hội, trong đó dòng vốn FDI được coi là đòn bẩy để chuyển giao công nghệ hiện đại cho doanh nghiệp trong nước.

Song song với dòng vốn là dòng chảy tri thức. Cùng với phong trào “Bình dân học vụ số” và việc đẩy nhanh phủ sóng 5G, Việt Nam đang chuẩn bị một lực lượng lao động số sẵn sàng đáp ứng nhu cầu tăng tốc của doanh nghiệp, đảm bảo quá trình chuyển đổi kép diễn ra bền vững và không ai bị bỏ lại phía sau. Đây là những bước đi thiết yếu để Việt Nam vừa củng cố nội lực, vừa sẵn sàng hội nhập sâu rộng qua các hiệp định kinh tế như Hiệp định Đối tác Kinh tế số (DEPA). ■

Amid global fluctuations, the dual transition of green and digital transformation has become a race shaping the future. To turn this strategy into a growth driver, Vietnam has focused on removing resource bottlenecks and building a platform to help enterprises overcome challenges and accelerate sustainable development.

### TRAN THUY NGÀ

HANOI TOURISM COLLEGE

### Growth momentum from digital infrastructure and digital economy

Looking back on the past period, digital infrastructure, the lifeblood of the modern economy, has achieved a strong breakthrough in capacity and quality. With the 5G network covering nearly 59% of the population and internet speed ranked among the top 20 in the world, Vietnam has built a solid foundation for development.

By 2025, the number of digital technology enterprises reached about 80,000, and technology product exports were estimated at US\$172 billion, 1.7 times higher than in 2020. E-commerce in particular has become a “gold mine” with an estimated scale of US\$36 billion, maintaining steady growth of 22 to 25% each year.

The digital society has taken clear shape with the habit of cashless payments, reaching more than VND295,000 trillion (US\$11,800 billion), with more than 20.2 billion transactions in 2025. Public services, healthcare, and education have also been fully digitalized to serve people better, from medical examination using chip-based citizen identification cards to social security payments via bank accounts, ensuring that no one is left behind.

Practice at many Vietnamese enterprises has shown that the dual transformation has brought strong impact value. Rang Dong Light Source and Vacuum Flask Joint Stock Company reduced electricity consumption by up to 70% per revenue unit thanks to digitalization and greenization models. At Vietnam Electricity Group (EVN), automation of all 110kV substations and the use of AI in monitoring helped optimize the operation of the national power grid.

Even energy and resource intensive sectors such as chemicals and agriculture have been changing. Vietnam National Chemical Group (Vinachem) set a target to cut emissions by 5% and increase the share of renewable energy, considering this a prerequisite to join the global supply chain. Meeting green standards through digital tools has helped Vietnamese goods overcome strict technical barriers in demanding markets such as Europe and the United States.

However, besides achievements, the economy has still faced considerable internal challenges. Institutions and policies, although accelerating the completion of mechanisms, have remained with gaps, especially legal regulations for new business models. Administrative procedures in some fields, such as the installation of rooftop solar power for green



# Unlocking Resources to Accelerate Enterprises in Green, Digital Transition

production, have remained complicated, passing through many levels and discouraging enterprises.

Another major barrier has been the shortage of high-quality human resources with knowledge of both technology and sustainable development thinking. The innovation capacity and research and development of most Vietnamese enterprises have remained modest. At the same time, issues of cybersecurity, online fraud, and personal data leakage have become more complex, creating hesitation in the transformation process.

According to recommendations from international experts at the German Agency for International Cooperation (GIZ), for the business community, especially small and medium enterprises (SMEs), the Government needs to provide specific green financial support packages and technical advice. Vietnam needs to use external resources to access technology and capital, while focusing on reskilling workers so that no one falls behind in the wave of AI and automation.

## Dual transformation push for enterprises

Identifying institutions as the most important resource to be unlocked, the Government has taken strong action to remove legal barriers and pave the way for innovation. The core of this effort has been the Ministry of Public Security leading the development of the National Data Architecture Framework. This has been seen as a breakthrough step to address public-private data sharing, data valuation, and commercialization, helping enterprises optimize operations and develop new business models.

At the same time, the application of sandbox mechanisms and the completion of the legal framework for public-private partnership (PPP) in technology have served as a safe launchpad for enterprises to invest more boldly in dual transformation solutions.

To create momentum for enterprises, infrastructure resources have received strong investment. The goal of forming super data centers and large-scale digital industrial complexes has not only supported macro management but also created a ready infrastructure ecosystem for enterprises to stand on the shoulders of giants.

This spread has also been clearly oriented in key economic



**Digital transformation initiatives encourage public adoption of digital technologies**

sectors. High-tech agriculture and smart rural areas have been promoted to connect farmers with digital markets. Meanwhile, the trade and service sector has been supported by policies to stimulate online consumption and expand cashless payments, opening a broad market for Vietnamese goods.

Recognizing that small and medium enterprises have faced resource difficulties, the Government requested the Ministry of Science and Technology to complete the project to support SME digital transformation, along with financial mechanisms from the Ministry of Finance to provide incentives for data, AI, and startup enterprises. The principle of public investment and private management has been applied thoroughly to mobilize all social resources, with FDI capital considered a lever to transfer modern technology to domestic enterprises.

Along with the flow of capital has been the flow of knowledge. Together with the digital literacy movement and the acceleration of 5G coverage, Vietnam has prepared a digital workforce ready to meet the needs of enterprise acceleration, ensuring the dual transformation takes place sustainably and no one is left behind. These have been essential steps for Vietnam to strengthen internal capacity while being ready for deeper integration through economic agreements such as the Digital Economic Partnership Agreement (DEPA). ■





## THU HÚT FDI TỪ NHẬT BẢN

# Cần chính sách ổn định, nhân lực tinh, nội địa hóa sâu



Trong xu thế dòng vốn FDI đang có sự phân hóa mạnh mẽ, Nhật Bản vẫn duy trì vị thế là nhà đầu tư chiến lược tại Việt Nam. Tuy nhiên, đằng sau những kết quả kinh doanh ấn tượng, thực tế vận hành của các doanh nghiệp đang bộc lộ nhiều điểm nghẽn về chính sách và nguồn nhân lực. Ông **Haruhiko Ozasa** - Trưởng đại diện Văn phòng JETRO Hà Nội đã chia sẻ với phóng viên xung quanh nội dung này.

## HƯƠNG LY

Việt Nam từ lâu đã được xem là điểm đến an toàn, nhưng dữ liệu thực tế cho thấy tỷ lệ các chức năng cốt lõi như nghiên cứu và phát triển (R&D) hay quản lý khu vực của doanh nghiệp Nhật tại đây vẫn thấp hơn mức trung bình của khu vực ASEAN. Theo góc nhìn của JETRO, đâu là nút thắt cần tháo gỡ để Việt Nam thoát khỏi mô hình “công xưởng gia công” thuần túy?

Để dịch chuyển từ công xưởng gia công sang trung tâm R&D, điều quan trọng nhất không chỉ là sự ổn định chính trị mà là “tính dự báo được của chính sách”. Những quyết định đầu tư vào R&D thường có lộ trình dài hạn và chi phí rất lớn. Nếu môi trường pháp lý thay đổi quá đột ngột hoặc không rõ ràng, doanh nghiệp sẽ không dám đặt những bộ phận quan trọng này tại Việt Nam. Việt Nam cần tăng cường đối thoại với các nhà đầu tư nước ngoài để xây dựng một lộ trình chính sách bền vững, giúp họ yên tâm cam kết đầu tư sâu hơn vào công nghệ.

Bên cạnh những thách thức về nội tại, bối cảnh địa chính trị thế giới, đặc biệt là chính sách thuế quan bổ sung từ Mỹ, đang tạo ra những tác động đan xen. Đáng chú ý, trong báo cáo của JETRO, vẫn có một bộ phận doanh nghiệp Nhật Bản đánh giá đây là cơ hội tích cực. Ông có thể phân tích sâu hơn về triển vọng của những lĩnh vực đang trực tiếp hưởng lợi từ làn sóng dịch chuyển này?

Tác động tích cực ở đây chủ yếu đến từ sự dịch chuyển đơn hàng. Do căng thẳng thương mại Mỹ - Trung, nhiều đơn hàng trước đây đặt tại Trung Quốc đã được chuyển sang các doanh nghiệp Nhật Bản có nhà máy tại Việt Nam. Đặc biệt, các doanh nghiệp trong lĩnh vực gia công sản phẩm có giá trị gia tăng cao hoặc các ngành hỗ trợ cho chuỗi cung ứng mới đang thấy cơ hội mở rộng kinh doanh. Ngoài ra, thay vì chỉ tập trung xuất khẩu sang Mỹ, một số doanh nghiệp đã xoay trục sang đầu tư vào kho bãi, logistics lạnh để phục vụ thị trường nội địa Việt Nam, coi đây là cơ hội để đa dạng hóa nguồn thu.

Nghành sản xuất thiết bị vận tải và linh kiện vốn là thế mạnh của Nhật Bản tại Việt Nam, nhưng hiện nay tỷ lệ doanh nghiệp dự định thu hẹp sản xuất lại đang có xu hướng tăng cao. Có nhiều ý kiến quan ngại rằng việc áp dụng các chính sách chuyển đổi năng lượng nhanh chóng - như hạn chế xe xăng tại các đô thị lớn, đang khiến các nhà đầu tư trở nên lúng túng. Quan điểm của ông về vấn đề này như thế nào?

Đúng là các quy định mới về chuyển đổi năng lượng và hạn chế xe xăng đã gây áp lực lớn lên các doanh nghiệp sản xuất phụ tùng xe máy vốn đã có chuỗi cung ứng rất dày đặc tại Việt Nam. Đây là một ví dụ điển hình về việc chính sách thiếu “tính dự báo”. Tuy nhiên, sau các buổi đối thoại gần đây, chính quyền Hà Nội đã có những điều chỉnh linh hoạt hơn về lộ trình. JETRO đánh giá cao việc Chính phủ Việt Nam đã biết lắng nghe và điều chỉnh, nhưng chúng tôi vẫn lưu ý rằng việc ban hành các chính sách gấp gáp sẽ gây ra “nỗi đau tăng trưởng” cho doanh nghiệp, khiến họ phải cân nhắc lại việc mở rộng đầu tư.

Báo cáo của JETRO ghi nhận một thực tế đáng chú ý: tỷ lệ khó khăn trong tuyển dụng ở miền Bắc cao hơn nhiều so với miền Nam. Phải chăng sự hiện diện ngày càng mạnh mẽ của các tập đoàn công nghệ lớn từ Trung Quốc và Hàn Quốc tại miền Bắc đang tạo ra một sức ép khổng lồ lên thị trường lao động, buộc các doanh nghiệp Nhật Bản phải thay đổi chiến lược thích ứng?



Phó Thủ tướng Nguyễn Chí Dũng tiếp và làm việc với ông Haruhiko Ozasa - Trưởng đại diện Văn phòng JETRO Hà Nội, ngày 16/1/2026

Giả thuyết này là hoàn toàn chính xác. Hiện nay, khu vực miền Bắc đang chứng kiến một làn sóng đầu tư mạnh mẽ từ các doanh nghiệp Trung Quốc và Hàn Quốc (đặc biệt trong lĩnh vực điện tử, bán dẫn). Điều này tạo ra một cuộc cạnh tranh thu hút nhân lực trình độ cao. Các doanh nghiệp Nhật Bản vốn có thế mạnh về sự ổn định nhưng nay phải đối mặt với áp lực tăng lương và các phúc lợi vượt trội từ các đối thủ cạnh tranh. Đây là thách thức lớn nhất đối với hoạt động sản xuất của Nhật Bản tại miền Bắc trong 1 đến 2 năm tới, đòi hỏi sự cải thiện về cung ứng lao động từ phía chính quyền địa phương.

**Dù trình độ kỹ thuật của Việt Nam được thừa nhận là có tiến bộ, nhưng tỷ lệ thu mua linh kiện từ các doanh nghiệp nội địa vẫn chỉ quanh quẩn ở mức 18,3% - con số khá khiêm tốn so với kỳ vọng của cả hai phía. Theo ông, đâu là chìa khóa để doanh nghiệp Việt có thể tham gia thực chất và bền vững hơn vào chuỗi giá trị của Nhật Bản?**

Thực tế, năng lực kỹ thuật của các doanh nghiệp Việt Nam đang có sự cải thiện rõ rệt qua từng năm. Qua các kỳ triển lãm kết nối cung - cầu mà JETRO tổ chức, nhiều doanh nghiệp Nhật Bản thừa nhận trình độ công nghệ của phía Việt Nam đã tiến bộ rất nhanh. Tuy nhiên, thách thức lớn nhất không chỉ là kỹ thuật mà là sự đồng bộ về cả chất lượng, chi phí và thời gian giao hàng. Để nâng tỷ lệ nội địa hóa, doanh nghiệp Việt Nam cần đầu tư sâu hơn vào hệ thống quản lý chất lượng tiêu chuẩn quốc tế. Về phía JETRO, chúng tôi cam kết tiếp tục hỗ trợ đào tạo và tạo ra nhiều không gian đối thoại hơn để doanh nghiệp hai bên tìm thấy tiếng nói chung trong chuỗi cung ứng.

Trân trọng cảm ơn ông!

## ATTRACTING JAPANESE INVESTMENT

# Stable Policies, Skilled Talent, Deeper Localization Needed

Amid a period of sharp divergence in global FDI flows, Japan has continued to maintain its position as a strategic investor in Vietnam. However, behind the strong business results, the day-to-day operations of enterprises have exposed a number of bottlenecks related to policies and human-resources. Haruhiko Ozasa, Chief Representative of the Hanoi Office of the Japan External Trade Organization (JETRO Hanoi), shared his views on these issues with our reporter.

HƯƠNG LY







**Haruhiko Ozasa, Chief Representative of the JETRO Hanoi, announces the 2025 survey on business conditions of Japanese-affiliated companies overseas, January 26, 2026**



**Vietnam is widely seen as a safe investment destination, yet Japanese enterprises still assign fewer core functions such as R&D or regional management in Vietnam than the ASEAN average. What bottlenecks must be addressed for Vietnam to move beyond a processing hub?**

To transition from a processing hub to a research and development (R&D) center, the most critical factor is not only political stability but also policy predictability. R&D investment decisions are based on long-term roadmaps and involve substantial costs. When the legal and regulatory framework changes too abruptly or lacks clarity, enterprises are reluctant to place such core functions in Vietnam. Strengthening dialogue with foreign investors to develop a clear and stable policy roadmap would enable them to commit more confidently to deeper technology investment.

**Beyond internal challenges, global geopolitics, especially additional U.S. tariffs, are creating mixed effects. Which sectors are directly benefiting from this relocation trend?**

The positive impact mainly stems from the relocation of orders. Amid U.S.-China trade tensions, many orders previously placed in China have been shifted to Japanese enterprises operating factories in Vietnam. Enterprises engaged in high value-added processing or in industries supporting emerging supply chains are seeing opportunities to expand operations. In addition, instead of focusing solely on exports to the U.S., some enterprises have shifted toward investment in warehousing and cold-chain logistics to serve Vietnam's domestic market, using this as a way to diversify revenue sources.

**The transport equipment and components manufacturing has been a Japanese stronghold in Vietnam, yet more enterprises are planning to scale back. Is the rapid rollout of energy transition policies, such as restrictions on gasoline vehicles, creating investor uncertainty?**

It is true that new regulations related to energy transition and restrictions on gasoline-powered vehicles have placed considerable pressure on motorcycle parts manufacturers, which operate dense supply chains in Vietnam. This reflects a broader issue of limited policy predictability. However, following recent dialogue sessions, Hanoi's authorities have introduced more flexible implementation

roadmaps. JETRO welcomes the Vietnamese Government's willingness to listen and adjust, but cautions that rushed policy changes can slow enterprise growth and may prompt firms to reconsider investment expansion plans.

**JETRO's report highlights a clear reality: recruitment challenges in Northern Vietnam are far greater than in the South. Is the expanding presence of large technology groups from China and Korea placing significant pressure on the labor market and forcing Japanese enterprises to adjust their strategies?**

This assessment is accurate. The Northern region is experiencing a strong influx of investment from Chinese and Korean enterprises, particularly in electronics and semiconductors, which has intensified competition for high-skilled labor. Japanese enterprises, traditionally valued for stability, are now facing pressure from higher wages and more attractive benefit packages offered by competitors. This has become the most significant challenge for Japanese manufacturing operations in the North over the next one to two years and underscores the need for local authorities to strengthen labor supply and workforce development.

**Despite clear improvements in technical capabilities, locally sourced components still account for only about 18.3%. What is the key for Vietnamese enterprises to participate more deeply and sustainably in Japanese value chains?**

In practice, the technical capabilities of Vietnamese enterprises have improved steadily year by year. Through supply-demand matching exhibitions organized by JETRO, many Japanese enterprises have acknowledged the rapid advancement of Vietnam's technological level. However, the main challenge lies not only in technology, but in maintaining consistency in quality, cost, and delivery schedules. To raise localization rates, Vietnamese enterprises need to invest more deeply in internationally standardized quality management systems. From JETRO's perspective, we remain committed to continued support through training programs and to expanding dialogue platforms so that enterprises on both sides can better align within the supply chain.

**Thank you very much!**



Lễ đánh cồng khai trương phiên giao dịch chứng khoán đầu năm 2026

## THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN 2026

# Đón cơ hội mới từ chu kỳ nâng hạng và tái định giá

Khép lại năm 2025 với nhiều dấu ấn và con số kỷ lục, thị trường chứng khoán (TTCK) Việt Nam bước vào năm 2026 – năm bản lề mở ra chu kỳ chính sách tham vọng nhất lịch sử. Với mục tiêu GDP tăng trưởng 10% và quyết tâm nâng hạng thị trường, đây là thời điểm dòng tiền thông minh tập trung vào câu chuyện tái định giá và cải cách thể chế.

### HƯƠNG LY

#### Năm 2025, chỉ số tăng nhưng phân hóa mạnh

Nhìn lại năm tài chính 2025, nếu chỉ xét trên các chỉ báo kỹ thuật, đây là giai đoạn phát triển mạnh mẽ nhất trong lịch sử 25 năm của TTCK Việt Nam. Chỉ số VN-Index có thời điểm đã vượt mốc 1.800 điểm. Quy mô vốn hóa thị trường cổ phiếu tăng 35%, thanh khoản bùng nổ với giá trị giao dịch bình quân đạt hơn 29.000 tỷ đồng/phiên (tăng hơn 40% so với năm trước). Đặc biệt, số lượng tài khoản nhà đầu tư cá nhân đã cán mốc 11,6 triệu, hoàn thành sớm mục tiêu của Chiến lược phát triển thị trường đến năm 2030.

Tuy nhiên, ông Nguyễn Tuấn Anh, nhà sáng lập FinPeace nhận định: "Dù chỉ số tăng cao nhưng đây lại là một năm mà ngay cả các danh mục cân bằng cũng cho hiệu quả kém. Việc tập trung vào nhóm cổ phiếu dẫn dắt không hề dễ dàng, trong khi phân bổ dàn trải lại khiến hiệu suất bị kéo xuống rõ rệt". Theo ông, bối cảnh vĩ mô toàn cầu, đặc biệt là các cú sốc từ chính sách thương

mại Mỹ như sự kiện "Thuế ngày giải phóng" đã gia tăng độ khó cho thị trường.

Sự phân hóa dòng tiền trở nên rõ nét khi đà tăng chủ yếu neo vào nhóm cổ phiếu trụ cột. Ông Nguyễn Thành Trung - CEO FinSuccess cho biết: "Nếu loại trừ các cổ phiếu có ảnh hưởng lớn thuộc nhóm Vingroup, bức tranh tăng trưởng của thị trường trở nên kém tích cực hơn nhiều. Phần lớn cổ phiếu còn lại chỉ tăng khoảng 6% và nếu tiếp tục loại thêm các mã ngân hàng lớn, mức tăng thực chất chỉ còn dao động 3 - 5%".

Thực tế này được củng cố bởi số liệu từ Chứng khoán KIS: hơn 62% số cổ phiếu trên sàn HSX đã trải qua nhịp điều chỉnh sâu từ 10 - 20% ngay cả khi VN-Index neo ở vùng đỉnh.

#### Cú hích từ thể chế và đầu tư công

Bước sang năm 2026, TTCK Việt Nam được thúc đẩy bởi những động lực vĩ mô mang tính kiến tạo. Đây là năm đầu tiên triển khai Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2026 - 2030) với mục tiêu tăng trưởng GDP 10%. Động lực lớn nhất cho thị trường trong giai đoạn này chính là sự cộng hưởng giữa chính sách đầu tư công và cải cách doanh nghiệp nhà nước (DNNN).

Với tổng vốn ngân sách nhà nước dự kiến lên tới 1,08 triệu tỷ đồng cho năm 2026, đầu tư công trở thành "trụ cột" dẫn dắt nền kinh tế. Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã nhấn mạnh yêu cầu chấm dứt tình trạng đầu tư dàn trải, dồn lực cho các dự án trọng điểm quốc gia như sân bay Long Thành, đường sắt cao tốc và hệ thống cao tốc Bắc - Nam. Điều này tạo ra dư địa tăng trưởng trực tiếp cho nhóm xây dựng hạ tầng, vật liệu xây dựng và năng lượng. Các mã cổ phiếu đầu tư công, điện lực, ... đang đứng trước cơ hội lớn nhờ khối lượng công việc khổng lồ từ các dự án trọng điểm.

Song song đó, Nghị quyết 79-NQ/TW của Bộ Chính trị về







phát triển kinh tế Nhà nước được xem là "cú hích" tăng trưởng tiềm năng của khu vực DNNN, tạo ra làn sóng tái định giá các cổ phiếu vốn hóa lớn. Ông Nguyễn Thế Minh, Giám đốc Phân tích Yuanta Việt Nam đánh giá Nghị quyết 79 đã thay đổi hoàn toàn hệ tọa độ tư duy quản lý vốn. Nhà nước sẽ tập trung nguồn lực cho nhóm chiến lược (quốc phòng, năng lượng, tài chính) để xây dựng các tập đoàn mạnh ngang tầm khu vực và thoái vốn mạnh mẽ tại nhóm thương mại xuống dưới 50%.

Sự thay đổi về "chất" này biến SCIC từ một đơn vị "giữ vốn" thành một định chế "kinh doanh vốn" chuyên nghiệp. Ngay trong tuần đầu năm 2026, thị trường đã chứng kiến sự bùng nổ của nhóm cổ phiếu có vốn Nhà nước như GAS (tăng 34,12%), BSR (22,36%), hay nhóm ngân hàng quốc doanh (VCB, BID, CTG). Chứng khoán MB (MBS) nhận định rằng lộ trình thoái vốn Nhà nước tại các doanh nghiệp sẽ là "tâm điểm mới" thu hút dòng tiền trong suốt năm 2026.

Tuy nhiên, bối cảnh quốc tế năm 2026 vẫn tiềm ẩn rủi ro từ địa chính trị và sự chậm lại của kinh tế toàn cầu. VNDirect cảnh báo áp lực lên chuỗi cung ứng vẫn hiện hữu, đòi hỏi sự điều hành linh hoạt giữa chính sách tiền tệ và tài khóa. Dù vậy, việc lạm phát toàn cầu hạ nhiệt và Fed bước vào chu kỳ cắt giảm lãi suất sẽ giúp giảm áp lực tỷ giá, khơi thông dòng vốn ngoại quay trở lại thị trường Việt Nam sau đợt bán ròng mạnh đầu năm 2025.

### Tập trung cho nâng hạng và đầu tư hạ tầng

Tại lễ đánh công khai trương phiên giao dịch đầu năm 2026, Bộ trưởng Bộ Tài chính Nguyễn Văn Thắng đã khẳng định thông điệp mạnh mẽ: "Năm 2026 là năm mở đầu kỷ nguyên phát triển mới của đất nước - kỷ nguyên vươn mình. TTCK Việt Nam phải thể hiện sự quyết tâm đồng hành cùng đất nước". Bộ trưởng đã chỉ đạo ngành chứng khoán tập trung vào 7 nhiệm vụ trọng tâm, trong đó cấp thiết nhất là hoàn thiện khung pháp lý và triển khai quyết liệt Đề án nâng hạng thị trường.

Mục tiêu quan trọng là chính thức được FTSE Russell nâng hạng từ thị trường cận biên lên thị trường mới nổi thứ cấp vào tháng 9/2026. Trong kỳ rà soát tháng 9/2025, FTSE Russell đã xác nhận Việt Nam đáp ứng toàn bộ tiêu chí. Việc nâng hạng không chỉ là danh hiệu, mà là "cánh cửa" để đón dòng vốn tỷ đô từ các quỹ đầu tư thụ động toàn cầu. Để làm được điều này, Bộ trưởng Nguyễn Văn Thắng nhấn mạnh yêu cầu "khắc phục những hạn chế về khả năng tiếp cận thị trường của các công ty môi giới toàn cầu" và "đẩy mạnh chuyển đổi số, hiện đại hóa hạ tầng giao dịch".

Về phía đơn vị vận hành, theo thông tin từ Bà Vũ Thị Thúy Nga - Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX), năm 2026 sẽ chứng kiến sự ra đời của nhiều sản phẩm và thị trường mới. HNX sẽ triển khai nghiên cứu phương án thành lập sàn giao dịch vốn cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo (startup) và đặc biệt là xây dựng hệ thống giao dịch carbon thí điểm, dự kiến đưa vào vận hành cuối năm 2026.

Bên cạnh đó, hệ thống KRX vận hành ổn định từ tháng 5/2025 đã đặt nền móng cho các nghiệp vụ mới như giao dịch trong ngày (T+0) hay bán khống có bảo đảm trong tương lai. Làn sóng chuyển sàn của các ngân hàng từ UCoM sang HoSE (như KienlongBank, BVBank, VietBank) cũng được dự báo sẽ tạo ra sức hút mới, nâng cao chất lượng hàng hóa trên bảng điện tử.

Năm 2026 không đơn thuần là sự tiếp nối của năm 2025, mà là bước ngoặt thay đổi về chất của TTCK Việt Nam, hướng đến phát triển chiều sâu nhờ động lực từ đầu tư công, cải cách DNNN và tiêu chuẩn quốc tế hóa. ■

## BẤT ĐỘNG SẢN VIỆT NAM 2026

# Điều tiết để tái lập cân bằng

Thị trường bất động sản Việt Nam bước sang năm 2026 với đà tăng giá mạnh trong khi nguồn cung tiếp tục bị đánh giá là mất cân đối. Trước sức nóng đang gia tăng, Chính phủ và các cơ quan quản lý đã triển khai hàng loạt giải pháp nhằm ổn định thị trường, mở rộng nguồn cung và nâng cao tính minh bạch, hướng tới đáp ứng nhu cầu thực của người dân và doanh nghiệp.

### GIANG TÚ

#### Thị trường tăng nóng trong khi nguồn cung vẫn mất cân đối

Giá nhà ở tại các đô thị lớn tiếp tục leo thang trong giai đoạn 2024 - 2025. Thủ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Văn Sinh cho biết: "Giá nhà ở và đất nền ở nhiều địa phương tăng bình quân 10 - 15% mỗi năm, có giai đoạn tăng tới 30%, trong khi nguồn cung đáp ứng cho nhu cầu thực vẫn còn hạn chế".

Năm 2025 đánh dấu bước phục hồi đáng kể về nguồn cung nhà ở, nhưng tồn tại mất cân đối rõ rệt giữa phân khúc cao cấp và phân khúc giá thấp.

Theo báo cáo tổng hợp của các cơ quan nghiên cứu thị trường, nguồn cung bất động sản nhà ở trong năm 2025 tăng trưởng tích cực so với năm 2024, với số lượng dự án và sản phẩm được cấp phép, triển khai và chào bán đạt mức cao nhất trong giai đoạn 2019 - 2025. Báo cáo của Viện Nghiên cứu đánh giá thị trường bất động sản Việt Nam (VARSI) cho biết thị trường đã có hơn 128.000 căn nhà mới được mở bán trong năm, tăng gần 88% so với năm 2024 và là mức cao nhất trong nhiều năm gần đây. Tuy nhiên, gần như toàn bộ nguồn cung này tập trung ở phân khúc trung - cao cấp, trong khi phân khúc căn hộ bình dân và nhà ở giá thấp gần như vắng bóng trên thị trường sơ cấp. Điều này làm nổi bật sự mất cân đối trong cơ cấu cung - cầu và hạn chế cơ hội tiếp cận nhà ở của nhóm thu nhập thấp và trung bình đô thị.

Số liệu từ Bộ Xây dựng và các báo cáo thị trường cho thấy đến cuối năm 2025, cả nước có khoảng 1.114 dự án nhà ở thương mại và khu đô thị với tổng quy mô hơn 529.000 căn, cùng với 698 dự án nhà ở xã hội đang triển





khai với quy mô hơn 657.000 căn, đạt khoảng 62% mục tiêu 1 triệu căn nhà ở xã hội trong giai đoạn 2021 - 2030. Trong năm 2025, Việt Nam đã hoàn thành hơn 102.000 căn nhà ở xã hội, vượt chỉ tiêu kế hoạch năm và tạo lực đẩy cho phân khúc nhà ở giá phù hợp, dù tổng số này vẫn chỉ chiếm một phần nhỏ trong tổng nguồn cung thị trường.

Tại TP.Hồ Chí Minh, Hiệp hội Bất động sản (HoREA) đánh giá thị trường đang “lệch pha” rõ rệt. Nhà ở thương mại giá vừa túi tiền gần như không còn trên thị trường, trong khi phân khúc cao cấp chiếm tỷ trọng lớn, đẩy người mua ở thực vào tình thế khó tiếp cận nhà ở.

Sự chênh lệch cung - cầu tiếp tục tạo ra những phản ứng trái chiều trên thị trường. Các chuyên gia nhận định giá tăng nóng phần nào phản ánh kỳ vọng phục hồi kinh tế, nhưng cũng tiềm ẩn rủi ro nếu cấu trúc nguồn cung tiếp tục duy trì bất hợp lý. Dòng tiền đầu tư trú ẩn tài sản vẫn nghiêng về phân khúc cao cấp, trong khi phân khúc phục vụ nhu cầu ở thực không được bổ sung tương xứng.

### Chính sách điều tiết và định hướng phát triển thị trường bền vững

Để ứng phó với biến động giá và sự mất cân đối của thị trường, Chính phủ đã triển khai hàng loạt biện pháp nhằm ổn định thị trường và thúc đẩy nguồn cung bền vững.

Một trọng tâm lớn là phát triển nhà ở xã hội và nhà ở thương mại giá phù hợp. Thứ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn

Văn Sinh khẳng định Bộ sẽ “ưu tiên cơ chế phát triển nhà ở thương mại giá phù hợp và nhà ở xã hội, rút ngắn quy trình thủ tục và giảm chi phí để tăng nguồn cung cho người dân”.

Chương trình xây dựng ít nhất 1 triệu căn nhà ở xã hội giai đoạn 2021 - 2030 đang được đẩy mạnh. Sau khi hoàn thành vượt kế hoạch năm 2025, nguồn cung dự kiến tiếp tục được bổ sung khoảng 160.000 căn trong năm 2026, góp phần làm giảm áp lực lên giá nhà.

Về chính sách tài chính, Bộ Xây dựng đề xuất hạn chế cho vay mua nhà thứ hai, thứ ba, đồng thời siết tín dụng đầu cơ nhằm giảm áp lực lên thị trường.

Minh bạch hóa thị trường cũng được coi là yếu tố then chốt cho sự phát triển bền vững. Các đề xuất bao gồm bắt buộc giao dịch qua sàn được Nhà nước quản lý, công khai dữ liệu pháp lý và dữ liệu giao dịch nhằm hạn chế thông tin sai lệch và hành vi đầu cơ.

Một trong những động thái quan trọng nhất là kế hoạch “mở khóa” hàng nghìn dự án vướng mắc pháp lý trên cả nước thông qua việc rà soát, chuẩn hóa thủ tục, xác định nghĩa vụ tài chính và đẩy nhanh tiến độ cấp phép. Đây được kỳ vọng là giải pháp trực tiếp mở rộng nguồn cung và giúp thị trường hạ nhiệt trong trung hạn.

Các nhà quản lý và doanh nghiệp đều chung nhận định rằng cân bằng giữa thúc đẩy nguồn cung và kiểm soát rủi ro tín dụng sẽ là chìa khóa để xây dựng một thị trường bất động sản ổn định, minh bạch và bền vững hơn. ■







## NGÀNH NGÂN HÀNG

# Chủ động, linh hoạt chính sách tiền tệ, giữ ổn định vĩ mô và hỗ trợ tăng trưởng

Điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, kịp thời, hiệu quả, phối hợp đồng bộ, hài hòa, chặt chẽ với chính sách tài khóa mở rộng có trọng tâm, trọng điểm và các chính sách kinh tế vĩ mô khác, góp phần ưu tiên ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thực hiện tái cơ cấu các ngân hàng chuyển giao bắt buộc, hỗ trợ tăng trưởng kinh tế.

QUỲNH CHI

**Đ**ây là những mục tiêu mà Ngân hàng Nhà nước (NHNN) sẽ tiếp tục bám sát thực hiện trong năm 2026. Cùng với đó, NHNN cũng dự kiến tăng trưởng tín dụng toàn hệ thống khoảng 15%, có điều chỉnh tăng, giảm phù hợp với diễn biến, tình hình thực tế, bảo đảm kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, hỗ trợ tăng trưởng kinh tế và an toàn hệ thống các tổ chức tín dụng.

### Tín dụng bứt phá, lợi nhuận nhiều ngân hàng lập kỷ lục trong năm 2025

Trong năm qua, tín dụng có lẽ là điểm sáng lớn nhất của ngành ngân hàng. Ngay từ đầu năm 2025, ngành đã đặt mục tiêu tăng tín dụng sớm khi room tín dụng được giao toàn bộ cho các ngân hàng một cách công khai và nhiều biện pháp



thúc đẩy tín dụng liên tục được đưa ra. Nhờ đó, tín dụng tăng tốc mạnh mẽ và thiết lập mức cao mới, đạt 18,4 triệu tỷ đồng, tăng 17,87% so với đầu năm 2025 và tăng 19,41% so với cùng kỳ năm trước (tính đến ngày 24/12/2025). Đây là mức tăng cao nhất trong nhiều năm trở lại đây.

Nhiều ngân hàng thương mại đã đạt kết quả kinh doanh khởi sắc. Trong nhóm Big 4, hết năm 2025, BIDV có tổng tài sản đạt trên 3,25 triệu tỷ đồng, tăng 20% so với năm 2024, tiếp tục khẳng định vị thế ngân hàng có quy mô tổng tài sản lớn nhất Việt Nam; dư nợ tín dụng đạt trên 2,3 triệu tỷ đồng, tăng 15,2%; huy động vốn đạt trên 2,4 triệu tỷ đồng, tăng 13,7%; chất lượng tín dụng được kiểm soát chặt chẽ với tỷ lệ nợ xấu ở mức 1,2%; lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt trên 36.000 tỷ đồng, tăng trên 12%.

VietinBank, đến hết năm 2025, tổng tài sản ngân hàng này ước đạt 2,8 triệu tỷ đồng, tăng khoảng 18% so với năm 2024; dư nợ tín dụng ước đạt gần 2 triệu tỷ đồng, tăng khoảng 16% so với năm 2024. Tỷ lệ nợ xấu trên dư nợ tín dụng ở mức dưới 1,5%, trong khi tỷ lệ bao phủ nợ xấu tiếp tục được duy trì ở mức cao. Nguồn vốn huy động ước đạt gần 2 triệu tỷ đồng, tăng 13% so với cuối năm 2024.

Đối với Agribank, tổng tài sản đạt trên 2,5 triệu tỷ đồng, tăng 12,1% so với đầu năm; dư nợ tín dụng đạt gần 2 triệu tỷ đồng, tăng hơn 16%; huy động vốn đạt 2,35 triệu tỷ đồng và tỷ lệ nợ xấu duy trì dưới 1,5%. Vietcombank có tổng tài sản đạt 2,48 triệu tỷ đồng, tăng gần 20% so với cuối năm 2024. Dư nợ cấp tín dụng đối với nền kinh tế đạt khoảng 1,66 triệu tỷ đồng, tăng hơn 15%; huy động vốn tăng 10%, tỷ lệ nợ xấu dưới 1%,...

Đối với các ngân hàng thương mại cổ phần lớn, nhiều ngân hàng cũng công bố kết quả kinh doanh khả quan. Tại Ngân hàng Quân đội (MB), lợi nhuận trước thuế đạt khoảng 33.700 tỷ đồng, tăng khoảng 17% so với lợi nhuận hợp nhất năm 2024; tổng tài sản đạt gần 1,5 triệu tỷ đồng, tăng khoảng 33% so với đầu năm và vượt xa mức mục tiêu đề ra; huy động vốn đạt khoảng 1,05 triệu tỷ đồng. Ngân hàng TMCP Nam Á có lợi nhuận trước thuế đạt 5.254 tỷ đồng, tương đương mức tăng trưởng 15,6% so với năm 2024; tổng tài sản đạt 418.335 tỷ đồng, gấp 1,7 lần so với đầu năm, chính thức lọt vào Top 15 ngân hàng có tổng tài sản lớn nhất hệ thống.

Ngân hàng TMCP An Bình đạt lợi nhuận trước thuế 3.522 tỷ đồng, gấp 4,7 lần so với kết quả hợp nhất năm 2024 và hoàn thành gần 200% kế hoạch năm; dư nợ tín dụng đạt hơn 127.000 tỷ đồng, tăng 16% so với năm 2024. CIR (chi phí chia cho thu nhập hoạt động) giảm về mức 35,09%; ROE (lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu) đạt 18% - tiệm cận nhóm ngân hàng thương mại cổ phần dẫn đầu. Tỷ lệ nợ xấu giảm xuống dưới mức 1%.

### Triển vọng 2026: phân hóa mạnh, ưu thế nghiêng về nhóm có nền tảng vững

Bước sang năm 2026, một số ngân hàng đã tiết lộ kế hoạch kinh doanh với những mục tiêu tăng trưởng cao.

Trong đó, BIDV đặt mục tiêu tăng trưởng tín dụng 15 - 16% theo hạn mức NHNN giao, kiểm soát nợ xấu không quá 1,5%; lợi nhuận trước thuế tăng khoảng 10% và tiếp tục tuân thủ đầy đủ các tỷ lệ an toàn hoạt động.

VietinBank đặt mục tiêu tổng tài sản tăng trưởng 5 -

10%; tín dụng theo hạn mức tăng trưởng được phê duyệt; nguồn vốn huy động tăng trưởng phù hợp với tốc độ tăng trưởng tín dụng, đảm bảo các chỉ số an toàn thanh khoản; tỷ lệ nợ xấu dưới 1,8%.

Còn Vietcombank đặt mục tiêu có tổng tài sản tăng tối thiểu 11%; huy động vốn trên thị trường 1 tăng tối thiểu 14%; tín dụng tăng trưởng an toàn hiệu quả khoảng 13% tập trung vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên và các động lực tăng trưởng kinh tế; tỷ lệ nợ xấu kiểm soát dưới 1,5%; lợi nhuận trước thuế tăng tối thiểu 7%.

Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (SeABank) đặt mục tiêu lợi nhuận trước thuế đạt 7.068 tỷ đồng, tăng hơn 9,4%; tăng trưởng tín dụng khoảng 17%, đảm bảo phù hợp với hạn mức dư nợ tín dụng tối đa theo quy định, huy động vốn dự kiến tăng trưởng 23%. Tổng tài sản của SeABank được kỳ vọng sẽ tăng trưởng 10%.

Kết quả tại Cuộc điều tra xu hướng kinh doanh của các tổ chức tín dụng (TCTD) quý I/2026 của NHNN cho thấy, các TCTD đánh giá triển vọng kinh doanh trong năm 2026 vẫn tích cực nhưng thể hiện sự thận trọng hơn khi dự báo tốc độ tăng trưởng lợi nhuận trước thuế thấp hơn năm 2025, mặc dù tăng trưởng tín dụng được các TCTD dự báo tiếp tục duy trì mức khả quan, nợ xấu kỳ vọng tiếp tục được kiểm soát tốt.

Theo giới phân tích, năm 2026, ngành ngân hàng sẽ phân hóa rõ nét, khi lợi nhuận không còn tăng đồng loạt như các năm trước. Những ngân hàng có nền tảng vốn mạnh, kiểm soát tốt nợ xấu và có dư địa tín dụng lớn sẽ bứt phá, còn nhóm yếu về chất lượng tài sản sẽ tiếp tục chịu áp lực cải thiện hiệu quả hoạt động.

Trong báo cáo triển vọng ngành ngân hàng mới công bố, Công ty Chứng khoán Vietcombank (VCBS) dự báo tăng trưởng lợi nhuận trước thuế 2026 của toàn ngành ngân hàng là 20%. Trong đó, nhóm ngân hàng quốc doanh có lợi nhuận tăng trưởng khả quan hơn nhờ triển vọng mở rộng biên lãi thuần từ nửa sau năm 2026 và nâng cao chất lượng tài sản, giảm tỷ trọng trích lập dự phòng. Nhóm ngân hàng tư nhân năng động được hưởng lợi từ chính sách khuyến khích kinh tế tư nhân, nhờ đó tiếp tục ghi nhận mức tăng trưởng lợi nhuận vượt trội, cùng với đó là các hoạt động tái cơ cấu, tăng vốn chiến lược nước ngoài, thu hồi nợ,...

Theo phân tích của Công ty Chứng khoán Rồng Việt, trong giai đoạn trước, tăng trưởng tín dụng cùng mặt bằng lãi suất thuận lợi có thể tạo ra đà tăng tương đối đồng đều giữa các ngân hàng thì bước sang năm 2026, động lực tăng trưởng trở nên chọn lọc hơn và phụ thuộc nhiều hơn vào nội lực của từng tổ chức.

Công ty Chứng khoán VPBank (VPBankS) dự báo, biên lãi ròng năm 2026 sẽ đi ngang hoặc giảm nhẹ so với năm 2025, song mức độ phân hóa giữa các ngân hàng sẽ ngày càng rõ rệt. Những ngân hàng sở hữu cơ cấu nguồn vốn bền vững, tỷ lệ CASA cao, chi phí vốn thấp và năng lực quản trị rủi ro tốt sẽ có lợi thế duy trì biên lợi nhuận ổn định hơn mặt bằng chung. Ngược lại, các ngân hàng phụ thuộc nhiều vào huy động kỳ hạn dài hoặc cạnh tranh mạnh về lãi suất cho vay có thể tiếp tục đối mặt với áp lực lên biên lãi ròng. ■





## BANKING INDUSTRY

# Proactive, Flexible Monetary Policy to Support Macroeconomic Stability and Growth

The proactive, flexible, timely, and effective management of monetary policy, closely coordinated with an expansionary fiscal policy that has clear focus and priorities and aligned with other macroeconomic policies, contributes to maintaining macroeconomic stability, controlling inflation, restructuring compulsorily transferred banks, and supporting economic growth.

## QUYNH CHI

**T**hese are the goals that the State Bank of Vietnam (SBV) will continue to pursue in 2026. In addition, the SBV plans credit growth of around 15%, with adjustments upward or downward in line with actual developments and conditions, ensuring inflation control, macroeconomic stability, support for economic growth, and the safety of credit institutions.

### Banks post record profits on strong credit growth in 2025

Over the past year, credit was the brightest point of the banking sector. From the beginning of 2025, the sector set a target for early credit expansion when credit limits were allocated to all banks in a transparent manner and many measures to promote lending were introduced. As a result, credit accelerated strongly and reached a new high of VND18,400 trillion (US\$736 billion), up 17.87% compared with the beginning of 2025 and up 19.41% over the same period of the previous year as of December 24, 2025. This was the highest growth rate in many years.

Many commercial banks achieved positive business results. In the Big 4 group, by the end of 2025, the Joint Stock Commercial Bank for Investment and Development of Vietnam (BIDV) had total assets of more than VND3,250 trillion (US\$130 billion), up 20% compared with 2024, continuing to affirm its position as the bank with the largest total assets in Vietnam; outstanding credit reached more than VND2,300 trillion (US\$92 billion), up 15.2%; capital mobilization reached more than VND2,400 trillion (US\$96 billion), up 13.7%; credit quality was strictly controlled with the bad debt ratio at 1.2%;

consolidated profit before tax reached more than VND36 trillion (US\$1.44 billion), up more than 12%.

At the Vietnam Joint Stock Commercial Bank for Industry and Trade (VietinBank), by the end of 2025 total assets were estimated at VND2,800 trillion (US\$112 billion), up about 18% compared with 2024; outstanding credit was estimated at nearly VND2000 trillion (US\$80 billion), up about 16% compared with 2024. The bad debt ratio on outstanding credit was below 1.5%, while the bad debt coverage ratio continued to be maintained at a high level. Capital mobilization was estimated at nearly VND2,000 trillion (US\$80 billion), up 13% compared with the end of 2024.

For the Vietnam Bank for Agriculture and Rural Development (Agribank), total assets reached more than VND2,500 trillion (US\$100 billion), up 12.1% compared with the beginning of the year; outstanding credit reached nearly VND2 million billion (US\$80 billion), up more than 16%; capital mobilization reached VND2,350 trillion (US\$94 billion) and the bad debt ratio remained below 1.5%. Vietcombank had total assets of VND2,480 trillion (US\$99.2 billion), up nearly 20% compared with the end of 2024. Outstanding credit to the economy reached about VND1,660 trillion (US\$66.4 billion), up more than 15%; capital mobilization increased 10%, and the bad debt ratio was below 1%.

Among large joint stock commercial banks, many also announced encouraging business results. At the Military Commercial Joint Stock Bank (MB), profit before tax reached about VND33,700 billion (US\$1.348 billion), up about 17% compared with consolidated profit in 2024; total assets reached nearly VND1,500 trillion (US\$60 billion), up about 33% compared with the beginning of the year and far exceeding the target. Capital mobilization reached about VND1,050 trillion (US\$42 billion). Nam A Commercial Joint Stock Bank recorded profit before tax of VND5,254 billion (US\$210.16 million), equivalent to growth of 15.6% compared with 2024; total assets reached VND418,335 billion (US\$16.73 billion), 1.7 times higher than at the beginning of the year, officially entering the Top 15 banks with the largest total assets in the system.

An Binh Commercial Joint Stock Bank reported profit before tax of VND3,522 billion (US\$140.88 million), 4.7 times higher than the consolidated result in 2024 and achieving nearly 200% of the annual plan. Outstanding credit exceeded VND127,000 billion (US\$5.08 billion), up 16% from 2024. The cost-to-income ratio (CIR) declined to 35.09%, while return on equity (ROE) reached 18%, approaching the leading group of joint stock commercial banks. The non-performing loan ratio also fell to below 1%.

*Happy New Year*



**Vietnam's credit growth is expected to reach around 15% in 2026**

### **Outlook for 2026: Strong differentiation, advantage for banks with solid foundations**

Entering 2026, some banks disclosed business plans with high growth targets.

BIDV set a credit growth target of 15-16% in line with the limit assigned by the SBV, with bad debt controlled at no more than 1.5%; profit before tax targeted to increase about 10% while maintaining full compliance with operational safety ratios.

VietinBank set a target for total asset growth of 5-10%; credit growth according to the approved limit; capital mobilization to grow in line with credit expansion to ensure liquidity safety indicators; and the bad debt ratio to remain below 1.8%.

Vietcombank set a target for total assets to increase at least 11%; capital mobilization in market 1 to increase at least 14%; credit to grow safely and effectively at about 13%, focusing on production and business sectors, priority areas, and economic growth drivers; the bad debt ratio to be controlled below 1.5%; and profit before tax to increase at least 7%.

Southeast Asia Commercial Joint Stock Bank (SeABank) set a target for profit before tax of VND7,068 billion (US\$282.72 million), up more than 9.4%; credit growth of about 17% while ensuring compliance with the maximum outstanding credit limit as regulated; capital mobilization expected to increase 23%; and total assets expected to grow 10%.

Results from the SBV survey on business trends of credit institutions in the first quarter of 2026 indicate that banks still view business prospects for 2026 positively, though with greater caution. Profit before tax is forecast to grow at a slower pace than in 2025, even as credit growth is expected to remain favorable and bad debt continues to be well controlled.

Analysts predict that the banking sector will show clearer differentiation in 2026, as profits will no longer rise uniformly as in previous years. Banks with strong capital bases, effective bad debt management, and ample credit room are likely to achieve breakthroughs, while those with weaker asset quality will continue to face pressure to improve operational efficiency.

In its latest banking sector outlook report, Vietcombank Securities projects profit before tax growth for the entire sector at around 20% in 2026. State-owned banks are expected to benefit from improving net interest margins from the second half of 2026 and better asset quality, leading to lower provisioning ratios. Meanwhile, dynamic private banks are likely to gain from policies supporting the private economy, maintaining robust profit growth through restructuring efforts, foreign strategic capital injections, and stronger debt recovery.

According to analysis by Rong Viet Securities, in previous years credit expansion combined with a favorable interest rate environment helped generate relatively even growth across the banking system. However, entering 2026, growth drivers have become more selective and increasingly dependent on the internal strength of each institution.

VPBank Securities forecasts that net interest margins in 2026 will move sideways or decline slightly compared with 2025, while differences among banks are expected to become more pronounced. Lenders with stable funding structures, high CASA (Current Account and Savings Account) ratios, low funding costs, and strong risk management capabilities are likely to have an advantage in maintaining profit margins above the industry average. In contrast, banks that rely heavily on long-term funding or engage in aggressive lending rate competition may continue to face pressure on their net interest margins. ■





Công ty Cổ phần Công nghiệp Cao su Miền Nam tổ chức hội nghị tổng kết năm 2025 và triển khai kế hoạch năm 2026

CASUMINA

## Kiên định chiến lược phát triển bền vững, nâng tầm thương hiệu cao su Việt Nam

Với tầm nhìn dài hạn và chiến lược phát triển bền vững, Công ty Cổ phần Công nghiệp Cao su Miền Nam (Casumina) đang từng bước khẳng định vai trò doanh nghiệp đầu ngành trong lĩnh vực sản xuất sản phẩm tại Việt Nam. Liên tục đổi mới công nghệ, mở rộng thị trường, với sứ mệnh lan tỏa những điều tốt đẹp, mang đến cuộc sống tươi sáng hơn mỗi ngày, Casumina đã đạt được nhiều thành tựu đáng kể, góp phần xây dựng một tương lai xanh và thịnh vượng cho đất nước.

VĂN LƯỢNG

### 50 năm hình thành và phát triển

Được thành lập từ năm 1976, Casumina là một trong những doanh nghiệp sớm hình thành và phát triển cùng ngành công nghiệp chế biến cao su Việt Nam. Trải qua nửa thế kỷ hoạt động, doanh nghiệp đã từng bước mở rộng quy mô sản xuất, đa dạng hóa sản phẩm và nâng cao năng lực quản trị, thích ứng với các giai đoạn chuyển đổi của nền kinh tế.

Hiện nay, Casumina sở hữu hệ thống sản phẩm phong phú, bao gồm sản phẩm lốp xe đạp, xe máy, ô tô, xe điện và các dòng lốp chuyên dụng. Sản phẩm mang thương hiệu Casumina đã có mặt tại 34 tỉnh, thành trong cả nước và được xuất khẩu đến hơn 40 quốc gia, vùng lãnh thổ, trong đó có nhiều thị trường có yêu cầu kỹ thuật và tiêu chuẩn cao như Hoa Kỳ, Nhật Bản và các nước châu Âu. Với năng lực sản xuất hàng chục triệu sản phẩm mỗi năm, Casumina không chỉ đáp ứng nhu cầu thị trường nội địa mà còn góp phần nâng cao vị thế của ngành sản phẩm Việt Nam trên thị trường quốc tế.

### Duy trì chất lượng, kiểm soát chi phí trong bối cảnh biến động

Những năm gần đây, ngành công nghiệp cao su chịu tác động mạnh từ biến động giá nguyên vật liệu, chi phí năng lượng, logistics và các rào cản thương mại tại nhiều thị trường xuất khẩu. Trước áp lực đó, việc duy trì chất lượng sản phẩm, kiểm soát chi phí và đảm bảo hiệu



quả sản xuất trở thành yếu tố quyết định đối với năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

Ông Nguyễn Đình Khoát – Tổng Giám đốc Công ty cho biết: Doanh nghiệp xác định chất lượng sản phẩm là yếu tố cốt lõi, mang tính nền tảng cho sự phát triển bền vững. Casumina kiên định theo đuổi định hướng sản xuất các sản phẩm đạt tiêu chuẩn quốc tế, có độ bền cao, phù hợp với yêu cầu thị trường và thân thiện với môi trường. Đây cũng là cơ sở để thương hiệu Casumina duy trì vị thế ổn định tại thị trường trong nước và xuất khẩu trong nhiều năm qua.

## Đẩy mạnh đầu tư công nghệ, hướng tới sản xuất thông minh

Đổi mới công nghệ được Casumina xác định là một trong những trụ cột chiến lược nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả sản xuất. Công ty liên tục đầu tư hiện đại hóa dây chuyền, đồng thời hợp tác với các đối tác công nghệ uy tín để tiếp nhận và ứng dụng các giải pháp kỹ thuật tiên tiến. Hiện Casumina đang từng bước triển khai mô hình nhà máy sản xuất thông minh 4.0, tích hợp tự động hóa, dữ liệu lớn và trí tuệ nhân tạo vào quá trình quản lý và vận hành. Việc áp dụng mô hình này giúp doanh nghiệp nâng cao năng suất lao động, giảm hao hụt nguyên vật liệu, tiết kiệm năng lượng và kiểm soát chặt chẽ chất lượng sản phẩm, góp phần giảm phát thải và bảo vệ môi trường.

Song song với hoạt động sản xuất, Casumina là một trong những doanh nghiệp sớm ứng dụng công nghệ số trong công tác quản trị. Hệ thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp (ERP) được triển khai từ năm 2006 và liên tục được mở rộng, tích hợp các phân hệ quản trị tài chính, sản xuất, nhân sự, bán hàng và hệ thống quản lý chất lượng ISO. Bên cạnh đó, Công ty cũng triển khai chuyển đổi số trong quản lý sản phẩm lớp PCR ADVENZA thông qua QR Code, bảo hành điện tử toàn quốc, thanh toán trực tuyến và đẩy mạnh thương mại điện tử, qua đó rút ngắn thời gian tiếp cận thị trường và nâng cao trải nghiệm khách hàng.

## Ba trụ cột chiến lược phát triển bền vững

Trong bối cảnh cạnh tranh ngày càng gia tăng, Casumina triển khai chiến lược phát triển dựa trên ba trụ cột trọng tâm.

Thứ nhất, đầu tư vào công nghệ và nâng cao chất lượng sản phẩm, nhằm đáp ứng các tiêu chuẩn ngày càng cao của thị trường trong nước và quốc tế. Thứ hai, mở rộng thị trường, phát triển song song thị trường nội địa và xuất khẩu. Bên cạnh việc giữ vững thị phần trong nước, Casumina tập trung đẩy mạnh xuất khẩu sang các thị trường lớn như Hoa Kỳ và châu Âu, đồng thời khai thác tiềm năng tại khu vực Đông Nam Á và Nam Mỹ. Thứ ba, xây dựng văn hóa doanh nghiệp gắn với phát triển bền vững, lấy người lao động làm trung tâm, đồng thời đề cao trách nhiệm xã hội và bảo vệ môi trường.

Casumina tiếp tục xác định thực hành ESG là định hướng xuyên suốt. Doanh nghiệp chú trọng xây dựng chuỗi cung ứng bền vững, ưu tiên hợp tác với các đối tác có cùng cam kết về môi trường, an toàn lao động và trách nhiệm xã hội. Công ty đầu tư vào các giải pháp công nghệ xanh, tiết kiệm năng lượng, tối ưu hóa sử dụng tài nguyên nước và giảm phát thải khí carbon, từng bước hướng tới mô hình sản xuất tuần hoàn, khép kín và mục tiêu giảm phát thải trong dài hạn.

Cùng với phát triển sản xuất kinh doanh, Casumina chú trọng thực hiện trách nhiệm xã hội thông qua các

chương trình an sinh xã hội, hoạt động thiện nguyện và nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường trong cộng đồng. Đối với người lao động, Công ty xây dựng môi trường làm việc an toàn, chuyên nghiệp, triển khai các chính sách đãi ngộ phù hợp và tạo điều kiện để người lao động nâng cao trình độ chuyên môn, gắn bó lâu dài với doanh nghiệp.

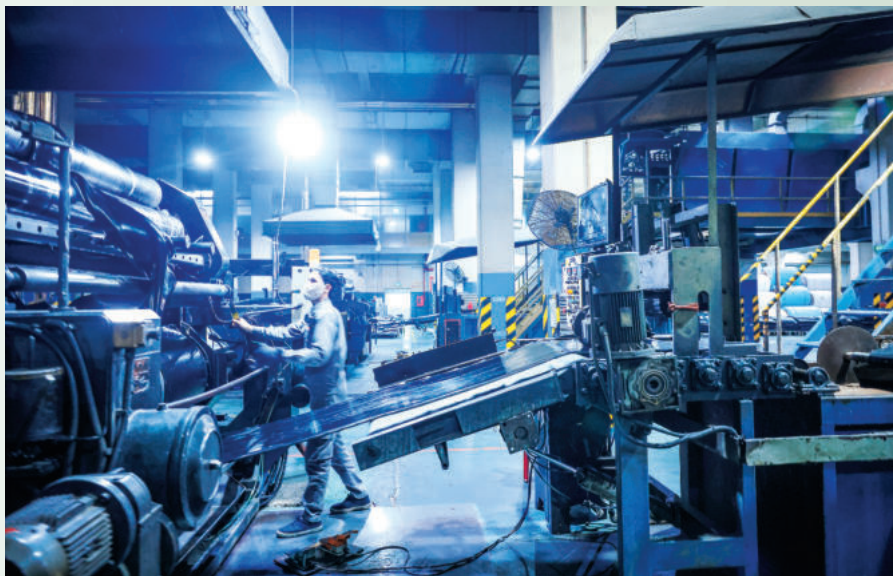
## Mở rộng xuất khẩu, khẳng định vị thế tại thị trường Hoa Kỳ

Hoa Kỳ hiện là thị trường xuất khẩu lớn nhất của ngành sắt thép Việt Nam và cũng là một trong những thị trường có yêu cầu kỹ thuật cao nhất. Casumina đang giữ vai trò doanh nghiệp dẫn đầu trong xuất khẩu lớp xe vào thị trường này.

Mỗi năm, doanh nghiệp xuất khẩu trung bình từ 1,2 – 1,5 triệu lớp ô tô, xe tải bố thép sang Hoa Kỳ, mang về doanh thu khoảng 45 triệu USD. Trước những biến động chính sách thuế trong năm 2025, Casumina đã chủ động làm việc với các đối tác để duy trì ổn định sản lượng và mở rộng quy mô xuất khẩu, nâng tổng sản lượng lên khoảng 1,8 – 2,1 triệu sản phẩm mỗi năm.

Năm 2025, Công ty đạt giá trị sản xuất công nghiệp 4.552.792 triệu đồng, tổng doanh thu 4.545.654 triệu đồng và lợi nhuận 103.597 triệu đồng. Trong cơ cấu doanh thu, xuất khẩu đạt 2.051.957 triệu đồng, nội địa đạt 2.436.379 triệu đồng, tiếp tục là điểm tựa quan trọng trong bối cảnh thị trường xuất khẩu chịu tác động từ biến động địa chính trị, chính sách thuế đối ứng của Hoa Kỳ và việc di dời Xí nghiệp Cao su Đồng Nai. Hiện Casumina đang duy trì 1.750 lao động, tổng quỹ lương 330.000 triệu đồng, thu nhập bình quân 15,714 triệu đồng/người/tháng, tăng 26% so với năm 2024, bảo đảm việc làm và cải thiện đời sống người lao động.

Với nền tảng gần 50 năm kinh nghiệm, chiến lược phát triển rõ ràng và định hướng sản xuất bền vững, Casumina đang từng bước củng cố vị thế doanh nghiệp đầu ngành, đồng thời mở rộng hiện diện trên thị trường quốc tế. Thời gian tới, Casumina tiếp tục tập trung đổi mới công nghệ, nâng cao năng lực quản trị, phát triển nguồn nhân lực và thực hiện trách nhiệm xã hội, đóng góp tích cực cho mục tiêu tăng trưởng xanh và phát triển bền vững của nền kinh tế. ■



Casumina không chỉ đáp ứng nhu cầu thị trường nội địa mà còn góp phần nâng cao vị thế của ngành sắt thép Việt Nam trên thị trường quốc tế





Mr. Nguyen Dinh Khoat, General Director of Casumina, at the company's booth at an exhibition

CASUMINA

## Steadfast in Sustainable Development Strategy, Elevating Vietnam Rubber Brand

With a long-term vision and a sustainable development strategy, Southern Rubber Industry Joint Stock Company (Casumina) has steadily reinforced its position as a leading enterprise in Vietnam's tire and tube manufacturing sector. Through continuous technological renewal and market expansion, and guided by a mission to deliver positive value and improve everyday life, Casumina has obtained remarkable achievements that support a greener and more prosperous future for the country.

VAN LUONG

### 50 years of development

Established in 1976, Casumina was among the early enterprises to form and grow alongside Vietnam's rubber processing industry. Over nearly half a century of operations, the company has gradually expanded its production scale, diversified its product portfolio, and strengthened governance capacity to adapt to successive phases of economic transition.

At present, Casumina offers a broad range of products, including inner tubes and tires for bicycles, motorcycles, automobiles, electric vehicles, and specialized applications. Products under the Casumina brand are distributed across 34 provinces and cities nationwide and exported to more than 40 countries and territories, including markets with stringent technical requirements such as the United States (U.S.), Japan, and Europe. With annual production capacity reaching tens of millions of units, Casumina meets domestic demand while contributing to the international presence of Vietnam's tire and tube industry.



## Maintaining quality and cost control amid volatility

In recent years, the rubber industry has been affected by fluctuations in raw material prices, energy costs, logistics expenses, and trade barriers across many export markets. Under these conditions, maintaining product quality, controlling costs, and ensuring production efficiency have become decisive factors for enterprise competitiveness.

According to Nguyen Dinh Khoat, General Director of Casumina, product quality is identified as the core element and the foundation for sustainable development. The company has remained consistent in producing goods that meet international standards, offer high durability, align with market requirements, and are environmentally responsible. This orientation has supported the Casumina brand in maintaining a stable position in both domestic and export markets over many years.

## Accelerating technology investment toward smart manufacturing

Technological renewal has been identified as a strategic pillar for improving productivity, quality, and operational efficiency. Casumina has continued to invest in modernizing production lines while cooperating with reputable technology partners to adopt advanced technical solutions. The company has gradually deployed a smart manufacturing 4.0 model, integrating automation, big data, and artificial intelligence into management and operations. This approach improves labor productivity, reduces material losses, saves energy, and strengthens quality control, contributing to emission reduction and environmental protection.

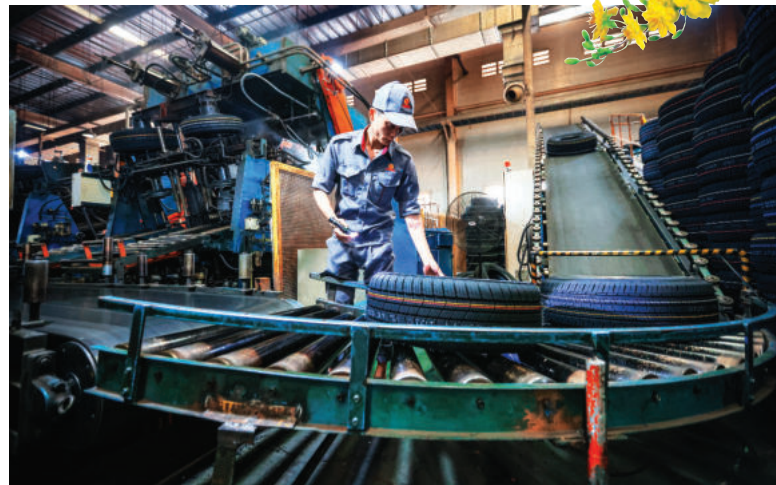
Alongside production activities, Casumina was an early adopter of digital technology in governance. The enterprise resource planning (ERP) system has been in place since 2006 and has been continuously expanded to integrate financial management, production, human resources, sales, and ISO quality management systems. In addition, the company has advanced digital transformation in managing PCR ADVENZA tires through QR codes, nationwide electronic warranties, online payments, and expanded e-commerce, helping shorten time to market and improve customer experience.

## Three strategic pillars for sustainable development

Amid intensifying competition, Casumina has pursued a development strategy built on three core pillars.

First, the company continues to invest in technology and product quality to meet increasingly stringent standards in both domestic and international markets. Second, it is expanding its market presence through parallel development of domestic and export markets. Alongside maintaining domestic market share, Casumina has focused on exports to major markets such as the U.S. and Europe, while also tapping growth potential in Southeast Asia and South America. Third, Casumina is building a corporate culture aligned with sustainable development, placing employees at the center while upholding social responsibility and environmental protection.

Casumina has consistently treated ESG practices as a long-term orientation. The company has focused on building a sustainable supply chain, prioritizing cooperation with partners that share commitments to environmental protection, occupational safety, and social responsibility. Investments have been directed toward green technology solutions, energy efficiency, optimized water use, and carbon emission reduction,



**Casumina meets domestic demand while contributing to the international presence of Vietnam's tire and tube industry**

gradually moving toward a circular, closed-loop production model and long-term emission reduction objectives.

Alongside business development, Casumina has fulfilled its social responsibilities through social welfare programs, charitable activities, and community environmental awareness initiatives. For employees, the company has built a safe and professional working environment, implemented appropriate remuneration policies, and created conditions for skills development and long-term engagement with the enterprise.

## Expanding exports and strengthening position in U.S. market

The U.S. remains the largest export market for Vietnam's tire and tube industry and is among the markets with the most demanding technical requirements. Casumina has maintained a leading position in tire exports to this market.

Each year, the company exports an average of 1.2-1.5 million steel-belted automobile and truck tires to the U.S., generating about US\$45 million in revenue. In response to tariff policy changes in 2025, Casumina worked proactively with partners to maintain stable volumes and expand export capacity, raising total output to approximately 1.8-2.1 million units per year.

In 2025, the company recorded industrial production value of VND4,552,792 million (US\$182.11 million), total revenue of VND4,545,654 million (US\$181.83 million), and profit of VND103,597 million (US\$4.14 million). Within the revenue structure, exports reached VND2,051,957 million (US\$82.08 million), while domestic sales reached VND2,436,379 million (US\$97.46 million), continuing to provide important support amid impacts from geopolitical developments, reciprocal U.S. tariff policies, and the relocation of the Dong Nai Rubber Factory. Casumina currently employs 1,750 workers, with a total payroll of VND330,000 million (US\$13.20 million) and average monthly income of VND15.714 million per employee, up 26% from 2024, supporting employment stability and improved living standards.

With nearly 50 years of experience, a clear development strategy, and a sustainable production orientation, Casumina has steadily reinforced its position as a leading enterprise while expanding its presence in international markets. In the period ahead, the company will continue to focus on technological renewal, strengthening governance capacity, human resource development, and social responsibility, contributing to green growth and sustainable economic development. ■





Thông qua việc tích hợp công nghệ, cải tiến sản phẩm và mang đến hệ sinh thái tài chính hiện đại, ABBANK hướng tới việc nâng cao năng lực vận hành cho doanh nghiệp SME - nhóm khách hàng giữ vai trò xương sống của nền kinh tế

## ABBANK Business - nền tảng ngân hàng số giúp doanh nghiệp SME quản trị tài chính hiệu quả

Khác với các ứng dụng ngân hàng điện tử truyền thống, ABBANK Business được định vị là công cụ hỗ trợ doanh nghiệp không chỉ ở khâu giao dịch, mà còn trong quản trị và kiểm soát tài chính.

### Số hóa tài chính - bài toán dài hạn của doanh nghiệp SME

Trong vài năm trở lại đây, chuyển đổi số đã trở thành xu hướng tất yếu của cộng đồng doanh nghiệp, đặc biệt là khối doanh nghiệp vừa và nhỏ (SME). Trong bối cảnh chi phí vận hành gia tăng, áp lực dòng tiền và yêu cầu minh bạch tài chính ngày càng cao, việc ứng dụng các nền tảng số vào quản trị tài chính được xem là một trong những yếu tố then chốt giúp doanh nghiệp duy trì năng lực cạnh tranh.

Theo các báo cáo thị trường, SME hiện chiếm phần lớn số lượng doanh nghiệp tại Việt Nam nhưng mức độ ứng dụng công nghệ trong quản lý tài chính vẫn còn chưa đồng đều. Nhiều doanh nghiệp vẫn phụ thuộc vào các quy trình thủ công, xử lý phân tán giữa nhiều hệ thống khác nhau, dẫn đến khó kiểm soát dòng tiền

theo thời gian thực và chậm ra quyết định trong các tình huống kinh doanh quan trọng. Trong bối cảnh đó, các nền tảng ngân hàng số dành riêng cho doanh nghiệp được kỳ vọng sẽ đóng vai trò như một “trung tâm điều phối” tài chính, hỗ trợ doanh nghiệp vận hành hiệu quả hơn.

### ABBANK Business - Từ công cụ giao dịch đến nền tảng quản trị tài chính

ABBANK Business là nền tảng ngân hàng số dành cho khách hàng doanh nghiệp do Ngân hàng TMCP An Bình (ABBANK) phát triển và đưa vào vận hành trong thời gian qua. Khác với các ứng dụng ngân hàng điện tử truyền thống, ABBANK Business được định vị là công cụ hỗ trợ doanh nghiệp không chỉ ở khâu giao dịch, mà còn trong quản trị và kiểm soát tài chính.

Thông qua ABBANK Business, doanh nghiệp có thể thực hiện các nghiệp vụ tài chính phổ biến như quản lý tài khoản, thanh toán trong nước và quốc tế, chi lương, nộp thuế, giao dịch ngoại tệ hay theo dõi dòng tiền tập trung trên một nền tảng duy nhất. Việc số hóa toàn bộ quy trình giúp doanh nghiệp giảm đáng kể thời gian xử lý, hạn chế sai sót và tăng tính minh bạch trong quản lý.

Đại diện ABBANK cho biết, nền tảng này được phát triển dựa trên nghiên cứu hành vi và nhu cầu thực tế của doanh nghiệp

## Chúc mừng năm mới

SME. “Mục tiêu của ABBANK Business không chỉ là thay thế giao dịch tại quầy, mà là giúp doanh nghiệp quản trị tài chính chủ động hơn, tiết kiệm nguồn lực và nâng cao hiệu quả vận hành trong dài hạn”, đại diện Ngân hàng chia sẻ.

Trong quá trình vận hành, ABBANK Business liên tục được nâng cấp và bổ sung các tính năng mới. Gần đây, hệ thống dashboard được cải tiến theo hướng trực quan, cho phép doanh nghiệp theo dõi thu - chi và số dư theo thời gian thực. Các tiện ích như giao dịch ngoại tệ trực tuyến với tỷ giá cập nhật liên tục, phân quyền phê duyệt linh hoạt hay phát hành bảo lãnh online cũng góp phần đáp ứng nhu cầu ngày càng đa dạng của doanh nghiệp trong bối cảnh hoạt động kinh doanh mở rộng.

Theo ABBANK, hiện nay ABBANK Business đang phục vụ tới 94% tổng số lượng giao dịch của khách hàng doanh nghiệp trên toàn hệ thống. Đáng chú ý, mảng chuyển tiền quốc tế với trải nghiệm online toàn trình đã đáp ứng khoảng 75% nhu cầu thực tế của khách hàng, cho thấy mức độ chấp nhận cao của doanh nghiệp đối với kênh giao dịch số.

Không chỉ dừng lại ở Web và Mobile Banking, ABBANK cũng đang từng bước triển khai mô hình ngân hàng mở (Open Banking) và tài chính nhúng (Embedded Finance) thông qua hợp tác với các đối tác trong hệ sinh thái. Hướng đi này nhằm tích hợp dịch vụ tài chính trực tiếp vào các nền tảng kinh doanh, kế toán, thương mại điện tử..., giúp doanh nghiệp tiếp cận dịch vụ ngân hàng một cách liền mạch hơn trong quy trình vận hành hàng ngày.

### Hiệu quả từ trải nghiệm thực tế của doanh nghiệp

ABBANK Business đang ghi nhận xu hướng sử dụng ngày càng phổ biến trong cộng đồng doanh nghiệp, đặc biệt ở các nghiệp vụ quản lý dòng tiền và giao dịch tài chính số.

Anh Nguyễn Thiên Lương, CEO Công ty TNHH MTV Quế



Thông qua ABBANK Business, doanh nghiệp có thể thực hiện các nghiệp vụ tài chính phổ biến

Lâm Phương Bắc cho biết việc ứng dụng ABBANK Business đã giúp doanh nghiệp tinh gọn đáng kể quy trình tài chính. Trước đây, bộ phận kế toán phải xử lý nhiều đầu việc thủ công liên quan đến chi lương, thanh toán, theo dõi tỷ giá và kiểm soát dòng tiền. Khi chuyển sang sử dụng nền tảng ngân hàng số, các nghiệp vụ này được tập trung và xử lý nhanh chóng hơn, giúp doanh nghiệp chủ động trong điều hành và phân bổ nguồn lực.

Từ góc độ ngân hàng, ABBANK đánh giá ABBANK Business là một trong những nền tảng trọng tâm trong chiến lược đồng hành cùng doanh nghiệp SME. Trong thời gian tới, Ngân hàng cho biết sẽ tiếp tục đầu tư nâng cấp công nghệ, mở rộng hệ sinh thái dịch vụ và cá nhân hóa trải nghiệm, nhằm hỗ trợ doanh nghiệp thích ứng tốt hơn với môi trường kinh doanh nhiều biến động. ■



Công ty TNHH MTV Quế Lâm Phương Bắc - doanh nghiệp được trao thưởng giải đặc biệt (01 xe OMODA C5 Turbo Premium) từ chương trình ưu đãi “Chọn ABBANK Business - Chọn thành công”



# Nhà xưởng duy trì tỷ lệ lấp đầy cao, tăng nguồn cung mới

Trong bối cảnh dòng vốn đầu tư toàn cầu chịu tác động mạnh từ biến động kinh tế và chính sách thuế quan, thị trường bất động sản công nghiệp tại Đồng Nai vẫn ghi nhận những tín hiệu tích cực. Nổi bật trong đó, Công ty Cổ phần Sonadezi Long Thành tiếp tục khẳng định vị thế là một trong những đơn vị dẫn đầu về phát triển và khai thác hệ thống nhà xưởng cho thuê tại khu vực phía Nam.

## THANH TÙNG

**X**u hướng chung của các doanh nghiệp, đặc biệt là khối đầu tư nước ngoài, đang ưu tiên lựa chọn nhà xưởng công nghiệp xây sẵn, sẵn sàng bàn giao nhằm rút ngắn thời gian triển khai dự án, giảm chi phí ban đầu và hạn chế rủi ro về xây dựng, tiến độ. Nằm bắt xu hướng này, Sonadezi Long Thành đã sớm đầu tư phát triển hệ thống nhà xưởng theo tiêu chuẩn cao, chú trọng yếu tố chất lượng, công năng sử dụng và tính bền vững, qua đó nhận được sự đánh giá tích cực từ các nhà đầu tư thứ cấp.

Công ty Cổ phần Sonadezi Long Thành, một đơn vị hàng đầu trong đầu tư, phát triển hệ thống nhà xưởng tại Đồng Nai cũng như thị trường phía Nam cho biết, các cụm nhà xưởng hiện hữu của Công ty đã đạt tỷ lệ lấp đầy trên 95%. Trong năm 2025, đơn vị đã ký thỏa thuận cho thuê 12 nhà xưởng, đạt 180% kế hoạch năm.

Sonadezi Long Thành cũng thông tin thêm, một số nhà xưởng vẫn đang trong giai đoạn xây dựng nhưng đã có khách hàng đặt chỗ thuê trước. Đồng thời, một số doanh nghiệp hiện hữu đã thuê nhà xưởng để mở rộng quy mô. Đơn cử, Công ty TNHH PDM Việt Nam, một nhà đầu tư đang thuê nhà xưởng số 70, 71 tại Khu công nghiệp (KCN) Long Thành, đã tiếp tục mở rộng quy mô hoạt động bằng việc thuê thêm 02 nhà xưởng xây mới (số 81 và 82) để nâng công suất sản xuất linh kiện cơ khí chính xác phục vụ các tập đoàn sản xuất lớn trong khu vực.

Tương tự, Công ty Công nghệ chuyển động NEXTGEN (Việt Nam), doanh nghiệp chuyên về cơ khí - tự động hóa đang hoạt động tại KCN Hồ Nai, cũng thuê cùng lúc 02 nhà xưởng tại KCN Long Thành nhằm mở rộng năng lực sản xuất và rút ngắn chuỗi cung ứng nội địa.

Để đáp ứng nhu cầu thuê nhà xưởng đang gia tăng, năm 2025, Sonadezi Long Thành đã khởi công Cụm nhà xưởng cho thuê giai đoạn 2 tại KCN Châu Đức và Cụm nhà xưởng cho



Cụm nhà xưởng tại KCN Long Thành

*Sân bay Long Thành và loạt dự án hạ tầng chiến lược như đường vành đai 3 TP.Hồ Chí Minh, cao tốc Bến Lức - Long Thành, cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu cùng các khu thương mại tự do tại Cái Mép Hạ và Đồng Nai sẽ tạo sức hút mạnh mẽ đối với các nhà đầu tư, đưa thị trường bất động sản công nghiệp tại Đồng Nai cũng như vùng kinh tế trọng điểm phía Nam bước vào chu kỳ tăng trưởng mới.*

*Sonadezi Long Thành đang đẩy mạnh đầu tư mở rộng quỹ đất công nghiệp và phát triển hệ thống nhà xưởng cho thuê tại các KCN có vị trí chiến lược hàng đầu khu vực phía Nam gồm Đồng Nai, TP.Hồ Chí Minh và Lâm Đồng, nhằm đón đầu làn sóng dịch chuyển sản xuất từ Trung Quốc và các nước trong khu vực sang Đông Nam Á.*

thuê giai đoạn 6 tại KCN Long Thành, cung cấp thêm 19 nhà xưởng tiêu chuẩn và 02 nhà xưởng xây sẵn theo nhu cầu của khách hàng.

Trong năm 2026, doanh nghiệp này dự kiến tiếp tục khởi công các cụm xưởng mới nhằm gia tăng nguồn cung nhà xưởng, đón các dự án FDI gia tăng chuyển dịch vào Việt Nam với chiến lược đầu tư linh hoạt, tinh gọn, hiệu quả. ■





# Factory Facilities Sustain High Occupancy as New Supply Expands

Amid economic volatility and tariff policies affecting global investment capital, the industrial real estate market in Dong Nai has continued to show positive signals. In this context, Sonadezi Long Thanh Shareholding Company has maintained its position as one of the leading developers and operators of rental factory systems in the southern region.

## THANH TUNG

**T**he general trend among enterprises, particularly foreign-invested companies, has been to prioritize ready-built industrial factories available for immediate handover to shorten project implementation time, reduce initial costs, and limit construction and schedule risks. In response, Sonadezi Long Thanh made early investments in developing factory systems to high standards, focusing on quality, functionality, and sustainability, and has received positive assessments from secondary investors.

Sonadezi Long Thanh, a leading enterprise in the investment and development of factory systems in Dong Nai and the southern market, said its existing factory clusters have achieved occupancy rates of over 95%. In 2025, the company signed lease agreements for 12 factories, reaching 180% of its annual plan.

Sonadezi Long Thanh also said that several factories still under construction already had tenants reserving space in advance. At the same time, a number of existing tenants leased additional factories to expand their operations. For example, PDMM Vietnam Co., Ltd., an investor currently leasing factories No. 70 and 71 at Long Thanh Industrial Park, continued to expand by leasing two newly built factories (No. 81 and 82) to increase production capacity for precision mechanical components supplied to major manufacturing groups in the region.

Similarly, NEXTGEN (Vietnam) Motion Technology, a company specializing in mechanical engineering and automation operating at Ho Nai Industrial Park, also leased two factories at Long Thanh Industrial Park simultaneously to expand production capacity and shorten the domestic supply chain.

To meet rising demand for factory leasing, in 2025, Sonadezi



**Sonadezi Long Thanh is developing factory systems in Dong Nai Province and Ho Chi Minh City**



**Sonadezi Long Thanh factories assessed by investors as meeting high standards of quality and sustainability**

Long Thanh commenced construction of Phase 2 of the rental factory cluster at Chau Duc Industrial Park and Phase 6 of the rental factory cluster at Long Thanh Industrial Park, adding 19 standard factories and two ready-built factories tailored to customer requirements.

In 2026, the company plans to continue launching new factory clusters to expand factory supply and accommodate the increasing flow of FDI projects shifting into Vietnam with flexible, streamlined, and efficient investment strategies. ■

*Long Thanh Airport and a series of strategic infrastructure projects, including Ho Chi Minh City's Ring Road 3, the Ben Luc-Long Thanh Expressway, the Bien Hoa-Vung Tau Expressway, together with free trade zones at Cai Mep Ha and Dong Nai, are expected to attract strong investor interest, bringing the industrial real estate market in Dong Nai and the Southern Key Economic Region into a new growth cycle.*

*Sonadezi Long Thanh is accelerating investment to expand its industrial land bank and develop rental factory systems at industrial parks with leading strategic locations in the southern region, including Dong Nai, Ho Chi Minh City, and Lam Dong, in anticipation of manufacturing relocation from China and other countries in the region to Southeast Asia.*



## TẬP ĐOÀN SCG

# Tự cường - đổi mới - hội nhập trong kỷ nguyên tăng trưởng xanh



Ông Kulachet Dharachandra - Giám đốc Quốc gia Tập đoàn SCG tại Việt Nam chia sẻ kinh nghiệm của SCG trong việc đồng hành cùng các mục tiêu phát triển bền vững tại Diễn đàn Kinh tế Việt Nam 2025, triển vọng 2026

Năm 2025, xuất khẩu Việt Nam đã chứng kiến sự tăng trưởng mạnh mẽ, tạo đà bứt phá cho mục tiêu tăng trưởng hơn 8% trong năm 2026. Với tư cách là nhà đầu tư dài hạn tại Việt Nam, Tập đoàn SCG xem sự chuyển động tích cực này là nền tảng quan trọng để thúc đẩy quá trình tăng trưởng xanh và bền vững.

## Tự cường: Làm chủ năng lực phát triển dài hạn

Tự cường gắn liền với khả năng làm chủ các năng lực cốt lõi, qua đó giúp doanh nghiệp duy trì sự ổn định và chủ động trước bối cảnh kinh doanh toàn cầu đầy biến động. Trên tinh thần này, SCG đã theo đuổi chiến lược đầu tư dài hạn vào các hạ tầng sản xuất then chốt, nhằm bảo đảm tính liên tục trong vận hành và nâng cao sức cạnh tranh trong chuỗi cung ứng.

Việc tái khởi động Tổ hợp Hóa dầu Long Sơn (LSP) cùng khoản đầu tư 500 triệu USD cải tạo nhà máy và hệ thống bể chứa cho nguyên liệu đầu vào Ethane được xem là bước đi chiến lược của Tập đoàn. Động thái này nhằm tự chủ nguồn nguyên liệu đầu

vào, tối ưu chi phí và giảm phát thải carbon, qua đó nâng cao năng lực cạnh tranh dài hạn, tăng khả năng cung ứng trong nước của LSP và hỗ trợ các ngành sản xuất hạ nguồn.

Bên cạnh sản xuất, SCG củng cố nội lực thông qua việc tích hợp các nguyên tắc ESG xuyên suốt từ khâu thiết kế đến vận hành. Cách tiếp cận này giúp SCG, cùng các đối tác và nhà cung ứng từng bước nâng cao khả năng thích ứng và cùng nhau phát triển.

## Đổi mới từ công nghệ đến tư duy

Tại SCG, đổi mới là động lực tăng trưởng cốt lõi nhằm thích ứng với các tiêu chuẩn ESG khắt khe. Tập đoàn không ngừng phát triển danh mục sản phẩm xanh như xi măng SCG Low Carbon, Ngói màu SCG và SCG Smartboard Ultra, đáp ứng các tiêu chuẩn môi trường quốc tế. Đây là tiền đề để SCG xuất khẩu xi măng carbon thấp sang Hoa Kỳ từ năm 2026. Song song đó, các giải pháp kinh tế tuần hoàn trong ngành bao bì và nhựa cũng được đẩy mạnh qua việc thiết kế tiết kiệm vật liệu và sản xuất bao bì tái chế an toàn.

Ngoài ra, tại Công ty Cổ phần Sản xuất Nhựa Duy Tân - thành viên mạng bao bì thuộc Tập đoàn, ESG được tích hợp vào hệ thống vận hành và được quản trị dựa trên dữ liệu. Việc ứng dụng AI và dữ liệu thời gian thực giúp doanh nghiệp giảm phát





thải, tối ưu năng lượng và nâng cao độ ổn định của chuỗi sản xuất.

### **Hội nhập: Đồng hành để đi xa**

Ngày nay, hội nhập không chỉ là mở rộng thị trường, mà là khả năng tham gia sâu vào chuỗi giá trị toàn cầu. Bên cạnh việc liên tục đổi mới sản phẩm, SCG còn chủ động tham gia các diễn đàn kinh tế, môi trường và phát triển bền vững trong nước và khu vực để chia sẻ kinh nghiệm thực tiễn, đối thoại chính sách và kết nối đa bên, qua đó góp phần lan tỏa các thực hành bền vững, thúc đẩy sự hội nhập chủ động và có trách nhiệm của doanh nghiệp vào nền kinh tế toàn cầu.

Ông Kulachet Dharachandra - Giám đốc Quốc gia Tập đoàn SCG tại Việt Nam cho biết: “Chiến lược của SCG được xây dựng phù hợp chặt chẽ với định hướng phát triển quốc gia của Việt Nam. Chúng tôi tin rằng tăng trưởng bền vững phải là sự kết hợp giữa xanh hoá và tính toàn diện, nơi các giá trị chung được tạo ra cho cả ngành công nghiệp, cộng đồng và nền kinh tế trong suốt hành trình chúng tôi cùng phát triển với Việt Nam.”

Hội nhập không thể tách rời việc đầu tư con người và trách nhiệm xã hội. Thông qua học bổng “SCG Sharing the Dream” và dự án “Learn to Earn - Trao tay nghề, tạo sinh kế”, Tập đoàn đã và đang đồng hành cùng thanh niên Việt Nam, trong đó có nhóm lao động yếu thế nhằm hướng đến một tương lai tươi sáng hơn.

Tự cường tạo nền tảng, đổi mới tạo động lực và hội nhập mở ra không gian phát triển dài hạn. Trên tinh thần tăng trưởng xanh toàn diện, SCG tiếp tục đồng hành cùng Việt Nam trong hành trình phát triển bền vững và hội nhập sâu rộng. ■

SCG

# Self-Reliance, Innovation, and Integration in the Green Growth Era

In 2025, Vietnam’s export sector witnessed robust growth, creating a strong momentum for a target of over 8% in 2026. As a long-term investor in Vietnam, SCG views this momentum as a foundation for inclusive and sustainable growth.

### **Self-reliance: Mastering long-term development capacity**

Self-reliance is inextricably linked to the mastery of core competencies, enabling businesses to maintain stability and remain proactive amidst a volatile global business landscape. Guided by this principle, SCG has pursued a strategy of long-term investment in key production infrastructure to ensure operational continuity and enhance its competitiveness within the supply chain.



**Tổ hợp Hóa dầu Long Sơn của Tập đoàn SCG là dự án FDI trọng điểm tại TP.Hồ Chí Minh**







The rooftop solar power system at Duy Tan Plastics Factory is monitored and its efficiency evaluated through data collection



A strategic milestone for SCG is the restart of the Long Son Petrochemicals (LSP) Complex, accompanied by a US\$500 million investment to upgrade its ethane terminal and cracker plant. This move aims to secure a self-sufficient supply of raw materials, optimize costs, and reduce carbon emissions. Ultimately, it enhances LSP's long-term competitiveness and domestic supply capacity while providing vital support to downstream manufacturing sectors.

Beyond production, SCG bolsters its internal strength by integrating ESG principles throughout every stage, from design to operation. This approach empowers SCG, along with its partners and suppliers, to incrementally improve adaptability and achieve collective growth.

### **Innovation: From technology to mindset**

At SCG, innovation serves as the core growth engine to adapt to increasingly stringent ESG standards. The corporation continuously expands its green product portfolio, featuring innovations like SCG Low Carbon Cement, SCG Color Roof and SCG Smartboard Ultra, which meet rigorous international environmental standards. These achievements provide a solid foundation for SCG to export low-carbon cement to the U.S. market starting in 2026. Simultaneously, circular economy solutions in the packaging and plastics sectors are being accelerated through material-efficient designs and the production of high-quality recycled packaging.

At Duy Tan Plastics Manufacturing Corporation, a member of SCG Packaging, ESG is integrated into the operational system and managed through data-driven insights.

The application of AI and real-time data monitoring allows the enterprise to reduce emissions, optimize energy consumption, and enhance the stability of its production chain.

### **Integration: Partnering for progress**

Today, integration transcends mere market expansion; it is about the ability to participate deeply in global value chains. In addition to continuous product innovation, SCG proactively engages in domestic and regional economic, environmental, and sustainability forums. Through these platforms, SCG shares practical expertise, engages in policy dialogues, and fosters multi-stakeholder connections. These efforts aim to spread sustainable practices and promote a proactive, responsible integration of businesses into the global economy.

Mr. Kulachet Dharachandra, Country Director of SCG Vietnam, shared: "SCG's strategy is closely aligned with Vietnam's national development agenda. We believe sustainable growth must be both green and inclusive - creating shared value for industry, communities, and the wider economy as we grow alongside the country"

True integration is inseparable from investing in people and social responsibility. Through the "SCG Sharing the Dream" scholarship and the "Learn to Earn" vocational training project, SCG consistently empowers Vietnamese youth, including marginalized laborers, to strive for a brighter future.

Resilience provides the foundation, innovation provides the momentum, and integration opens the door to long-term development. Under the vision of Inclusive Green Growth, SCG remains committed to walking alongside Vietnam on its journey toward sustainable development and deep global integration. ■



## KHU CÔNG NGHIỆP BẮC ĐỒNG PHÚ MỞ RỘNG

# Điểm đến hấp dẫn của dòng vốn đầu tư chất lượng cao



**Ông Phạm Phi Điểu, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần KCN Bắc Đồng Phú**

Với nền tảng kinh nghiệm, tài chính vững chắc, chiến lược phát triển khu công nghiệp (KCN) xanh – thông minh và sự chuẩn bị bài bản cho dự án mở rộng, Công ty Cổ phần KCN Bắc Đồng Phú đang từng bước khẳng định vị thế là điểm đến hấp dẫn của dòng vốn đầu tư chất lượng cao. Phóng viên đã có cuộc trao đổi với ông **Phạm Phi Điểu** – Tổng Giám đốc Công ty xung quanh kết quả hoạt động năm 2025 và định hướng phát triển trong giai đoạn tới.

### QUỐC HƯNG

**Ông có thể cho biết tình hình hoạt động đầu tư, kinh doanh của Công ty trong năm 2025?**

Năm 2025, đối với Công ty CP KCN Bắc Đồng Phú là một năm thành công với sự ổn định vững chắc và nền tài chính cực kỳ lành mạnh. Hai KCN nòng cốt là Bắc Đồng Phú (189ha) và Nam

Đồng Phú (69,4ha) đã đạt tỷ lệ lấp đầy lần lượt là 99,5% và 100%. Kết quả này cho thấy sức hút bền vững của các KCN do Công ty đầu tư và phát triển. Đến nay, chúng tôi đã thu hút được 72 doanh nghiệp thứ cấp, trong đó có 61 doanh nghiệp FDI đến từ nhiều quốc gia và vùng lãnh thổ. Năm 2025, lợi nhuận sau thuế của Công ty đã vượt kế hoạch đề ra. Điểm đáng tự hào là cấu trúc vốn an toàn.

**Dự án mở rộng KCN Bắc Đồng Phú giai đoạn 2 đã được chấp thuận chủ trương đầu tư từ đầu năm 2025. Việc triển khai dự án đến nay đã đạt được những kết quả thế nào, thưa ông?**

Dự án KCN Bắc Đồng Phú giai đoạn 2 có quy mô 317ha, tổng vốn đầu tư 1.360 tỷ đồng và đã được Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư từ tháng 01/2025. Trong bối cảnh hệ thống pháp luật về quy hoạch có nhiều điều chỉnh, đặc biệt là Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn mới có hiệu lực từ ngày 01/7/2025, Công ty đã chủ động thích ứng và triển khai các bước một cách bài bản.

Chúng tôi đã phối hợp chặt chẽ với Ban Quản lý các KCN, khu kinh tế (KKT) tỉnh Đồng Nai để hoàn tất và được phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000. Hiện hồ sơ quy hoạch đang được trình cơ quan chức năng của tỉnh xem xét, phê duyệt theo quy định.

Song song với đó, Công ty đã hoàn thành các công tác kỹ thuật nền tảng như đo đạc địa chính, khảo sát địa chất, khảo sát đầu nối hạ tầng kỹ thuật và lập báo cáo đánh giá tác động môi trường (EIA) theo định hướng phát triển khu công nghiệp xanh. Nguồn vốn chủ sở hữu cho dự án đã được chuẩn bị đầy đủ, sẵn sàng triển khai ngay khi công tác giải phóng mặt bằng hoàn tất.

**Trong bối cảnh kinh tế thế giới và trong nước còn nhiều biến động, cạnh tranh thu hút đầu tư ngày càng gay gắt, Công ty đã có những giải pháp gì để chủ động ứng phó và tận dụng cơ hội, thưa ông?**

Trước những thách thức toàn cầu cũng như làn sóng dịch chuyển đầu tư mới, chúng tôi tập trung triển khai 03 nhóm giải pháp chiến lược.

Thứ nhất là tối ưu hóa chi phí và đa dạng hóa thị trường. Công ty đẩy mạnh sử dụng nguồn lực nội bộ nhằm kiểm soát chi phí đầu tư hạ tầng, đồng thời đa dạng hóa cơ cấu nhà đầu tư với danh mục đến từ nhiều quốc gia và vùng lãnh thổ như Trung Quốc, Nhật Bản, Đài Loan (Trung Quốc), Ấn Độ,... Qua đó tạo “vùng đệm” an toàn trước các cú sốc thương mại cục bộ.

Thứ hai là định vị KCN Bắc Đồng Phú trở thành điểm đến “xanh” và thông minh. Ngay từ khâu quy hoạch giai đoạn 2, chúng tôi ưu tiên thu hút các ngành nghề ít phát thải, khuyến khích doanh nghiệp lắp đặt điện mặt trời mái nhà và đầu tư đồng bộ hệ thống xử lý nước thải hiện đại, đạt tiêu chuẩn cao. Đây là hướng đi phù hợp với xu thế ESG toàn cầu, đồng thời giúp doanh







nghiệp trong khu công nghiệp thích ứng với các rào cản về thuế carbon trong tương lai.

Thứ ba là nâng cao chất lượng dịch vụ và hỗ trợ nhà đầu tư. Công ty chú trọng đồng hành cùng doanh nghiệp từ khâu tư vấn thủ tục đầu tư, xây dựng đến vận hành sản xuất, đồng thời phối hợp với các cơ sở đào tạo nghề nhằm cung ứng nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu thực tế của nhà đầu tư.

**Sau sáp nhập địa giới hành chính, ông đánh giá như thế nào về tiềm năng và cơ hội thu hút đầu tư đối với các KCN trên địa bàn, đặc biệt là KCN Bắc Đồng Phú?**

Việc sáp nhập Bình Phước và Đồng Nai để hình thành tỉnh Đồng Nai mới không chỉ là sự thay đổi về mặt hành chính mà còn là một bước ngoặt chiến lược trong phát triển kinh tế – công nghiệp của khu vực. Với diện tích hơn 12.700km<sup>2</sup>, dân số trên 4,4 triệu người và hệ sinh thái hạ tầng – logistics đồng bộ, kết nối trực tiếp với cảng Cái Mép – Thị Vải và sân bay Long Thành, tỉnh Đồng Nai mới sẽ trở thành một cực tăng trưởng quan trọng của cả nước.

Riêng khu vực Bình Phước cũ, nay là phía Bắc tỉnh Đồng Nai, được định vị là vùng dự trữ chiến lược cho phát triển công nghiệp trong dài hạn. Khu vực này sở hữu quỹ đất sạch dồi dào, địa hình thuận lợi và đang được ưu tiên đầu tư hạ tầng kết nối, đặc biệt là các tuyến cao tốc. Đây chính là lợi thế lớn để thu hút các dự án công nghiệp quy mô lớn, công nghệ cao.

Đối với KCN Bắc Đồng Phú, với vị trí cửa ngõ phía Bắc, chúng tôi xác định đây sẽ là một mắt xích quan trọng trong hành lang công nghiệp xuyên suốt của tỉnh. Sự cộng hưởng giữa công nghiệp Đồng Nai và thế mạnh nông nghiệp của Bình Phước trước đây cũng mở ra nhiều cơ hội phát triển các ngành chế biến nông sản, hình thành chuỗi giá trị bền vững.

Với kết quả kinh doanh tích cực trong năm 2025, sự chuẩn bị kỹ lưỡng cho các dự án mở rộng và chiến lược phát triển linh hoạt, Công ty Cổ phần KCN Bắc Đồng Phú sẵn sàng đón đầu làn sóng đầu tư chất lượng cao, góp phần hiện thực hóa tầm nhìn xây dựng Đồng Nai mới trở thành trung tâm công nghiệp xanh, hiện đại và thịnh vượng của cả nước.

**Trân trọng cảm ơn ông!**

## EXPANDED BAC DONG PHU Attractive Hub for

With a solid track record, strong financial capacity, a green and smart industrial park development strategy, and careful preparation for the expansion project, Bac Dong Phu Industrial Park Corporation has gradually established itself as an attractive destination for high-quality investment flows. Our reporter spoke with Pham Phi Dieu, General Director of Bac Dong Phu Industrial Park Corporation, about the corporation's 2025 business performance and its development orientation in the coming period.

### QUOC HUNG

**Could you share your investment and business performance in 2025?**

For Bac Dong Phu Industrial Park Corporation, 2025 was a successful year, marked by stable operations and a very healthy financial position. The two core industrial parks, Bac Dong Phu (189ha) and Nam Dong Phu (69.4ha), recorded occupancy rates of 99.5% and 100%, respectively. These figures reflect the sustained appeal of the industrial parks developed and operated by the corporation. To date, we have attracted 72 secondary investors, including 61 FDI enterprises from a wide range of countries and territories. In 2025, the corporation's after-tax profit exceeded the approved plan. Another positive outcome was our sound and secure capital structure.





## INDUSTRIAL PARK

# High-Quality Investment

**The expansion project of the Bac Dong Phu Industrial Park (Phase 2) received investment policy approval in early 2025. What progress has been made so far?**

The Bac Dong Phu Industrial Park Phase 2 project covers 317ha, with total investment of VND1,360 billion, and received Government approval for its investment policy in January 2025. As the legal framework for planning was adjusted, particularly with the Law on Urban and Rural Planning taking effect on July 1, 2025, the corporation has proactively adapted and carried out the required steps in a structured and orderly manner.

We have worked closely with the Dong Nai Industrial and Economic Zones Authority to complete and secure approval of the 1/2000-scale zoning planning task. The planning dossier has been submitted to the provincial authorities for review and approval in accordance with regulations.

At the same time, we have completed key technical groundwork, including cadastral surveys, geological surveys, technical infrastructure connection surveys, and preparation of the environmental impact assessment (EIA) report in line with the green industrial park development orientation. Equity capital for the project has been fully arranged and is ready for deployment once site clearance is completed.

**Amid ongoing fluctuations in the global and domestic economy and increasingly intense competition for investment, what solutions have you adopted to proactively respond and seize opportunities?**

In response to global challenges and the new wave of investment relocation, we have focused on three strategic solution groups.

First is cost optimization and market diversification. The corporation has strengthened the use of internal resources to manage infrastructure investment costs, while diversifying its investor base with partners from countries and territories such as China, Japan, Taiwan (China), India, and others. This approach creates a buffer against localized trade disruptions.

Second is positioning Bac Dong Phu Industrial Park as a green and smart destination. From the planning stage of Phase 2, we prioritized low-emission industries, encouraged enterprises to install rooftop solar power systems, and invested in modern wastewater treatment systems that meet high standards. This direction aligns with global ESG trends and helps enterprises prepare for future carbon-related requirements.

Third is enhancing service quality and investor support. We work closely with enterprises from investment procedure consulting and construction through to production operations, while coordinating with vocational training institutions to supply high-quality human resources that match investors' practical needs.

**Following the administrative boundary merger, how do you assess the potential and investment attraction opportunities for industrial parks in the area, particularly Bac Dong Phu Industrial Park?**



**The industrial park serves as an attractive destination for high-quality investment flows**



**Bac Dong Phu Industrial Park consistently prioritizes wastewater treatment**

The merger of Binh Phuoc and Dong Nai to form the new Dong Nai province is not simply an administrative change but a strategic turning point in the region's economic and industrial development. With an area of more than 12,700km<sup>2</sup>, a population exceeding 4.4 million, and a synchronized infrastructure and logistics ecosystem directly connected to Cai Mep-Thi Vai Port and Long Thanh Airport, the new Dong Nai is set to become a major national growth pole.

The former Binh Phuoc area, now the northern part of Dong Nai province, is positioned as a strategic land reserve for long-term industrial development. It offers abundant cleared land, favorable terrain, and priority investment in connectivity infrastructure, particularly expressways. These conditions provide clear advantages in attracting large-scale, high-technology industrial projects.

For Bac Dong Phu Industrial Park, with its northern gateway location, we see it as an important link in the province's continuous industrial corridor. The combination of Dong Nai's industrial base and the former Binh Phuoc's agricultural strengths also creates opportunities to develop agro-processing industries and build sustainable value chains.

With positive business results in 2025, thorough preparation for expansion projects, and a flexible development strategy, Bac Dong Phu Industrial Park Corporation is well positioned to attract high-quality investment flows, contributing to the goal of developing the new Dong Nai into a green, modern, and prosperous industrial center of the country.

**Thank you very much!**



Ban lãnh đạo, cán bộ nhân viên Công ty ANTRACO

## ANTRACO

# Bứt tốc sau khó khăn - hướng tới tăng trưởng bền vững

Năm 2026 được kỳ vọng sẽ mở ra giai đoạn phát triển mới đối với Công ty TNHH Liên doanh An Giang (Công ty TNHH Liên doanh Antraco) khi các giải pháp tháo gỡ khó khăn đã phát huy hiệu quả rõ nét, tạo nền tảng cho chiến lược tăng trưởng bền vững.

## QUỐC HƯNG

Năm 2025 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với Công ty TNHH Liên doanh Antraco - vừa khắc phục khó khăn, vừa là năm bản lề cho giai đoạn phát triển tiếp theo. Là đơn vị chuyên khai thác, chế biến và kinh doanh các sản phẩm đá xây dựng, phục vụ cho các công trình xây dựng cầu, đường,

nhà cao tầng..., trong bối cảnh hoạt động sản xuất - kinh doanh bị gián đoạn kéo dài do hết hạn giấy phép khai thác từ giữa năm 2024, Công ty đã phải đối mặt với nhiều thách thức lớn về pháp lý, tài chính, tổ chức sản xuất và ổn định việc làm cho người lao động.

Ngày 18/02/2025, Công ty được UBND tỉnh An Giang chấp thuận cho gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản và đến ngày 28/03/2025 tiếp tục được cho phép huy động trữ lượng 2.959.956m<sup>3</sup> đến tháng 6/2027. Đây là yếu tố mang tính quyết định, tạo điều kiện cho Công ty tái khởi động toàn diện hoạt động sản xuất kinh doanh.

Hội đồng thành viên, Ban Giám đốc Công ty đã chỉ đạo quyết liệt, chủ động làm việc với các cơ quan chức năng, kịp thời tháo gỡ các vướng mắc pháp lý, đảm bảo hoạt động sản xuất tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Bên cạnh đó, nhờ thị trường tiêu thụ ổn định và có xu hướng tăng mạnh qua các dự án cao tốc, giao thông trọng điểm như: Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng; Cần Thơ - Hậu Giang - Cà Mau; Lộ Tẻ - Rạch Sỏi; Cao Lãnh - An Hữu...; hệ thống thiết bị, dây chuyền nghiền sàng được đầu tư tương đối đồng bộ; bến cảng, bãi chứa





và phương tiện vận chuyển đáp ứng tốt yêu cầu sản xuất ở công suất cao và đội ngũ cán bộ, công nhân viên có kinh nghiệm, nhanh chóng ổn định tổ chức sản xuất sau thời gian gián đoạn đã giúp thương hiệu Antraco tiếp tục được khẳng định là nhà cung cấp đá xây dựng uy tín, chất lượng, được các chủ đầu tư và nhà thầu đánh giá cao.

Theo báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh trong năm 2025, tổng doanh thu của Công ty đạt trên 885 tỷ đồng, đạt 136% so với kế hoạch, và 155% so với năm 2024. Lợi nhuận trước thuế đạt trên 214 tỷ đồng, đạt 214% so với kế hoạch năm và 210% so với cùng kỳ năm trước. Tổng khối lượng sản xuất năm 2025 đạt 2.805.881,6m<sup>3</sup>; tăng 57,26% so với năm 2024, là kết quả rất đáng ghi nhận khi giấy phép khai thác đến ngày 01/6/2024 đã hết hạn nên mọi hoạt động khai thác phải tạm ngưng hoạt động.

Ông Nguyễn Thành Nghề, Giám đốc Công ty cho biết: Công tác quản lý, điều hành của Công ty được triển khai quyết liệt, linh hoạt và bám sát thực tiễn, chú trọng công tác quản trị rủi ro, đặc biệt là rủi ro pháp lý, an toàn lao động và môi trường; thực hiện nghiêm các quy định của Nhà nước trong hoạt động khai thác khoáng sản. Công tác kiểm tra, giám sát nội bộ được tăng cường, hoạt động khai thác, chế biến đá được triển khai theo hướng tăng cường nhân sự chia ca, kịp phù hợp trong giai đoạn cao điểm, nhằm bù đắp sản lượng thiếu hụt của các tháng đầu năm. Các dây chuyền nghiền sàng được vận hành đồng bộ, linh hoạt theo từng chủng loại sản phẩm, đáp ứng kịp thời nhu cầu cung ứng cho các dự án hạ tầng giao thông trọng điểm. Công tác an toàn lao động, bảo vệ môi trường cũng được Công ty đặc biệt chú trọng, thực hiện bằng nhiều biện pháp đồng bộ như: phun sương chống bụi phát tán tại các máy nghiền, dùng xe chuyên dụng tưới nước đường hàng ngày và trồng được hơn 14.000 cây

xanh trong năm. Các chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình hoạt động sản xuất cũng được xử lý theo đúng quy trình, quy định từ khâu tổ chức thu hồi, bảo quản đến khâu xử lý.

Đáng chú ý, hoạt động sản xuất - kinh doanh của Antraco luôn gắn liền với sự phát triển kinh tế của địa phương, tạo công ăn việc làm cho nhiều bà con. Công ty chú trọng công tác đền ơn đáp nghĩa, tích cực tham gia các hoạt động xã hội từ thiện, đóng góp kinh phí cho các tổ chức xã hội hoạt động, xây nhà tình nghĩa cho bà con có hoàn cảnh khó khăn. Tổ chức thăm hỏi, tặng quà và thường xuyên giữ mối quan hệ gần gũi với người dân, nhất là bà con dân tộc Khmer. Trong năm 2025, Công ty đã triển khai thực hiện công tác an sinh xã hội với tổng số tiền gần 5 tỷ đồng.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, Công ty vẫn còn một số hạn chế, tồn tại như: thời gian phục hồi chưa dài; áp lực lớn về tiến độ cung ứng; chi phí sản xuất tăng cao; thời hạn giấy phép khai thác còn ngắn, ảnh hưởng đến công tác đầu tư và hoạch định dài hạn. Đây là những vấn đề cần tiếp tục tập trung khắc phục trong thời gian tới.

“Bước sang năm 2026, với nền tảng pháp lý đã được tháo gỡ, thị trường tiêu thụ thuận lợi, hệ thống thiết bị – hạ tầng được đầu tư, Công ty TNHH Liên doanh Antraco đặt mục tiêu duy trì đà tăng trưởng, nâng cao hiệu quả sản xuất – kinh doanh và chủ động chuẩn bị cho các kế hoạch đầu tư dài hạn. Việc tiếp tục kiểm soát chặt chẽ chi phí, tăng cường quản trị rủi ro, bảo đảm an toàn lao động và bảo vệ môi trường được xác định là trọng tâm xuyên suốt, qua đó củng cố uy tín thương hiệu và đóng góp tích cực hơn nữa cho phát triển kinh tế – xã hội địa phương trong giai đoạn tới”, ông Nguyễn Thành Nghề chia sẻ. ■



Antraco tài trợ dây chuyền sản xuất nước uống cho bộ đội. Trong ảnh: Đại diện Ban Chỉ huy phòng thủ khu vực 2 - Long Xuyên (Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh An Giang) tiếp nhận và giới thiệu vận hành hệ thống





# Áp lực xanh hóa và cơ hội tăng trưởng ngành giấy



Ông Hoàng Trung Sơn - Chủ tịch Hiệp hội Giấy và Bột giấy Việt Nam, Tổng Giám đốc Công ty Giấy Đồng Tiến tại sự kiện Vietnam Paper Day 2025

Ngành giấy và bột giấy đóng vai trò không thể thiếu trong nền kinh tế toàn cầu, phục vụ nhu cầu từ sản xuất bao bì, in ấn, đến các sản phẩm tiêu dùng hàng ngày. Trong bối cảnh nhu cầu về sản phẩm thân thiện với môi trường và tiêu chuẩn xuất khẩu xanh ngày càng cao, ngành giấy và bột giấy Việt Nam đang nổi lên như lĩnh vực giàu tiềm năng nhưng cũng nhiều thách thức. Phóng viên đã có cuộc trao đổi với Thạc sĩ **Hoàng Trung Sơn** - Chủ tịch Hiệp hội Giấy và Bột giấy Việt Nam (VPPA) xung quanh vấn đề này.

## QUỐC HƯNG

Ông đánh giá thế nào về triển vọng tăng trưởng, những cơ hội và thách thức của ngành giấy và bột giấy Việt Nam trong bối cảnh thị trường toàn cầu biến động mạnh và áp lực xanh hóa ngày càng lớn?

Trong 10 năm qua, ngành công nghiệp giấy và bột giấy Việt Nam đã có nhiều cơ hội phát triển nhanh, đạt mức tăng trưởng bình quân 2 con số mỗi năm. Xin được trích dẫn một vài số liệu do VPPA tổng hợp:

Tổng sản lượng sản xuất năm 2025 đạt 6,34 triệu tấn. Tổng tiêu dùng giấy năm 2025 ước đạt 7,77 triệu tấn, tăng 10,8% so với năm 2024. Trong đó, giấy bao gói và bao bì chiếm tỷ trọng lớn nhất, tiêu thụ đạt 6,19 triệu tấn, tăng 12,6% so với năm 2024, được thúc đẩy bởi sự tăng trưởng của thương mại điện tử, khối lượng logistics gia tăng và ưu tiên của người tiêu dùng đối với bao bì không chứa nhựa. Tiếp theo là giấy tissue: tiêu thụ tăng 8,7%, đạt 423 nghìn tấn, phục vụ nhu cầu tiêu dùng sinh hoạt và doanh nghiệp.

Dự báo đến năm 2030, tổng công suất giấy và bìa giấy Việt Nam tăng lên khoảng 10,9 triệu tấn, trong đó riêng giấy bao bì tăng từ 6,34 lên 9,7 triệu tấn, chiếm gần 90% tổng công suất tăng thêm. Như vậy, tăng trưởng công suất danh nghĩa của ngành giấy Việt Nam về bản chất là tăng trưởng công suất giấy bao bì, với mức độ phụ thuộc cao vào khả năng bảo đảm

nguồn nguyên liệu.

Năm 2025, tổng lượng giấy nhập khẩu đạt 2,75 triệu tấn, trong khi xuất khẩu giấy đạt 1,49 triệu tấn. Theo Bộ Công Thương, kim ngạch xuất khẩu giấy và sản phẩm từ giấy năm 2024 đạt hơn 2 tỷ USD, tăng trưởng trung bình từ 10 - 12%/năm trong 5 năm qua. Ngành bao bì giấy được dự báo đạt quy mô 3,5 tỷ USD vào năm 2026, nhờ xu hướng thay thế bao bì nhựa và sự phát triển của thương mại điện tử.

Cơ hội cho ngành giấy phát triển còn thể hiện ở quyết tâm của Đảng và Chính phủ trong đổi mới thể chế, tháo gỡ rào cản cho doanh nghiệp, coi trọng vai trò kinh tế tư nhân với kỳ vọng GDP tăng trưởng trung bình là trên 10% trong thập kỷ tới. Theo đó, nhu cầu về giấy bao bì và giấy vệ sinh cũng sẽ tăng trưởng hai con số; cơ sở hạ tầng (đặc biệt là giao thông và năng lượng) đang được quan tâm đầu tư mạnh, đồng bộ đáp ứng cho nhu cầu phát triển của đất nước, giúp giảm chi phí logistics hiện đang rất cao đối với ngành giấy.

Tuy nhiên, ngành giấy cũng đang phải đối mặt với nhiều thách thức, khi kinh tế thế giới có nhiều biến động khó dự báo, đặc biệt là chính sách mới của chính quyền Mỹ và cạnh tranh địa chính trị, sự phát triển của ngành giấy Ấn Độ và sự suy giảm nhu cầu nhập khẩu từ thị trường Trung Quốc, các yêu cầu môi trường ngày càng khắt khe, đặc biệt từ EU với các



**Ông Hoàng Trung Sơn (thứ hai từ phải qua) cùng chủ tịch hiệp hội giấy các nước tại Hội nghị Công nghiệp Bột giấy và Giấy châu Á lần thứ 8 (APPIC 2025)**

quy định như EUDR (Quy định chống phá rừng của EU), PPWR (Quy định về bao bì và chất thải bao bì của EU). Bên cạnh đó, áp lực xanh hóa ngày càng cao với yêu cầu về CBAM, ESG, giảm phát thải carbon, minh bạch chuỗi cung ứng để vào các thị trường xuất khẩu lớn như: EU, Mỹ, Nhật,... đã gây nhiều áp lực lên ngành giấy Việt Nam.

Đồng thời, nguy cơ về mất cân đối, thiếu hụt nguồn nguyên liệu cũng đang ngày càng rõ với việc các nguồn giấy thu hồi ngày càng khan hiếm do xu hướng phát triển tái chế tại chỗ và bị kiểm soát bởi các quy định mới và các tập đoàn lớn, trong khi Việt Nam hiện đang phải nhập khẩu hơn 3 triệu tấn giấy thu hồi hàng năm và còn tiếp tục tăng do thu gom nội địa năm 2025 đạt gần 3,6 triệu tấn, mới chỉ đáp ứng gần 56% nhu cầu với tỷ lệ thu hồi tăng từ 46% (năm 2021) lên 58% (năm 2024), nhưng vẫn thấp hơn nhiều so với kỳ vọng. Với hệ số tiêu hao nguyên liệu tái chế cao, trung bình sản xuất 1 tấn giấy bao bì cần khoảng 1,1 - 1,3 tấn giấy phế, tốc độ gia tăng nhu cầu nguyên liệu còn cao hơn tốc độ tăng sản lượng. Nhập khẩu bột giấy năm 2025 cũng tăng mạnh 50%, đạt 638.297 tấn so với 425.485 tấn năm 2024. Điều này phản ánh việc các nhà sản xuất giấy trong nước vẫn phải phụ thuộc nhiều vào nguồn cung nhập khẩu để bù đắp cho thiếu hụt nguyên liệu.

Ngoài ra, chi phí vận chuyển và logistics trong nước hiện cao hơn nhiều so với các nước trong khu vực và việc huy động vốn đầu tư còn nhiều khó khăn do phần lớn các doanh nghiệp giấy Việt Nam chưa IPO và vẫn còn quan điểm phải có tài sản thế chấp, cũng như quan ngại rủi ro của các ngân hàng,... cũng là thách thức cho sự phát triển của ngành giấy.

**Ngành giấy và bột giấy giữ vai trò quan trọng trong nhiều lĩnh vực của đời sống và kinh tế, nhưng lại phát sinh nhiều nguy cơ gây ô nhiễm môi trường. Ông đánh giá như thế nào về khả năng thực hiện chuyển đổi kép của ngành giấy để đáp ứng mục tiêu xanh - bền vững, vừa đẩy nhanh ứng dụng công nghệ số trong quản lý và sản xuất?**

Ngành giấy và bột giấy là ngành tiêu thụ khá nhiều năng lượng (điện, hơi nước) và nước sạch, do đó cũng phát thải ra nhiều nước thải và khí thải nên thường bị coi là ngành có nhiều tác động tiêu cực đến môi trường, đặc biệt là tại Việt Nam thời gian qua, khi có nhiều doanh nghiệp nhỏ không đầu tư nghiêm túc, đầy đủ cho công tác bảo vệ môi trường và tiết kiệm tài nguyên.

Tuy nhiên, dưới góc nhìn khác như tôi đã nhiều lần trình bày, ngành giấy và bột giấy là ngành phù hợp tự nhiên với kinh tế tuần hoàn do: (i) Nguyên liệu sản xuất chính là đảm bảo khai thác từ rừng trồng (tái tạo được và hấp thụ lại khí CO<sub>2</sub>); (ii) sản phẩm sau sử dụng được thu gom và tái chế với tỷ lệ rất cao (lên tới trên 80% ở các nước phát triển), đồng thời có thể tự phân hủy nhanh trong môi trường tự nhiên; (iii) việc tái chế sản phẩm giấy góp phần giảm phát thải và tiết kiệm năng lượng rất nhiều. Chính vì thế, hầu hết các quốc gia trên thế giới, trong đó có Việt Nam, đều có chính sách khuyến khích sử dụng sản phẩm giấy thay thế các sản phẩm nhựa sử dụng một lần. Các doanh nghiệp ngành giấy đã và đang rất tích cực triển khai các giải pháp tiết kiệm tài nguyên như sản xuất sản phẩm giấy có định lượng thấp, độ trắng phù hợp, áp dụng số hóa, công nghệ mới, tự động hóa trong hoạt động sản xuất nhằm tiết giảm tối đa mức tiêu thụ năng lượng, nước sạch, đảm bảo tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường và giảm phát thải.

Chính phủ cũng đã công bố mục tiêu về kinh tế xanh/tuần hoàn, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đến năm 2030 và 2045. Việc thực hiện chuyển đổi kép không chỉ là xu hướng mà còn là cơ hội và đã trở thành yêu cầu bắt buộc đối với các doanh nghiệp ngành giấy. Hơn nữa, ngành giấy còn có thị trường rất rộng và hợp tác với nhiều ngành như lâm nghiệp, nông nghiệp, hóa chất, in, bao bì và chế tạo thiết bị.

Khả năng chuyển đổi xanh trong ngành giấy có thể được thực hiện thông qua các giải pháp như: sử dụng năng lượng tái tạo (điện mặt trời áp mái, nhiên liệu sinh khối và từ chất thải







Ông Hoàng Trung Sơn (thứ hai từ trái qua) tham dự một sự kiện của ngành giấy



rắn phát sinh trong quá trình sản xuất), các giải pháp lưu trữ, thu hồi nhiệt dư và sử dụng năng lượng hiệu quả cùng với triển khai thực hành ESG,...

Đối với chuyển đổi số và ứng dụng AI, các nhà máy sản xuất giấy có thể thực hiện số hóa, tối ưu hóa bằng IoT (Internet of Things) kết hợp AI & phân tích dữ liệu trong quy trình sản xuất, vận hành, kiểm soát tối ưu tiêu hao năng lượng, bảo trì chủ động & quản lý hiệu suất thiết bị, quản lý chất lượng & môi trường; quản lý chuỗi cung ứng & logistics xanh, xử lý & tuần hoàn nước,... Tóm lại, có thể xây dựng một hệ thống quản trị tổng thể (Digital Twin), trong đó mô phỏng dây chuyền số - kết nối ERP - MES - SCADA - IoT để có thể tối ưu toàn diện quy trình.

Trong 5 năm qua, Hiệp hội giấy và bột giấy Việt Nam cũng đã triển khai nhiều chương trình và sáng kiến nhằm hướng tới phát triển bền vững và giảm phát thải như thúc đẩy kinh tế tuần hoàn, đào tạo nhân sự cho thực hành ESG, nâng cao năng lực cải tiến công nghệ, kiểm kê và giảm phát thải khí nhà kính,...

Việc chuyển đổi kép không phải là một nhiệm vụ dễ dàng, mà đòi hỏi sự nỗ lực từ tất cả các bên liên quan, từ các doanh nghiệp, cơ quan quản lý nhà nước đến người tiêu dùng trong đó doanh nghiệp đóng vai trò quan trọng. Doanh nghiệp cần thay đổi tư duy trong quản lý sản xuất, đầu tư vào công nghệ tái chế tiên tiến. Cùng với đó, Chính phủ cũng cần tạo ra các cơ chế, chính sách hỗ trợ để thúc đẩy và khuyến khích các sáng kiến bền vững.

**Theo ông, đâu là những giải pháp trọng tâm mà cơ quan quản lý cần triển khai để hoàn thiện chính sách và thúc đẩy ngành giấy Việt Nam phát triển theo hướng xanh và bền vững trong giai đoạn số hóa thời gian tới?**

Để đạt được các mục tiêu về phát triển bền vững và xanh hóa, số hóa ngành giấy, trong giai đoạn tới, ngoài sự nỗ lực, chủ động từ các doanh nghiệp, Chính phủ cần cập nhật, phổ biến rộng rãi và hỗ trợ các doanh nghiệp trong nước tiếp nhận và ứng dụng chuyển giao công nghệ sản xuất thân thiện môi trường theo hướng bền vững nhằm đáp ứng các tiêu chuẩn về phát triển bền vững và tăng xanh.

Trên cơ sở đó, tiến hành rà soát và tham khảo các yêu cầu, tiêu

chẩn quốc tế để xây dựng cũng như cập nhật định kỳ các quy chuẩn và định mức ngành liên quan đến chất thải, mức tiêu thụ năng lượng, lượng nước sử dụng, vật liệu và hóa chất trong sản xuất giấy; khuyến khích nghiên cứu các loại vật liệu và hóa chất mới có khả năng tái tạo hoặc có nguồn gốc tự nhiên nhằm từng bước thay thế những vật liệu kém bền vững, dựa trên phân tích vòng đời sản phẩm; hỗ trợ doanh nghiệp trong nước tiếp cận và đạt các chứng nhận về tăng trưởng xanh và phát triển bền vững, phù hợp với chuẩn mực quốc tế và các yêu cầu của thị trường xuất khẩu mục tiêu.

Xây dựng các trung tâm hỗ trợ kỹ thuật và đơn vị nghiên cứu nhằm đồng hành cùng doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa trong hoạt động R&D; tăng cường năng lực cho các trung tâm và phòng thí nghiệm chuyên ngành để đủ điều kiện nghiên cứu, kiểm định chất lượng sản phẩm theo chuẩn quốc tế, chú trọng các tiêu chí an toàn và sinh thái của ngành; đồng thời rà soát hệ thống phòng thí nghiệm hiện có để xem xét đầu tư trọng tâm và phát triển một số đơn vị chuyên ngành chủ lực.

Thêm vào đó, cần có chính sách hỗ trợ: (i) Nâng cao hiệu quả thu gom giấy phế nội địa thông qua phân loại tại nguồn và chuẩn hóa chất lượng, kết hợp với các chính sách hỗ trợ và miễn thuế cho hoạt động thu gom; (ii) Tái cấu trúc chuỗi cung ứng theo hướng kinh tế tuần hoàn với sự liên kết chặt chẽ giữa nhà sản xuất, người sử dụng và hệ thống thu hồi, thực thi hiệu quả luật về trách nhiệm mở rộng của nhà sản xuất (EPR); (iii) Tạo điều kiện thuận lợi trong việc nhập khẩu nguồn giấy phế liệu (thu hồi) làm nguyên liệu sản xuất nhằm kết hợp hợp lý giữa giấy thu gom nội địa, giấy phế liệu nhập khẩu và bột giấy sản xuất trong nước; (iv) Điều tiết tăng trưởng công suất gắn với nâng cao năng lực cạnh tranh và bảo đảm cân đối cung - cầu trong trung cũng như dài hạn.

Những nỗ lực này, nếu được triển khai đồng bộ và lâu dài, sẽ tạo nền tảng vững chắc để ngành giấy Việt Nam chuyển mình theo hướng xanh hơn, hiện đại hơn, phát triển bền vững và đáp ứng đầy đủ các chuẩn mực quốc tế tiên tiến.

**Trân trọng cảm ơn ông!**



AN GIANG

## Đẩy mạnh phát triển khu công nghiệp - khu kinh tế

Trong chiến lược phát triển kinh tế vùng Đồng bằng sông Cửu Long và hành lang kinh tế biên giới Tây Nam, tỉnh An Giang đang từng bước khẳng định vai trò là điểm kết nối quan trọng về sản xuất, thương mại và logistics. Với định hướng quy hoạch bài bản, cải cách mạnh mẽ môi trường đầu tư và tinh thần đồng hành cùng doanh nghiệp, các khu công nghiệp, khu kinh tế (KCN, KKT) của tỉnh đang trở thành động lực tăng trưởng mới, đóng góp tích cực cho phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

### Quy hoạch đồng bộ, đầu tư có trọng tâm

Thời gian qua, công tác quy hoạch và đầu tư phát triển các KCN, KKT trên địa bàn tỉnh An Giang được triển khai đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm và tầm nhìn dài hạn. Ban Quản lý KKT tỉnh An Giang hiện là đơn vị thực hiện chức năng quản lý nhà nước trực tiếp đối với các KCN và KKT, bao gồm các KKT cửa khẩu.

Theo quy hoạch, toàn tỉnh có 11 KCN với tổng diện tích khoảng 1.712ha. Trong đó, 5 KCN đã cơ bản hoàn thành hạ tầng và đi vào hoạt động, gồm: KCN Thanh Lộc (giai đoạn 1 - 152ha),

Thuận Yên (134ha), Bình Hòa (giai đoạn 1 - 132ha), Bình Long (31ha) và Xuân Tô (giai đoạn 1 - 57ha). Một số KCN đạt tỷ lệ lấp đầy khá cao, tiêu biểu như KCN Bình Hòa đạt 84,63% và Bình Long đạt 61,47%.

Song song với phát triển KCN, tỉnh đang tích cực điều chỉnh Quy hoạch chung KKT cửa khẩu đến năm 2045, gắn với việc lập các quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết tại các khu vực trọng điểm như Tịnh Biên, Vĩnh Xương, Khánh Bình, Hà Tiên và Giang Thành. Mục tiêu là hình thành các khu vực cửa khẩu đa chức năng, phát triển đồng bộ công nghiệp - thương mại - dịch vụ - logistics theo hướng bền vững, hiện đại.

### Thu hút đầu tư có chọn lọc, bền vững

Đến nay, các KCN, KKT trên địa bàn tỉnh đã thu hút được 66 dự án đầu tư. Trong đó, đáng chú ý là dự án đầu tư hạ tầng KCN Vàm Cống với quy mô 193,31ha, tổng vốn đầu tư 2.458 tỷ đồng; cùng 65 dự án sản xuất, kinh doanh với tổng vốn đăng ký khoảng 13.420 tỷ đồng, diện tích đất thuê khoảng 218ha.

Hoạt động sản xuất, kinh doanh tại các KCN năm 2025 ước đạt doanh thu 18.077 tỷ đồng, tăng 9,4% so với cùng kỳ; kim ngạch xuất khẩu đạt khoảng 599 triệu USD, tăng 17%. Hoạt động xuất nhập khẩu qua các cửa khẩu sôi động, với tổng kim ngạch đạt 1.168 triệu USD, đóng góp quan trọng vào tăng trưởng thương mại biên giới.

Các dự án trong KCN, KKT đã giải quyết việc làm cho khoảng 37.000 lao động và đóng góp ngân sách nhà nước ước đạt 600 tỷ







## PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

đồng, góp phần nâng cao thu nhập, ổn định đời sống người dân và thúc đẩy phát triển kinh tế.

Thời gian tới, An Giang xác định thu hút đầu tư vào các KCN, KKT theo hướng có chọn lọc, hiệu quả và bền vững. Ban Quản lý KKT tỉnh sẽ xây dựng và triển khai các chương trình xúc tiến đầu tư bám sát chủ trương, định hướng phát triển kinh tế – xã hội của Trung ương, Tỉnh ủy và UBND tỉnh, phù hợp với quy hoạch đã được phê duyệt.

Trọng tâm thu hút đầu tư tập trung vào các lĩnh vực: phát triển hạ tầng KCN, KKT cửa khẩu; công nghiệp chế biến thủy sản, lương thực – thực phẩm ứng dụng công nghệ cao, tạo giá trị gia tăng gắn với vùng nguyên liệu; thương mại, dịch vụ và logistics. Tỉnh ưu tiên các dự án đầu tư xanh, sử dụng công nghệ tiên tiến, có khả năng tham gia sâu vào chuỗi sản xuất – cung ứng khu vực và quốc tế, đồng thời bảo đảm yêu cầu về bảo vệ môi trường, quốc phòng – an ninh khu vực biên giới.

### Đồng hành cùng doanh nghiệp

Trong bối cảnh kinh tế trong nước và thế giới còn nhiều biến động, Ban Quản lý KKT tỉnh xác định rõ vai trò đồng hành cùng doanh nghiệp, xem sự phát triển ổn định và bền vững của doanh nghiệp là thước đo hiệu quả công tác quản lý nhà nước.

Theo đó, Ban tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số, mở rộng cung cấp dịch vụ công trực tuyến trong tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính; hỗ trợ, cung cấp đầy đủ thông tin về quy hoạch, cơ sở pháp lý và tình hình triển khai dự án ngay từ giai đoạn chuẩn bị đầu tư đến khi dự án đi vào hoạt động ổn định. Đồng thời, tăng cường phối hợp với các sở, ngành, địa phương kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp.

Bên cạnh đó, Ban cũng chú trọng hỗ trợ doanh nghiệp trong công tác tuyển dụng, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực; duy trì thường xuyên các kênh đối thoại, gặp gỡ định kỳ giữa chính quyền và doanh nghiệp, kịp thời tiếp nhận và giải quyết các kiến nghị chính đáng của nhà đầu tư.

Với tinh thần chủ động, đồng hành và kiến tạo, Ban Quản lý KKT tỉnh An Giang cam kết tiếp tục cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư – kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi nhất để cộng đồng doanh nghiệp yên tâm đầu tư lâu dài, góp phần xây dựng An Giang phát triển năng động, tự cường, đổi mới và hội nhập sâu rộng trong giai đoạn mới. ■

### Quản lý tinh gọn, môi trường đầu tư thông thoáng hơn

Việc hợp nhất Ban Quản lý KKT tỉnh An Giang và Ban Quản lý KKT tỉnh Kiên Giang (cũ) được xem là dấu mốc quan trọng, tạo nền tảng cho mô hình quản lý thống nhất, tinh gọn và hiệu quả hơn. Sau sáp nhập, Ban đã đổi mới mạnh mẽ phương thức điều hành theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, lấy nhà đầu tư và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ.

Cải cách hành chính tiếp tục được xác định là khâu đột phá. Ban đã rà soát, cắt giảm khoảng 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuẩn hóa quy trình nội bộ. Trong năm qua, Ban đã tiếp nhận 45 hồ sơ và giải quyết 44 hồ sơ đúng và trước hạn, không có hồ sơ trễ hạn, góp phần giảm chi phí và thời gian cho nhà đầu tư.

Ban đã tiếp và cung cấp thông tin cho 15 nhà đầu tư mới đến tìm hiểu cơ hội đầu tư tại các KCN Thanh Lộc, Xuân Tô, Bình Hòa và Bình Long; đồng thời cấp mới 01 dự án tại KCN Thanh Lộc với vốn đầu tư 86,2 tỷ đồng, cho thấy niềm tin ngày càng tăng của nhà đầu tư đối với môi trường đầu tư của tỉnh.

## AN GIANG

# Advancing IP

Within the development strategy for the Mekong Delta region and the Southwestern border economic corridor, An Giang province has gradually affirmed its role as an important linkage point for production, trade, and logistics. With structured planning orientation, strong improvements in the investment environment, and a cooperative approach with enterprises, the province's industrial parks and economic zones (IPs, EZs) have become new growth drivers, contributing significantly to local socio-economic development.

### Synchronized planning, focused investment

In recent years, planning and investment for the development of IPs and EZs in An Giang province have been carried out in a coordinated manner, with defined priorities and a long-term perspective. The An Giang Economic Zones Authority currently carries out direct public management functions for industrial parks and economic zones, including border-gate economic zones.

Under the approved plan, the province has 11 IPs with a total area of approximately 1,712ha. Of these, five IPs have largely completed infrastructure development and are in operation, including Thanh Loc Industrial Park (Phase 1 - 152ha), Thuan Yen (134ha), Binh Hoa (Phase 1 - 132ha), Binh Long (31ha), and Xuan To (Phase 1 - 57ha). Several parks have recorded relatively high occupancy rates, such as Binh Hoa at 84.63% and Binh Long at 61.47%.

Alongside industrial park development, the province has actively adjusted the master plan for border-gate economic zones through 2045, while preparing zoning and detailed plans in key areas such as Tinh Bien, Vinh Xuong, Khanh Binh, Ha Tien, and Giang Thanh. The aim is to form multifunctional border-gate areas, with integrated development of industry, trade, services, and logistics in a sustainable and modern manner.

### Selective and sustainable investment attraction

To date, IPs and EZs in the province have attracted 66 investment projects. Among these is the infrastructure investment project for Vam Cong Industrial Park, covering 193.31ha with total investment



# and EZ Development

of VND2,458 billion (US\$98.3 million), along with 65 production and business projects with total registered capital of approximately VND13,420 billion (US\$536.8 million) and a leased land area of about 218ha.

Production and business activities within the industrial parks in 2025 generated estimated revenue of VND18,077 billion (US\$723.1 million), representing an increase of 9.4% year on year; export turnover reached approximately US\$599 million, up 17%. Import-export activities through border gates remained active, with total turnover of US\$1,168 million, contributing to border trade growth.

Projects in IPs and EZs created around 37,000 jobs and contributed an estimated VND600 billion (US\$24 million) to the state budget, supporting income growth, livelihood stability, and economic development.

For the coming period, An Giang has adopted a selective, effective, and sustainable approach to investment attraction in IPs and EZs. The provincial Economic Zones Authority will design and carry out investment promotion programs aligned with the development orientations of the central government, the provincial Party Committee, and the provincial People's Committee, and consistent with approved planning.

Investment attraction priorities focus on developing infrastructure for industrial parks and border-gate economic zones; high-technology seafood processing and food industries linked to raw material areas and value creation; as well as trade, services, and logistics. The province gives priority to green investment projects that apply advanced technologies, participate deeply in regional and international production and supply chains, and meet requirements for environmental protection and border-area security.

## Supporting enterprise development

Amid continued fluctuations in the domestic and global economy, the An Giang Economic Zones Authority (An Giang EZ Authority) has defined its role in working alongside enterprises, treating stable and sustainable business development as a measure of management effectiveness.



An Giang province's IPs and EZs have become new growth drivers, contributing significantly to local socio-economic development

## Streamlined management for a more open investment environment

*The consolidation of the An Giang Economic Zones Authority and the former Kien Giang Economic Zones Authority marked an important milestone, providing a foundation for a unified, streamlined, and more effective management model. Following the merger, the An Giang EZ Authority has updated its operating methods toward a more professional and modern approach, with investors and enterprises as the service focus.*



A view of Thanh Loc Industrial Zone

*Administrative reform continues to be treated as a key area. The An Giang EZ Authority has reviewed procedures and reduced administrative processing time by around 30%, increased the use of information technology, and standardized internal processes. Over the past year, it has received 45 dossiers and processed 44 on time or ahead of schedule, with no overdue cases, helping reduce time and costs for investors.*

*The An Giang EZ Authority has also met with and supported 15 new investors exploring opportunities at Thanh Loc, Xuan To, Binh Hoa, and Binh Long industrial parks, and issued a new investment certificate for one project at Thanh Loc Industrial Park with registered capital of VND86.2 billion (US\$3.45 million), reflecting growing investor confidence in the province's investment environment.*

Accordingly, the An Giang EZ Authority has continued to advance digital transformation and expand online public services for the receipt and processing of administrative procedures, while providing full information on planning, legal frameworks, and project implementation from the investment preparation stage through stable operations. At the same time, coordination with departments, agencies, and localities has been strengthened to address business-related issues in a timely manner.

In addition, the An Giang EZ Authority has supported enterprises in recruitment, training, and workforce development; maintained regular dialogue channels and periodic meetings between authorities and enterprises; and promptly received and addressed legitimate investor proposals.

With a proactive and facilitative approach, the An Giang EZ Authority remains committed to improving the investment and business environment, creating favorable conditions for the business community to pursue long-term investment, and contributing to the development of An Giang as a dynamic, resilient, innovative, and deeply integrated province in the new period. ■



# Mùa Xuân của những cánh sao vàng

Thế giới đang tiến dần đến kỷ nguyên đa cực mới với nhiều cơ hội và thách thức đan xen. Nền kinh tế toàn cầu một lần nữa chứng tỏ khả năng phục hồi vượt trội so với dự kiến, bất chấp những bất ổn kinh tế và biến động địa chính trị. Tuy nhiên, tăng trưởng và phúc lợi sẽ phụ thuộc vào cách thức quản trị của quốc gia. Với Việt Nam, quy hoạch quốc gia cần được xây dựng trên nền tảng một mô hình quản trị với 5 nguồn lực cơ bản: tự nhiên, tài chính, con người, xã hội và sản phẩm, nhằm hướng tới tăng trưởng xanh và sự thịnh vượng bền vững.

**TS. ĐOÀN DUY KHƯƠNG**

**V**iệt Nam bước vào mùa Xuân năm Bính Ngọ 2026 với hành trang khá tích cực. Quy mô GDP và kim ngạch xuất nhập khẩu (XNK) không ngừng tăng lên. Năm 2025, GDP đạt trên 510 tỷ USD, xếp thứ 32 thế giới và thứ 4 trong khu vực ASEAN. Kim ngạch XNK xếp thứ 20 thế giới với thặng dư thương mại liên tục ở mức cao,... Hơn nữa, Đại hội XIV của Đảng với phương châm: “Phát triển để ổn định, ổn định để thúc đẩy phát triển và không ngừng nâng cao đời sống nhân dân...” và 3 đột phá chiến lược, đất nước cũng đang hướng tới đến năm 2030 trở thành nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại.

Tuy nhiên, theo các nhà chiến lược, với đặc thù của một quốc gia đang phát triển, để góp phần thúc đẩy tiến trình đổi mới đất nước trong thời kỳ mới, Việt Nam cần tập trung vào 3 lĩnh vực then chốt cơ bản:

**Thứ nhất, quy hoạch, định hướng tầm nhìn và xác định nguồn lực:** quy hoạch tổng thể kinh tế - xã hội - môi trường phải là nền tảng liên kết các nguồn lực, tạo sự công bằng, minh bạch và là cơ sở để phát huy sức mạnh tổng hợp. Quy hoạch bao gồm các chỉ tiêu vĩ mô và mục tiêu tăng trưởng chủ yếu sẽ là kim chỉ nam cho việc huy động hiệu quả các nguồn lực, tạo đột phá, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và phát triển quốc gia. Tuy nhiên, quy hoạch quốc gia cần được xây dựng, phát triển dựa trên mô hình quản trị định lượng 5 nguồn lực

cơ bản theo triết lý “Ngũ hành” - tượng trưng như ngôi sao vàng năm cánh nhằm hướng tới phát triển xanh, các giá trị bền vững thông qua cân bằng và tích lũy năm loại vốn: tự nhiên, tài chính, con người, xã hội, sản phẩm để đạt được sự thịnh vượng lâu dài.

**Thứ hai, quản trị bền vững các nguồn lực:** Quản trị tốt sẽ đảm bảo sự tiếp cận công bằng, quản lý có trách nhiệm và lợi ích chung, cho phép tất cả các nguồn vốn phát triển mạnh mẽ để tạo ra sự thịnh vượng lâu dài, chứ không chỉ lợi ích ngắn hạn. Các nhiệm vụ, đề án, dự án, công trình quan trọng cũng như kế hoạch, chiến lược trong quy hoạch phát triển kinh tế của đất nước cần phải được tích hợp với nền tảng quản trị bền vững bao gồm các hệ thống, quy trình quản lý để xác định, phát triển và kiểm tra 5 nguồn lực quốc gia nhằm đạt các chỉ số vĩ mô và tăng trưởng GDP của nền kinh tế:

Nguồn lực tài chính: về bản chất, quản trị vốn tài chính về cơ bản là xác định giá trị (giá cả) của các nguồn lực để phân tích nguồn lực thực tế quốc gia nhằm tạo ra dòng tiền, nguồn vốn có sức thanh khoản cao và phân bổ giải ngân công khai, minh bạch và toàn diện để thúc đẩy hoạt động và tăng trưởng kinh tế. Ngân hàng Nhà nước cần có chính sách lãi suất tốt, cũng như doanh nghiệp nhà nước phải giữ vai trò chủ đạo, dẫn dắt kinh tế - xã hội, cần tiên phong hơn nữa trong việc hỗ trợ cho toàn bộ hệ thống doanh nghiệp tư nhân để giảm chi phí sản xuất, nâng cao chất lượng, hiệu quả các sản phẩm, dịch vụ thiết yếu nhằm góp phần ổn định kinh tế vĩ mô. Hơn nữa, do đặc thù đất đai thuộc sở hữu toàn dân nên cần có phương pháp định giá thực tế và chính sách thuế phù hợp để người dân có thể tiếp cận nguồn lực này một cách bình đẳng và thu hẹp khoảng cách giàu nghèo.

Cần thúc đẩy quốc tế hóa đồng tiền thông qua các chính sách tài khóa và tiền tệ phù hợp, phát triển các trung tâm tài chính quốc tế tại TP.Hồ Chí Minh và Đà Nẵng, thu hút FDI và dịch chuyển thương mại sang thanh toán bằng VND, đồng thời tận dụng các hiệp định thương mại tự do để mở rộng phạm vi sử dụng tiền tệ quốc gia, biến VND thành công cụ cất trữ, trao đổi và hạch toán có giá trị trên thị trường quốc tế

Nguồn lực tài nguyên: các nguồn tài nguyên cơ bản như đất, khoáng sản, cây xanh, rừng, sông hồ, biển, không gian (bao gồm cả không gian ngầm) cần phải được xác định và đánh giá một cách công khai, minh bạch thường xuyên, nhằm đảm bảo khai thác, sử dụng công bằng, hợp lý, được tích lũy và không bị cạn kiệt. Việt Nam với lợi thế có 21/34 tỉnh, thành giáp với biển, cần phát triển mạnh mẽ chiến lược hướng ra Biển Đông nhằm phát triển kinh tế biển và bảo vệ an ninh quốc phòng.

Tuy nhiên, tình hình thiên tai và biến đổi khí hậu ven biển phức tạp, xảy ra hàng năm ở nước ta đang gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến các nguồn lực tài nguyên. Chính vì vậy, bên cạnh các sản phẩm “cứng” (vật lý), cần chú trọng triển khai các sản phẩm “mềm” trong quản lý rủi ro bằng cách kiểm soát cách con người và tài sản tương tác với các khu vực dễ bị thiên tai. Các sản phẩm “mềm” như văn kiện, quy hoạch cũng như chiến lược, kế hoạch của Đảng, Chính phủ... theo truyền thống chỉ có tiêu đề 2 trụ cột “kinh tế” và “xã hội”, nên chẳng bổ sung thêm trụ cột “môi trường” để đảm bảo toàn xã hội cùng hướng tới 3 trụ cột chính của sự phát triển bền vững.



Nguồn lực con người: Việt Nam là quốc gia đông dân đang phát triển nên tập trung mục tiêu kép tăng trưởng GDP và việc làm, bởi vì GDP cao dựa nhiều vào các ngành thâm dụng vốn sẽ không đảm bảo việc làm, dẫn đến “tăng trưởng không tạo việc làm” và điều này làm trầm trọng thêm bất bình đẳng, thất nghiệp và vòng lặp nghèo đói dẫn đến bất ổn xã hội. Do vậy, cần tập trung vào tăng trưởng tạo nhiều việc làm và đảm bảo tốt điều kiện lao động (lương, môi trường, nơi ở, đi lại, chữa bệnh, bảo hiểm xã hội,...), kết hợp với các chính sách toàn diện để đảm bảo rằng sự mở rộng kinh tế mang lại lợi ích cho lực lượng lao động đông đảo, thúc đẩy bình đẳng giới, ổn định xã hội, giảm nghèo và phát triển bền vững, tạo ra một vòng tuần hoàn tích cực của năng suất và hạnh phúc.

Ngoài ra, trong thời đại công nghệ số, chúng ta cũng đang thiếu hụt nguồn nhân lực chất lượng cao. Do vậy cần có những chính sách chủ động đào tạo, phát triển nhân lực trong các lĩnh vực kiến thức kỹ thuật số và kỹ năng công nghệ như trí tuệ nhân tạo (AI), phân tích dữ liệu, lập trình, an ninh mạng.

Nguồn lực xã hội: tiếp tục cải cách luật pháp, thúc đẩy xây dựng nhà nước pháp quyền với chính quyền địa phương hai cấp đồng thời tạo ra khuôn khổ cho các lĩnh vực mới như chính phủ điện tử, công nghệ số và năng lượng xanh..., loại bỏ các trở ngại, lợi ích nhóm và đảm bảo luật pháp có tầm nhìn xa, minh bạch và công bằng đối với người dân và nền kinh tế, biến sức mạnh thể chế trở thành động lực cốt lõi và đột phá cho tăng trưởng.

Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường minh bạch, hợp tác và cạnh tranh lành mạnh giữa các khu vực kinh tế nhà nước, tư nhân và FDI nhằm từng bước cân bằng nhu cầu trong nước (lưu thông nội địa) với thương mại quốc tế (lưu thông bên ngoài) theo hướng “lưu thông kép” (dual circulation), Trong quá trình đó, tăng cường các vòng tuần hoàn kinh tế nội địa để tăng cường khả năng cạnh tranh quốc gia, đồng thời tận dụng thị trường toàn cầu để thúc đẩy tăng trưởng giá trị cao

Trong nền kinh tế thị trường, thị trường nhân tố (factor market) là nơi cung cấp các yếu tố đầu vào (đất đai, lao động, vốn, nguyên vật liệu) làm nền tảng cho sản xuất và đóng vai trò xương sống cấu trúc cho sự phát triển kinh tế, vượt ra ngoài phạm vi thị trường sản phẩm. Chính vì vậy, cần có một cơ quan chính phủ chuyên nghiên cứu và phát triển thị trường các yếu tố đầu vào này, đặc biệt là vấn đề đào tạo, tuyển dụng lao động, tiền lương, giá đất..., trong bối cảnh lực lượng lao động cũng đang quốc tế hoá.

Đối với thể chế công quyền, cần từng bước tinh giản và nâng cao hiệu quả hơn nữa bộ máy hành chính Trung ương và địa phương theo hướng tập trung vào quản trị các nguồn lực cơ bản, phát triển đội ngũ lãnh đạo có tầm nhìn, có khả năng huy động các nguồn lực cũng như có phẩm chất quyết đoán và có văn hóa, đạo đức.

Nguồn lực sản phẩm: cơ sở hạ tầng là cốt lõi của nguồn lực sản phẩm bao gồm các tài sản vật chất do con người sản xuất ra như công trình, nhà cửa, đường sá, máy móc và hệ thống công nghệ,... tạo thành nền tảng thiết yếu cho hoạt động kinh tế. Về thực chất, các sản phẩm đầu vào này cùng với vốn tài chính, tài nguyên, con người chuyển đổi thành sản phẩm, dịch vụ đầu ra một cách hiệu quả trong việc tạo giá trị gia tăng, đặc biệt là hỗ trợ, phát triển các chức năng xã hội và tổ chức của nguồn lực xã hội.

Ở cấp độ quốc gia, cần tập trung ưu tiên ngành nông nghiệp để đảm bảo an ninh lương thực thông qua việc đầu tư hạ tầng

công nghệ cho nông nghiệp thông minh, ứng dụng IoT, AI, Big Data để quản lý nguồn nước, giúp vận hành hệ thống thủy lợi hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên và tăng năng suất. Phát triển nông nghiệp xanh, bền vững (hữu cơ, sinh thái, bảo vệ môi trường), và chuyển đổi số (quản lý từ xa, truy xuất nguồn gốc). Hơn nữa, bên cạnh năng lượng truyền thống, cần thúc đẩy ngành năng lượng chuyển đổi xanh, giảm phát thải (năng lượng tái tạo, hạt nhân). Cần chú trọng phát triển hệ thống giao thông và logistics đường sắt, đường bộ cao tốc, đường thủy, đường hàng không kết nối giao thông các địa phương và quốc tế.

Các địa phương đầu tàu kinh tế của cả nước như Hà Nội và TP.Hồ Chí Minh cần phát triển mạnh mẽ hạ tầng giao thông công cộng, chống tắc nghẽn giao thông cũng như các hệ thống cấp thoát nước và xử lý môi trường nhằm nâng cao chất lượng sống đô thị.

Đặc biệt, cần hiện đại hóa các ngành công nghiệp quan trọng của đất nước, xây dựng hạ tầng cho ngành công nghiệp số như internet tốc độ cao và mạng lưới mạnh mẽ (IoT), nền tảng đám mây & dữ liệu, AI và an ninh mạng...

Tuy nhiên, trong quá trình phát triển cơ sở hạ tầng để phát triển các ngành công nghiệp then chốt, cần lưu ý phát triển chiến lược ngành công nghiệp lưỡng dụng để đảm bảo an ninh quốc phòng.

**Thứ ba, hợp tác quốc tế:** trong bối cảnh ngày càng hội nhập sâu rộng của nền kinh tế, phẩm chất lãnh đạo liên quan đến ngoại giao và quan hệ quốc tế ngày càng trở nên quan trọng. Các nhà lãnh đạo phải tham gia vào hoạt động ngoại giao hiệu quả, bởi cả đối tác và đối thủ cạnh tranh đều đóng vai trò quan trọng. Đối thủ cạnh tranh thúc đẩy sự đổi mới, hiệu quả và tự hoàn thiện thông qua áp lực và các tiêu chuẩn của thị trường phát triển, trong khi đối tác cung cấp các nguồn lực chung, khả năng tiếp cận thị trường rộng hơn, tiết kiệm chi phí và sức mạnh hợp tác chuỗi cung ứng để giải quyết những thách thức lớn, mở rộng thị trường và tạo ra những cơ hội mới mà không bên nào có thể đạt được một mình, từ đó thúc đẩy tăng trưởng. Trong quá trình đó, cần xây dựng mối quan hệ bền chặt với các quốc gia khác (đặc biệt là các nước láng giềng trong khu vực ASEAN, các nước Đông Bắc Á cũng như các nước có quan hệ đối tác chiến lược toàn diện). Song song đó tham gia tích cực vào các tổ chức quốc tế nhằm bảo vệ lợi ích kinh tế và an ninh quốc gia. Các hoạt động này bao gồm thu hút đầu tư nước ngoài, tiếp cận công nghệ tiên tiến, thúc đẩy thương mại và hợp tác quốc tế vì sự phát triển bền vững. Chúng ta cũng cần nâng cao kỹ năng đàm phán quốc tế trong bối cảnh chính sách thuế quan đối ứng làm đảo lộn các thiết chế thương mại đa phương, tác động mạnh tới chuỗi sản xuất và cung ứng toàn cầu.

Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả ba lĩnh vực then chốt cơ bản trên vào đúng dịp năm mới Bình Ngô với biểu tượng của sự nhanh nhẹn, tràn đầy năng lượng, chắc chắn đó sẽ là chỉ dấu của một năm “Mã đáo thành công”. Điều này sẽ mở ra kỷ nguyên mới, tạo ra những nguồn mã lực mạnh mẽ, góp phần thực hiện thắng lợi kế hoạch 5 năm giai đoạn 2026 - 2030, hướng tới tầm nhìn quốc gia đến năm 2050, đem lại sự phát triển bền vững và từng bước nâng cao đời sống người dân. ■





## DU LỊCH VIỆT NAM

# Tái định vị giá trị để bứt phá trong giai đoạn mới



Du lịch Tây Bắc mùa Xuân luôn là những trải nghiệm thú vị với du khách

Sau một năm ghi nhận sự phục hồi mạnh mẽ cùng mức tăng trưởng ấn tượng, ngành Du lịch Việt Nam đang bước vào giai đoạn mới với yêu cầu tái định vị giá trị, mở rộng thị trường và nâng cao sức cạnh tranh quốc tế.

### GIANG TỬ

#### Tăng trưởng mạnh mẽ

Năm 2025 khép lại với kết quả vượt kỳ vọng dành cho ngành Du lịch. Việt Nam đón khoảng 21,5 triệu lượt khách quốc tế, mức cao nhất trong lịch sử, cho thấy sự hồi phục sâu rộng của thị trường. Theo số liệu công bố của Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam cuối năm 2025, tổng thu toàn ngành đạt hơn 1 triệu tỷ đồng, chiếm gần 9% GDP, đánh dấu mức đóng góp kinh tế rất đáng kể.

Những con số ấy không chỉ thể hiện sự phục hồi mà còn phản ánh chất lượng tăng trưởng đa chiều. Ông Nguyễn Trung Khánh, Cục trưởng Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam nhận định: “Du lịch Việt Nam đã khẳng định vị thế một điểm đến hàng đầu trong khu vực, không chỉ nhờ sự tăng trưởng về lượng mà còn nhờ những nỗ lực cải thiện chất lượng dịch vụ và trải nghiệm.” Nỗ lực này

được thể hiện rõ qua các sản phẩm du lịch mới, dịch vụ cao cấp hơn và chuỗi cung ứng được tái cấu trúc để phục vụ khách quốc tế hiệu quả hơn.

Các trung tâm du lịch lớn như Hà Nội, Đà Nẵng, Khánh Hòa, Quảng Ninh, Phú Quốc và TP.Hồ Chí Minh cùng nhiều địa phương khác báo cáo lượng khách đến tăng mạnh, đặc biệt trong mùa cao điểm cuối năm. Ông Phạm Tiến Dũng, Phó Chủ tịch Câu lạc bộ lữ hành Unesco Hà Nội đánh giá: “Chưa năm nào thị trường lại sôi động và có sức bật như năm 2025. Sự cởi mở chính sách visa và đẩy mạnh kết nối hàng không đã tạo cú hích lớn cho toàn ngành”.

Sự sôi động đến từ cả yếu tố thu hút lượng khách và khả năng tạo doanh thu. Các dịch vụ lưu trú, ẩm thực, vận chuyển và trải nghiệm điểm đến đều ghi nhận xu hướng chi tiêu cao hơn, cho thấy không chỉ lượng khách tăng mà giá trị mỗi lượt khách mang lại cũng được nâng lên. Điều này tiếp tục củng cố vai trò của du lịch như một ngành kinh tế mũi nhọn, đóng góp trực tiếp vào phát triển các ngành dịch vụ liên quan và tạo việc làm. Xu hướng tăng chi tiêu này không chỉ đến từ sản phẩm truyền thống mà còn từ các dịch vụ cao cấp, trải nghiệm văn hóa đặc sắc và sản phẩm du lịch đổi mới được thị trường quốc tế đón nhận. Chính vì vậy, những con số kinh tế của ngành không chỉ mang tính “kỳ lực” mà còn mang tính chiến lược trong bức tranh kinh tế - xã hội năm 2025.





## Dịch chuyển cấu trúc thị trường

Không chỉ tăng trưởng mạnh về lượng, Du lịch Việt Nam trong năm 2025 cũng ghi nhận sự dịch chuyển trong cấu trúc thị trường. Hàn Quốc, Trung Quốc tiếp tục là hai thị trường trọng điểm với tỷ trọng lớn nhất trong tổng lượng khách quốc tế. Các thị trường truyền thống như Nhật Bản, châu Âu và Mỹ cũng phục hồi đáng khích lệ nhờ các chiến lược xúc tiến và chính sách visa linh hoạt hơn.

Đặc biệt, thị trường Ấn Độ và khu vực Trung Đông bắt đầu thể hiện tiềm năng mới rõ rệt. Việc các hãng hàng không mở nhiều đường bay thẳng từ Bangalore, Mumbai hay Dubai sang các thành phố lớn của Việt Nam đã góp phần đưa lượng khách từ các khu vực này tăng nhanh. Bà Hoàng Lan, Giám đốc điều hành - đại diện Hoabinh Airlines (thuộc Hoabinh Group) nhấn mạnh: “Đây là thời điểm vàng để Việt Nam tiếp cận sâu hơn thị trường Trung Đông, đặc biệt ở phân khúc khách cao cấp và du lịch giá trị”. Đây là nhóm khách có mức chi tiêu cao và ưu tiên dịch vụ cao cấp, phù hợp với định hướng nâng tầm du lịch Việt Nam.

Mặc dù vậy, nhiều chuyên gia du lịch nhận định rằng việc mở rộng thị trường mới cần được đi đôi với nâng tầm sản phẩm. Thị trường mới chỉ thực sự mang lại lợi ích khi Việt Nam có hệ sinh thái sản phẩm phù hợp, dịch vụ nhất quán và chiến lược truyền thông đủ chiều sâu. Đây là yếu tố quyết định giúp Việt Nam khác biệt với các điểm đến hưởng lợi tương tự trong khu vực. Điều này đặt ra yêu cầu nâng cao chất lượng dịch vụ, đào tạo nhân lực và phát triển sản phẩm đặc thù. Đây là những yếu tố quyết định để giữ chân khách và gia tăng chi tiêu.

Bước sang năm 2026, ngành Du lịch Việt Nam đặt mục tiêu tiếp tục phát triển theo 03 trụ cột chiến lược: tăng sức cạnh tranh của điểm đến, nâng cấp chất lượng dịch vụ - sản phẩm và hướng tới phát triển bền vững. Theo định hướng này, nhiều địa phương tiếp tục đẩy mạnh các sản phẩm xanh, du lịch trải nghiệm văn hóa - di sản, du lịch MICE (Hội nghị, Hội thảo, Triển lãm) và chăm sóc sức khỏe, nhằm thu hút nhóm khách có chi tiêu cao và kỳ vọng dài hạn hơn. Cùng với đó, đây cũng là giai đoạn cạnh tranh bằng chất lượng, doanh nghiệp buộc phải chuyển đổi mạnh mẽ để đáp ứng kỳ vọng mới của du khách và theo kịp chuẩn mực quốc tế. Do vậy,



**Di sản văn hóa thế giới khu đền tháp Mỹ Sơn (TP.Đà Nẵng) được du khách lựa chọn khám phá văn hoá, lịch sử và những công trình kiến trúc vĩ đại của Chăm pa**

cộng đồng doanh nghiệp kỳ vọng các chính sách hỗ trợ như mở rộng visa điện tử, cải cách thủ tục xuất nhập cảnh, phát triển hạ tầng hàng không và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc tế.

Trong bối cảnh Thái Lan, Singapore hay Malaysia đều đang điều chỉnh chiến lược thu hút khách quốc tế, áp lực cạnh tranh buộc du lịch Việt Nam phải chuyển sang mô hình tăng trưởng dựa trên chất lượng và giá trị gia tăng. Những định hướng này không chỉ phản ánh tham vọng tăng trưởng mà còn cho thấy sự chuyển dịch tư duy trong toàn ngành, từ phát triển theo chiều rộng sang phát triển theo chiều sâu, lấy chất lượng và giá trị gia tăng làm trọng tâm. Những động thái này nếu được triển khai đồng bộ sẽ tạo bước chuyển căn bản giúp ngành Du lịch tiến gần hơn mục tiêu trở thành ngành kinh tế mũi nhọn theo hướng hiện đại và bền vững. Với sự đồng thuận giữa Nhà nước, địa phương và cộng đồng doanh nghiệp, du lịch Việt Nam đứng trước cơ hội lớn để củng cố vị thế trên bản đồ du lịch toàn cầu trong thời gian tới, tiếp tục đóng góp sâu rộng vào tăng trưởng kinh tế - xã hội của đất nước. ■







## HÌNH TƯỢNG CON NGỰA TRONG VĂN HÓA VIỆT

# Từ truyền thống đến kỷ nguyên mới

Năm 2026 là năm Bính Ngọ, tức là năm con ngựa. Thuộc hành Hỏa trong ngũ hành, ngựa đại diện cho tinh thần bền bỉ, nhiệt huyết và sẵn sàng bút phá. Trong văn hóa Á Đông, đặc biệt là Việt Nam, ngựa còn mang ý nghĩa về khát vọng vươn lên, tinh thần tự do, sức sống mãnh liệt và chiều sâu nhân văn của dân tộc.

## QUYỀN CHI

**N**gựa giữ vị trí đặc biệt trong hệ thống 12 con giáp, ứng với chi Ngọ. Giờ Ngọ (11 - 13h) là thời khắc sáng sủa nhất trong ngày; tháng Ngọ (tháng Năm âm lịch) là cao điểm của mùa hạ, khi thiên - địa - nhân đạt đến trạng thái sung mãn. Bởi vậy, ngựa gắn với sinh lực, sự phát triển, hài hòa và viên mãn.

Từ ngôn ngữ, tín ngưỡng, văn học, nghệ thuật đến đời sống thường nhật, hình ảnh con ngựa luôn đồng hành cùng văn hóa Việt Nam như một biểu tượng đa nghĩa, linh hoạt và bền bỉ. Trong số các vật nuôi gắn bó với con người, ngựa không chỉ đóng vai trò phương tiện vận chuyển, lao động hay chiến trận mà còn mang ý nghĩa tinh thần phong phú, giá trị biểu tượng cao. Ngựa gắn với sự di chuyển, tốc độ, sức mạnh, tinh thần chinh phục và khát vọng vươn xa. Chính vì thế, hình ảnh con ngựa sớm trở thành biểu trưng cho năng lượng sống, sự năng động, bền bỉ và lòng trung thành.

Tại các đình, đền, chùa, hình ảnh cặp ngựa gỗ - thường là một con bạch mã (trắng) và một con xích mã (đỏ) - được thờ

trang trọng hai bên ban thờ. Sự đối xứng ấy không chỉ thể hiện uy linh, tôn nghiêm mà còn biểu trưng cho cân bằng âm - dương, hài hòa vũ trụ, cho trật tự thiêng liêng mà con người hướng tới.

Ngựa từ lâu đã trở thành hình tượng quen thuộc trong đời sống văn hóa và nghệ thuật Việt Nam, xuất hiện dày đặc trong tục ngữ, thành ngữ, ca dao và đặc biệt là thơ ca. Hình ảnh con ngựa bước vào thi đàn với vẻ đẹp phóng khoáng, lãng mạn nhưng luôn ẩn chứa chiều sâu suy tưởng. Từ “Con ngựa bỏ ở chân thành” của Nguyễn Du, “Ngựa thồ” của Hoàng Trung Thông, “Ngựa hồng” của Chế Lan Viên đến “Song mã” của Lê Thị Kim, mỗi tác phẩm đều khắc họa một sắc thái riêng của biểu tượng này: lúc gọi nổi cô đơn, khi phản ánh nặng nhọc của đời mưu sinh, lúc lại mở ra khát vọng vượt thoát và bay lên của tâm hồn nghệ sĩ. Trong âm nhạc, dấu ấn ngựa hiện rõ qua làn điệu dân ca “Lý ngựa ô” vui tươi, giàu cảm xúc. Trẻ em Việt Nam cũng lớn lên cùng những câu đồng dao có hình ảnh con ngựa, khiến biểu tượng này trở thành một phần thân thuộc của ký ức tuổi thơ.

Trong truyền thuyết Thánh Gióng, hình tượng con ngựa càng trở nên linh thiêng và mạnh mẽ hơn. Con ngựa sắt mà Thánh Gióng cưỡi không chỉ là phương tiện chiến đấu mà còn biểu tượng cho sức mạnh phi thường, tinh thần quật cường của dân tộc.

Ngựa cũng trở thành mô-típ quen thuộc trong kiến trúc và mỹ thuật truyền thống Việt Nam, đặc biệt trong các dòng tranh dân gian như Đông Hồ hay Hàng Trống. Trong các công trình kiến trúc cổ, hình ngựa thường được chạm khắc trên đình, đền, miếu như biểu tượng của sức mạnh, sự trung thành và tinh thần bảo hộ.

Hình ảnh con ngựa gắn bó mật thiết với đời sống hằng ngày của người Việt từ xa xưa. Ngựa từng là phương tiện đi lại, là trợ thủ trong lao động, vận chuyển hàng hóa và tham gia chiến trận, gắn với biết bao câu chuyện lịch sử. Những âm thanh vó ngựa, hình dáng thanh thoát và sự dẻo dai của loài vật này đã in sâu vào ký ức nhiều thế hệ, tạo nên một hình ảnh vừa gần gũi, vừa giàu ý nghĩa trong tâm thức người Việt.

Trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, hình ảnh con ngựa mang nhiều nét tương đồng với sức mạnh tinh thần mà đất nước đang hướng tới. Ngựa là biểu tượng của tốc độ, sự bền bỉ và khả năng vượt chướng ngại - cũng chính là phẩm chất của một Việt Nam đang nỗ lực bút phá trong kỷ nguyên hội nhập và chuyển đổi số. Cũng như vó ngựa tung hoành trên những chặng đường dài, Việt Nam hôm nay đang tăng tốc mạnh mẽ, vượt qua thách thức, khẳng định khát vọng vươn lên và chinh phục những đỉnh cao mới trong tương lai. ■





## Chúc mừng năm mới



(from P.11)

and technology diplomacy as focal areas.” Guided by the principle that “resources stem from thinking and vision; motivation stems from innovation and creativity; strength stems from the people and enterprises,” economic diplomacy and technology diplomacy in the coming period must absorb “three important lessons,” while renewing thinking and updating objectives, scope, target groups, and implementation methods in line with the “five mores” approach.

The “three important lessons” are as follows: First, perseverance in the path of national independence associated with socialism, together with steadfast adherence to a foreign policy of independence, self-reliance, multilateralization and diversification, proactive and active international integration, and being a friend, a reliable partner, and a responsible member of the international community. Second, firmness combined with flexibility, safeguarding national and ethnic interests while remaining adaptable in implementation to achieve objectives. Third, maintaining a thorough and in-depth grasp of developments, and providing timely, flexible, appropriate, and effective policy advice.

The “five mores” approach comprises: First, more strategic and agile thinking to promptly identify new trends, proactively seize opportunities, and enhance the economy’s adaptability. Second, greater focus and targeting in setting objectives and solutions, closely aligned with national development goals in each period. Third, broader and deeper overall relations with partners and cooperation across sectors, particularly in science and technology, innovation, and digital transformation. Fourth, more decisive and creative implementation, ensuring clear task allocation and substantive effectiveness in the spirit of the “six clarities: clear person, clear task, clear responsibility, clear authority, clear timeline, and clear results.” Fifth, greater proactiveness and responsibility in participating and contributing to international economic cooperation mechanisms and forums, as well as international and regional issues of strategic importance, in line with national requirements, capacity, and conditions, especially in global economic governance.

Above all, external affairs, particularly economic diplomacy, must fully embody the spirit of “loyalty and dedication,” “confidence and creativity,” “mettle and flexibility,” “negotiation and persuasion,” “top effectiveness,” and “the Fatherland above

all.” With far-sighted vision, deep thinking, and bold action, and with due regard for time, intellect, and timely decisiveness, the diplomatic sector must continue to act as a pioneering and core force in bringing new opportunities, new momentum, and new external resources to support fast and sustainable national development, while advancing Vietnam’s standing in the international arena.

Entering the new development stage, external work in general and economic diplomacy in particular should focus on thoroughly internalizing and effectively implementing the Resolution of the 14th National Party Congress, along with resolutions of the Party, the National Assembly, and the Government, especially Politburo Resolution No. 59 on international integration in the new context. Priority is to be given to advancing cooperation in the economy, trade, investment, science and technology, digital transformation, green transformation, energy transition, education and training, healthcare, culture, labor, tourism, environmental protection, and climate change response. Technology transfer is to be promoted in key sectors of the economy such as nuclear energy, high-speed railways, and semiconductors, with the goal of completing construction of a semiconductor chip manufacturing plant by the end of 2027. Solutions are to be implemented in a coordinated manner to diversify markets, products, and supply chains; focus on tapping and using potential markets; step up promotion and branding of Vietnamese products abroad; and accelerate negotiations and the signing of FTAs with countries and regions in the Middle East, Central Asia, Africa, and Latin America. Priority support is to be provided to localities and the business community, especially small and medium-sized enterprises, in economic integration and international cooperation; active assistance is to be given to enterprises expanding investment and business abroad and participating more deeply in global value chains; and strong efforts are to be made to attract investment from major technology groups and Vietnamese experts overseas.

At the same time, the diplomatic sector, working closely with ministries, sectors, and localities, must maintain tight coordination in advising and proposing to competent authorities breakthrough mechanisms, policies, and solutions in external relations, with a strong focus on advancing economic diplomacy and technology diplomacy, thereby supporting the achievement of the double-digit growth target in 2026 and the years ahead. ■

**VIETNAM**  
**BusinessForum**

**Published by VCCI**

**EDITOR-IN-CHIEF: NGUYEN LINH ANH**

**DEPUTY EDITOR-IN-CHIEF: PHAM THE NAM**

**Designer: MINH NGHI**

**HEAD OFFICE**

4th Floor, 9 Dao Duy Anh St., Hanoi  
Tel: (84-24) 35743985/35743063

Fax: (84-24) 35743985

Email: vbfhanoi@gmail.com; vbf@vcci.com.vn

Website: www.vccinews.com

**SOUTHERN REP. OFFICE**

171 Vo Thi Sau St., HCM City

Tel: (84-28) 39321099/39321700

Fax: (84-28) 39321701

License 58/GP-BTTTT dated February 18, 2020. License 208/GP-BTTTT issued on July 30, 2024 amending and supplementing License 58/GP-BTTTT, and Document 3117/BTTTT-CBC issued on July 30, 2024 pertaining to changes in manchette and leadership

Printed by the Trade Union Printing Company

PRICE: VND25,000





SONADEZI  
LONG THANH  
MEMBER OF SONADEZI

## NHÀ XƯỞNG CHO THUÊ WORKSHOP FOR LEASE



0986 942 589



**KHU CÔNG NGHIỆP LONG THÀNH**  
LONG THANH INDUSTRIAL ZONE



**KHU CÔNG NGHIỆP CHÂU ĐỨC**  
CHAU DUC INDUSTRIAL PARK



# SZL

[www.szl.com.vn](http://www.szl.com.vn)





**Chúc mừng năm mới**

**An Khang - Thịnh vượng**



VRG TAN BINH IP

# **KHU CÔNG NGHIỆP VRG TÂN BÌNH**

## **VRG TAN BINH INDUSTRIAL PARK**

• Tổng diện tích giai đoạn I  
1st phase total area

**352,5 ha**



- Văn phòng, nhà xưởng cho thuê  
Office, factory for leased
- Dịch vụ logistics, kho bãi, ngân hàng,...  
Logistics, warehouse, banking services, etc.



- Vị trí đắc địa - giao thông thuận lợi  
Favorable location - transportation
- Hạ tầng công nghiệp đồng bộ, hoàn chỉnh  
Finished infrastructure
- Chính sách miễn giảm thuế  
Tax exemption policy
- Giá thuê ưu đãi - thanh toán linh hoạt  
Agreeable land price - flexible payment term
- Lực lượng lao động dồi dào  
Abundant labor force



### **CÔNG TY CỔ PHẦN KHU CÔNG NGHIỆP TÂN BÌNH**

### **TAN BINH INDUSTRIAL PARK JOINT STOCK COMPANY**

Lô 3A, Đường CN7, Khu công nghiệp Tân Bình, Phường Vĩnh Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam  
Lot 3A, CN7 Road, Tan Binh Industrial Park, Vinh Tan Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam  
Tel: (0274) 6566 668 - Website: <https://tanbinhip.com> - Email: [tanbinh@tanbinhip.com](mailto:tanbinh@tanbinhip.com)



**Add:** 8th Floor, VCCI Building, No.9 Dao Duy Anh St, Kim Lien Ward, Hanoi

**Tel:** (+84-24) 3577 1365 / **Fax:** (+84-24) 3577 1563, 3577 2596

**Email:** patent@vcci-ip.com; trademark@vcci-ip.com

**Website:** www.vcci-ip.com

**2026**

HAPPY NEW YEAR

VCCI Intellectual Property Sole Member Company Limited (VCCI-IP CO., LTD.), belonging to the Vietnam Chamber of Commerce and Industry (VCCI), was established in 1984, right after the establishment of National Office of Intellectual Property of Vietnam (NOIP) in 1982. VCCI-IP has continuously developed and enhanced the professional manner with the firmly asserted position as one of the largest and most prestigious intellectual property agencies in Vietnam, and annually been ranked among Vietnam's best intellectual property agencies by intellectual property magazines.

At present, VCCI-IP has been cooperating with about 500 international law firms, representing for more than 1,000 domestic and foreign clients which are leading industrial groups, multinational corporations such as Sony, Sharp, Panasonic, Toyota, Hitachi, LG, GlaxoSmithKline, Ferarri, etc. VCCI-IP is also a member of international associations such as the International Association for the Protection of Intellectual Property (AIPPI), the International Trademark Association (INTA) and the Asian Patent Attorney Association (APAA), etc.

### VCCI-IP'S AREAS OF SPECIALIZATION:

- 1 Providing information of legal framework, economic and technical environment of Vietnam and foreign countries in relation to intellectual property for domestic and foreign individuals/enterprises
- 2 Providing investigation and search services on prior art, freedom-to-operate, protection status, patentability and registrability of inventions, industrial designs, trademarks etc.
- 3 Providing legal advice and representing for filing and prosecuting applications for inventions, industrial designs, trademarks, copyrights, plant variety, etc., of domestic and foreign individuals/enterprises
- 4 Providing legal advice and representing for filing and prosecuting international application for inventions under PCT Treaty
- 5 Providing legal advice and representing for filing and prosecuting international application for industrial design under Hague Agreement
- 6 Providing legal advice and representing for filing and prosecuting international trademark applications under Madrid Protocol/Agreement and European Community trademarks (CTM)
- 7 Providing legal advice and representing for settlement of appeals, disputes of IPRs
- 8 Providing legal advice and representing for settlement of IPRs infringement and anti-counterfeits in Vietnam and foreign countries
- 9 Providing legal services and representing for Recordal of license/assignment of IPRs and technology transfer



# Chúc Mừng Năm Mới



# 2026

## Xuân Bính Ngọ

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC THÀNH PHỐ

CityLand Tower - 168 Phan Văn Trị, Phường An Nhơn, TP. HCM, Việt Nam

☎ (028) 3910 6562

📞 1800 54 54 81

✉ info@cityland.com.vn

🌐 www.cityland.com.vn





# CẢNG ĐÀ NẴNG

Kết nối vì sự thịnh vượng

## CẢNG BIỂN HÀNG ĐẦU MIỀN TRUNG

Chúc Mừng  
Năm Mới  
HAPPY  
New Year 2026



26 Bạch Đằng, P. Hải Châu  
Đà Nẵng, Việt Nam

(+84. 236) 3822 513 - 3822 163  
(+84. 236) 3823 173

cangdn@danangport.com  
kinhdoanh@danangport.com

[www.danangport.com](http://www.danangport.com)

